

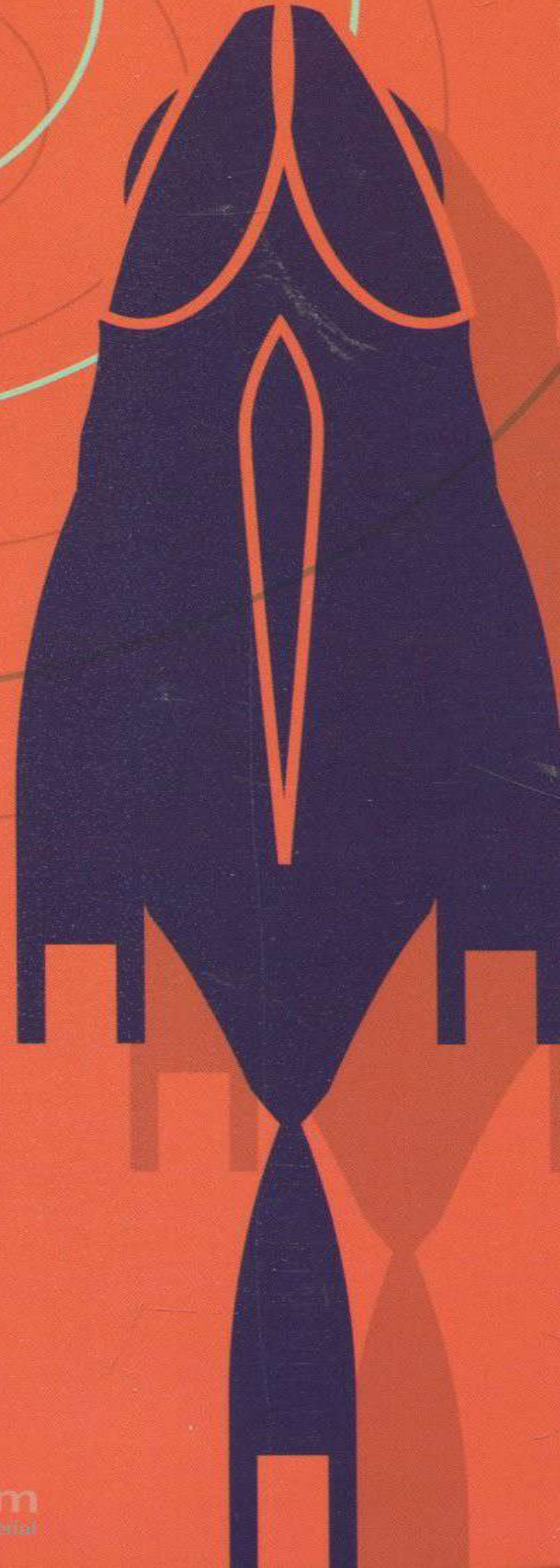


TÁC PHẨM CHỌN LỌC DÀNH CHO THIẾU NHI



• PHÙNG QUÁN •

DŨNG SĨ CHÉP CÒM



NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐÔNG www.vietbook.com

Copyrighted Material

Table of Contents

CHƯƠNG I	
CHƯƠNG II	
CHƯƠNG III	
[1]	
[2]	
[3]	

dũng sĩ chép còm

PHÙNG QUÁN





DỮNG SĨ CHÉP CÒM

Tác giả: **Phùng Quán**

Nhà xuất bản Trẻ - 1987

Bìa và minh họa: **Quốc Thông**

Khổ 13 x 19 cm – 197 trang

Scan: **thangnc**

Đánh máy: **Ongrungf; thangnc; lemontree123; Thích Là Bụt; nat866**

Ebook: **Thích Là Bụt**

MỤC LỤC

CHƯƠNG I

CHƯƠNG II

CHƯƠNG III

CHƯƠNG I

Ở một làng nọ thuộc đồng bằng sông Cửu Long, có cái ao tục gọi ao Cây Sung. Ao nằm ngay đầu làng, một mặt dựa vào lũy tre, ba mặt kia tiếp giáp cánh đồng rộng thẳng cánh cò bay. Trên bờ ao, phía mặt trời lặn, mọc nghiêng một cây sung già, thân sần sùi lồi lõm. Như người già lưng mỗi năm một cong, gốc sung già cứ xiêu mãi cho đến lúc cành lá gần chắm mặt ao. Chắc vì cây sung già này mà ao có tên Cây Sung. Ao vốn có cửa thông thủy với những kênh rạch lớn nhỏ chạy ngang dọc trên khắp cánh đồng. Quanh bờ lắt lẻo mấy chiếc cầu tre, ván lát phong rêu. Dân làng thường ra cầu ao vo gạo rửa rau, gánh nước. Các chú bé thích đứng trên cầu ao nhảy ùm ùm xuống nước hụp lặn, lội bơi...làm ván cọc cầu kêu kót két.

Ngày ấy...trước khi xảy ra chuyện dân gian truyền miệng sau đây, nước ao Cây Sung bốn mùa trong mát. Mặt ao lúc nào cũng nhộn nhịp tiếng động của cuộc sống lao động thuần phác ở nơi thôn ấp; tiếng vỗ rá bồm bộp, tiếng chiếu đập xuống nước, tiếng chao thùng khỏa chân tiếng reo đùa trững giỡn của con nít...Những đêm trăng sáng trai gái làng kéo nhau ra quanh bờ ao, chuyện trò ngắm trăng...Mùa sung chín, chim chóc bay đến ríu rít suốt ngày trên cành la, cành bông, nung núc trái chín màu đuôi cá rô cò...Sung chín rơi lồm bồm xuống nước, cá lớn cá nhỏ nhào lại tranh nhau đớp.

Dân cư ngụ ao Cây Sung ngoài họ hàng nhà cá còn có họ hàng nhà Tôm, Tép Lươn, Ốc, Cua, Hến... Chung sống với nhau lâu đời nên dân ao quen tên thuộc mặt hầu hết bà con lối xóm. Họ hay nhắc đến chị Tám đầu quần khăn rằn như ...váy chị Cá Thia mốc, má Năm mòm móm như mòm mảy bà cá Thiểu, má Bảy miệng lúc nào cũng nhóp nhép nhai trầu như miệng mảy bà cá Mương lúc nổi lên mặt nước hóng môi...Rồi chị Sáu Thìn mắt bị lông quặm, đỏ nòng nọc như mắt mảy chị Diếc, chị Chày, cô Nguyệt lương thon mình Trắm, bác ba Xung ít khi thấy mở miệng như mảy bác Ốc Brou,

Ốc Vặn, thằng Nạy thằng Đực bơi lặn giỏi không thua gì bọn Xin Xít, Rô cờ..

Mỗi lần cầu ao có tiếng khua động là lũ cá bốn phía nháo nhào xô đến. Các bé Mài Mài, Cân Cấn, Hạt Bồng, Rô Don...nhảy vào cả rổ rau, rá gạo mà đớp mồi. Các chị các má phải kêu lên:

- Cái tụi cá con này chúng dạn mới ghê chứ!

Mỗi lần thấy các cô gái lội xuống ao vớt bèo, tụi ua mới lột vỏ từ các hang, ngách mò ra, nghịch ngợm đưa càng cạp ngòn chân, bấp chân các co, cạp nhẹ thôi như kiểu chó con, mèo con cắn đùa. Các cô kêu dầy nầy và cười rúc ra rúc rích...

Ngày ấy...về mùa mưa, nước ao theo nước kênh mương dềnh cao, mấp mé tràn bờ. Họ hàng nhà Mương, nhà Chày tha hồ hớp đàn nổi lên mặt ao nhóp nhép hớp mồi. Các bé Cân Cấn, Đòng Đong, Rô Don...tha hồ tung tăng bơi lượn, chơi đuổi bắt, trốn tìm, hoặc chia làm hai phe đánh trận giả. Các cô Trôi dầy thì đua nhau đánh đuổi khoe dáng, các chú Chép tư thi nhau tung cao mình khỏi mặt nước khoe sức. Mùa hè mưa rào, các chị Chép, chị Chuối đến kỳ sinh nở tha hồ vật đẻ ầm ĩ suốt đêm trong các lùm rong đuổi chó, rong liễu sát ngay bờ...

Ngày ấy...theo lời các cụ già, cuộc sống Ao Cây Sung yên ả, thanh bình như bài thơ kể chuyện ao hồ, đồng nội...

Nhưng rồi đến một hôm, có một bọn người “áo quần rằn ri”, “mặt mày dữ tợn” mà bà con lối xóm gọi chung một tiếng là quân Mỹ ngụy đã kéo đến chiếm cái làng có ao Cây Sung, cùng với bao nhiêu làng thôn xa gần khác. Thấy chúng mặc thứ áo quần màu xanh, loang lổ giống lông chim Bói cá - bà con dân ao Cây Sung mới gọi chúng là bầy “ Bói cá rằn ri”.

Mới đầu không ai hiểu có chuyện gì xảy ra với dân làng nhưng bà con ao Cây Sung cứ nom nớp lo sợ không dám nổi lên mặt nước thả tắm, hớp mồi như mọi bữa. Họ lặn hết xuống đáy ao, nép bụng sát bùn hoặc chúi đầu vào

các lùm rong, các bè cỏ nước. Chỉ khi nào ngạt thở quá, không nhịn nổi, họ mới ngoi lên mặt nước, hớp vội một hớp không khí, rồi lại lặn xuống ngay.

Một buổi chiều tà, có mấy anh chị chim chào mào từ đâu bay đến ăn sung chín. Một vài cụ cá già đánh báo ngoi lên mặt nước hỏi chuyện đàn chim, Một anh chào mào cụt đuôi vừa mổ quả sung vừa tíu tíu kể:

- Suốt mấy ngày qua tại “Bói cá rần ri” đã dùng roi, súng, lưới lê, lừa bắt dân làng phải rời khỏi nơi đẻ trứng ấp con. Chúng đưa họ đến một nơi rất xa, cạnh con đường lớn có nhiều xe chạy, mà chúng gọi là...là...cái gì ấy mình nhỉ? – Anh ngoái cái đầu có mào khá đẹp hỏi vợ.

- “Ấp chiến lược”...chị chào mào đáp thay chồng. – Tôi đã được nhìn thấy cái ấp chiến lược “phải gió” ấy rồi. Chẳng là tôi phải bay ngang qua đó, đến một vườn măng cầu xiêm, kiếm môi cho sắp nhỏ. Nó giống hệt cái ao lớn trên cạn. Bờ ao là hàng rào lông nhím, cửa ao có thẳng lính cầm súng gác. Bà con dân làng sống trong đó chen chúc như một đàn cá bị mắc cạn.



- Thế còn cái làng xinh đẹp này? Bác Trắm đen kính ngạc hỏi.
- Nghe đâu chúng sẽ biến thành một cái tổ thật to.
- Vậy mà dân làng đành chịu à? Bác Ngõo móm tức giận kêu lên:

- Dân làng nhiều người cũng gan liều chống lại, không chịu đi. – Chị chào mào thờ dài nói – Nhưng chúng đông quá, lại có súng, có lưỡi lê. Chúng đã bắn, đã đâm chết khá nhiều người. Còn hầu hết bị chúng đánh bằng gậy gộc, báng súng. Không biết bao nhiêu máu đã tưới xuống đất làng.

Rạng sáng hôm sau, mặt đất và mặt ao bỗng rung rinh chuyển động như sắp rạn vỡ làm nhiều mảnh. Từ phía làng dội tới tiếng ầm ầm, gầm rú, loảng xoảng kéo dài không dứt như tiếng sấm sền trước cơn giông lớn. Dân ao nghe thấy sồn vẫy, dựng vẫy cuống cuống chui xuống bùn, rúc vào tận đáy hang, đáy ngách. Nhiều bà cá, chị cá hoảng sợ quá, mang bạc trắng phều. Bác Trắm cỏ có tiếng liềm lĩnh nhất ngoi lên mặt ao, nghiêng ngó xem xét, Bác thấy từ đầu làng đến cuối làng bụi bốc mù trời như khói một đám cháy lớn. Cây cối, tre pheo đổ la liệt như đang giữa tâm bão. Xóm làng trống huyếch hoác như đáy ao bị quét sạch rong. Chim chóc từ phía làng bay tán loạn ra cánh đồng kêu la như vỡ tổ.

Bác Trắm cỏ hỏi với theo một cặp vợ chồng chim cườm bay đáp qua ao:

- Trên đó đang xảy ra chuyện gì vậy?

- Tụi Bói cá rần ri đang lăn những hòn núi sắt biết gầm thét, nhổ bật hết cây cối, nghiền nát hết nhà cửa, san bằng hết vườn tược để xây hang ổ...Anh chim cườm hấp tấp trả lời, rồi sải cánh đuổi theo vợ.

Khi biết rõ công chuyện xảy ra trên làng, dân ao càng nơm nớp lo sợ hơn, Mấy cụ cá, cụ ốc, cụ trai, cố tìm cách làm yên lòng con cháu “ Có thể tụi Bói cá rần ri chỉ tàn hại dân làng, còn đối với bà con đàn ao ta, chúng chẳng thêm đụng đến” – Các cụ nói vậy và bà con tin lời các cụ.

Nhưng chỉ sau một con trăng, dân cư ao Cây Sung hiểu ngay ra họ đã lầm!

Chỉ sau một con trăng, xóm làng trở thành bình đại trống trơn. Không còn bóng người dân nào trong làng. Tưởng như chưa từng bao giờ có một cái làng nào ở đây cả. Trên những nền nhà vườn tược xanh tươi cũ bộn Bói cá rần ri đào hàng xây tổ với đủ các hình thù kỳ dị mà chúng gọi là lô cốt,

tháp canh, ụ súng. Hang tổ chúng mọc lên nhanh và nhiều như nấm mọc sau những ngày mưa dai dẳng. Thay cho những lớp hàng rào so đũa, dâm bụt, chè tàu...là những lớp rào kềm gai bùng bùng rào kín quanh làng...Dây kềm gai rải vòng cả trên ba mặt bờ ao nối liền với cánh đồng, in bóng xuống ao trông ghê rợn như những dàn lưới câu cá. Mấy hôm đầu dân ao không ai dám bơi lội gần rìa nước, họ sợ bóng những cây gai chọc mù mắt.

Nhưng tai họa thật sự bắt đầu với đàn ao là cái hôm tên Bói cá rần ri đầu đàn sai bọn tay chân dùng xẻng cuốc lấp kín cửa ao, biến ao thông nước thành ao tù. Hắn trở tay xuống ao oang oang ra lệnh:

- Lấp thật kín vào! Cái ao này ngó bọn cá đây . Không được để cho một con tép nào lọt ra kênh mương ghen!

- Hắn tặc lưỡi, chép miệng, nước miếng nhều ra hai bên mép, kể với bọn tay chân, các món nhậu làm bằng thịt của họ hàng nhà cá.

- Cá lóc bọc bẹ chuối nướng, gỡ thịt chấm nước nắm gừng, nhậu hết chê! Cá gáy bự, loại cắt ba cắt tư, để nguyên cả con nấu cháo, làm món giã rượu thì tuyệt cú!

Họ hàng nhà cá nằm nép dưới đáy ao, lẳng nghe trên bờ trò chuyện. Mặc dầu cá là loài có máu lạnh nhưng tất cả đều thấy máu trong huyết quản mình reo sôi vì căm giận.

Bọn Bói cá rần ri sống ở đây, xa đường cái lớn, xa chợ búa, quán hàng, chúng buồn lắm. Chúng tìm đủ cách tiêu khiển giết thì giờ. Chúng nốc rượu như thùng thùng đáy, thứ rượu mạnh đến nỗi chai chúng súc xuống ao, nhiều cô cậu cá hớp phải, say đứ đừ, nôn thốc nôn tháo muốn lộn cả bong bóng ra ngoài.

Chúng bày trò cờ bạc, sát phạt nhau suốt ngày đêm, rồi gằm gù xông vào nhau loạn xạ. Cờ bạc rượu chè chán chúng bắt đầu lần mò ra ao Cây Sung, lấy tính mạng bà con dân ao làm trò giải trí.

Một buổi trưa, chúng đi càn quét, cướp bóc ở đâu về, kéo nhau ra ao giặt giũ, rửa ráy. Chúng cọ rửa những lưỡi dao găm bết máu, vò giũ nhưng bộ quần áo rằn ri khoang đóm, có những chiếc túi to bằng cái lò, cái nôm. Chúng lộn túi ra, túi nào cũng đầy cút gà, lông vịt, lầy nhầy lòng trứng vỡ.

Nghe tiếng khua động, các bé mài mại, cân cân, đòng đòng...quen như hời còn dân làng ra rửa rau, vo gạo, nhao nhao bơi đến. Một thằng Bói cá rằn ri mép vênh ngược như râu trê gọi to:

- Nhiều cá quá chúng mày ơi, ném cho tao khẩu súng, mau lên! Hấn cầm khẩu súng lên đạn: rốp! Rồi chúc mũi súng rê rê gần sát mặt nước, theo đàn có con đang bơi lượn tìm mồi. Hấn siết cò súng. Một tiếng nổ rung rinh mặt ao. Sức ép của phát đạn làm hơn hai chục bé cá bong bóng bị vỡ tan, chết nổi lên mặt nước, bập bênh như những cái phao. Bọn đứng xem thích thú vỗ đùi, dậm chân, cười ré, chúng kháo nhau:

- Sức ép của loại đạn Mỹ này khiếp thật!

Cả bọn liền đua nhau bắt chước, bắn xuống ao mấy chục phát liên. Nhưng các bé cá lúc này sợ hãi, bơi toán loạn ra xa, lặn biến xuống đáy ao nên chúng chỉ giết thêm được một hai bé.

Hình như việc giết chóc tàn bạo, vô nghĩa này làm cho bọn Bói cá rằn ri thích thú lắm. Sau hôm đó, ngày nào chúng cũng kéo ra ao chơi trò bắn cá. Và từ trò chơi chúng biến thành cuộc cờ bạc, sát phạt. Chúng đặt tiền cược ngay trên bờ ao, mỗi thằng bắn một phát. Thằng nào bắn chết được nhiều cá hơn cả, sẽ vợ tất tiền. Để được bạc, chúng nghĩ đủ mưu mẹo đánh lừa các bé cá bơi đến gần họng súng. Chúng quăng xuống ao nào com, nào bánh vụn. Có thằng còn công phu hơn, rang gạo bấp với bơ, tán nhỏ trộn với mề đất bột làm thính như.

Mặc cho cha mẹ, ông bà khuyên can, đe nẹt, các bé cá đói quá chẳng tưởng gì đến chết, thấy mồi ngon là nhao nhao bơi đến. Kết cục các bé cá bị sức ép của những viên đạn Mỹ làm vỡ tan bogn bóng ngày càng nhiều.

Nhìn các con cháu bé bỏng, đại dột, chết phơi bung bập bênh trên mặt nước nhiều bà con khóc rung rúc nói:

- Rồi chẳng bao lâu nữa cả cái ao Cây Sung này sẽ chẳng còn lấy một đứa cá con!

Mấy chị Chày, chị Diếc, Chị Dung... thấy các con cháu bị bọn Bói cá rần ri giết để tiêu khiển thương khóc nhiều đến nỗi mắt hóa đỏ ngầu và không bao giờ còn trong lại được nữa. Cụ Ngõo móm nhìn mắt các chị kêu to đau đớn:

- Ôi chao! Máy chị này không phải khóc ra nước mắt mà ra máu, trời đất ạ!

Một số bà con khác mắt cũng đỏ ngầu nhưng không phải vì khóc. Họ căm thù. Và họ nghĩ cách trả thù cho các bé. Một buổi trưa, bọn Bói cá rần ri lại xách súng, bung môi thính nhử ra ao, bắn cá đánh cược. Một tên cao lớn, mặt rỗ, mồm rộng ngoác như cái hom giỏ mèo, quần xắn quá gối lội hẳn xuống nước để bắn cá. Hắng đang rê họng súng vào chỗ vừa ném thính nhử chờ các bé cá đến đông để bóp cò. Bất thần hắng kêu thét như bị ai cắt gân và đánh rơi khẩu súng xuống nước. Hắng hốt hoảng nhảy vọt lên bờ. Giữa bấp chân trái lờm xòm lông lá của hắng, quắp chặt một anh cua đá. Đôi càng lực lưỡng màu rêu đá với hai hàm răng trắng nhọn lờm chồm của anh cắn ngập vào thịt hắng khác nào hai gọng kìm. Anh cắn mạnh đến nỗi cặp mắt lòi hắng ra ngoài. Và khi tên giết trẻ con bặm môi giựt anh ra, anh đã để lại trên bấp chân hắng cả đôi càng cắn ngập vào thịt. Hắng quật anh xuống đất, lấy gót chân sắt dẫm vào anh cho kỳ nát bét như bún. Hắng phải vất vả lắm mới nạy được đôi càng anh ra khỏi bấp chân. Máu tóe ra từ những vết thương sâu hoắm, đỏ lôm cả bấp chân hắng.

Cung cách trả thù dữ dội và cái chết thành bùn của anh Cua đá làm bà con dân ao vừa kính phục vừa kinh ngạc.

Bà con gọi anh là Cua đá gốc sung, vì hang của anh ngay bên dưới gốc sung. Xưa nay anh có tiếng là chàng trai hiền lành, hiền đến thành tục ngữ

- Hiền như anh Cua đá gốc sung
- Hung như bác Măng chột mắt

Thấy anh hiền quá, các bé cá rô nghịch ngợm hề trông thấy anh đâu là bơi xúm lại trêu chọc, chúng trèo lên mai anh nhong nhong làm ngựa. Chúng lấy đuôi ngoáy vào giữa càng anh cù cho anh nhột. Tha hồ các bé trêu chọc, anh chỉ cười nói:

- Khéo đấy các em ạ. Đuôi mà vướng vào răng anh rách ra thì anh chẳng có đuôi mà đền cho các bé đâu
- Thê tại sao chúng em có đuôi? Mà đuôi dài đẹp thế này còn anh lại không có?
- Trước kia anh cũng có đuôi như các bé, mà những hai đuôi cơ! Nhưng anh đã tìm đến mụ phù thủy đổi hai cái đuôi lấy hai cái càng.
- Sao anh làm thế! Mà anh đổi lấy càng để làm gì?

Anh trả lời:

- Nếu không có càng thì lấy đôi ra chỗ để các bé ngoáy đuôi mà cù cho anh nhột!

Các bé rô cò nghe anh trả lời, cứ húc đầu vào lưng nhau cười rúc ra rúc rích

Sau khi anh bị dẫm nát thành bùn, nhiều bà con sực nhớ lại, trước đó một hôm, anh được tin mấy béc cá rô cò thường cỡi lên mai anh nhong nhong làm ngựa vừa bị bọn Bói cá rần ri bắn chết. Trưa đó, anh cảm ngập đôi càng xuống bùn, đứng sững như hóa đá. Anh ứa nước mắt nói:

- Các bé ơi, anh thê sẽ lấy máu chúng rửa thù cho các bé!

Anh cua đá đã nói và làm như thế đó!

Sau ngày bị bọn Bói cá rần ri lấp chặt cửa ao, nước trong ai cứ mỗi ngày một cạn dần. Bờ ao rài giây thép gai cứ cao mãi lên che khuất dần chần trời và những áng mây buổi sáng. Nước ao xưa trong mát như buổi sáng thu đẹp giờ nay ngả sang màu rêu. Mặt ao nổi đầy váng bọt màu han đồng. Qua lớp váng bọt này, ánh trăng những đêm đẹp trời nhất cũng ngả sang màu bụng cá chết. Những hôm động trời, khí độc dưới đáy ao bốc lên mờ mịt. Những bé cá yếu đuối, họ hàng nhà tôm tép, bị khí độc làm cho ngạt thở, nổi hết lên mặt nước mà chết.

Một lần sau trận mưa to, họ hàng nhà mương, ngao, chày... nổi lên mặt ao hớp màu mưa trôi xuống. lâu lắm mới được con mưa to cá lớn bé, già trẻ đua nhau hớp màu căng cả bụng. Nhưng chỉ một lúc sau, tất cả bỗng quay lộn trong nước như hóa dại. Tiếng kêu la ran ran nổi lên khắp bốn phía ao:

- Úi cha – ruột gan tôi sau đau quá vậy!
- Tôi đứt hết ruột gan rồi bà con ơi!

Nhiều anh chị kêu chưa dứt câu đã lật ngửa mình phơi bụng ngo ngoe một lúc rồi tắt thở. Thảm nhất là các bé, mắt lồi ra vì đau đớn, khóc không khóc được, kêu không kêu được, chỉ ngáp vài cái rồi chết.

Các cụ cá già nhìn thấy cảnh tượng này thất sắc kêu to:

- Bị - ngộ - độc - rồi!

Cá thường ngộ độc lúc bị thuốc, chất độc thuốc cá thường chứa trong một số quả, vỏ và rễ cây rươi, lá cây cọi.... Nhưng bà con chưa từng thấy một loại chất độc nào lại giết họ hàng mình nhanh chóng và khủng khiếp đến như thế!

Chiều hôm sau các cụ hỏi chuyện mấy chị chim én chao mồi trên mặt ao. Các chị cho biết, chất độc ghê rợn này là do một tụi Bói cá rần ri hung ác nhât rải từ trên gờ xuống. Chúng rải để tàn phá cây cối, hoa màu, giết người và gia súc những thôn xóm nổi dậy chống lại chúng. Chất độc bay theo gió vương vãi quanh bờ ao. Trận mưa làm trôi xuống ao va bà con đã

vô tình hợp phải. Cũng may chất độc vương vãi không nhiều. Nếu nhiều hơn chắc chắn dân ao không một ai sống sót. Không thể chịu đựng mãi cuộc sống đọa đày tù hãm, một số trai tráng ao Cây Sung như chuối, chếp, măng, Trám, sộp...liên tiếp tìm cách vượt ao. Họ lợi dụng những đêm tối trời, mưa gió, dùng hết sức bình sinh nhảy phóng lên bờ, hòng thoát khỏi ao. Nhưng hầu hết các cuộc vượt ao, đơn độc đều bị thất bại cay đắng. Một số chỉ nhảy được đến lưng chừng bờ, đầu đập phải thành đất cứng văng nhào trở xuống ao. Chú thì đầu toạc, mũi dập, chú thì miệng vêu, răng gãy. Một số khác nhảy giỏi hơn lên được bờ nhưng lại bị mắc kẹt vào giữa nhưng lớp dây thép gai bùng bùng, khác nào chui vào hom đó, hom lờ. Sáng ra tụi Bói cá đi vòng quanh cho vào ao nhìn thây, xách mang họ về đánh vẩy, mổ bunn rồi. Những anh may mắn hơn, chúng không nhìn thấy, thì nằm cho đến lúc chết thối rữa, kiến tha hết thịt để lại những bộ xương trắng hếu, che lấp dưới các bụi cỏ dại.

Trong số trai tráng vượt ao kiên trì và gan lì nhất có anh Sộp bẹt đầu. Số lần anh vượt ao thất bại nhiều không ai nhớ xuể. Đầu anh vốn tròn trịa như các anh sộp khác nhưng vấp phải thành đất cứng bờ ao nhiều quá hóa thành bẹt dí. Do đó mà anh có tên Sộp bẹt đầu. Cái mồm rộng ngoác của anh gãy gần hết răng và khắp mình anh vẩy tróc từng mảng lớn. Sau mỗi lần vượt ao thất bại, anh lại lao vào tập luyện để vượt lần khác. Anh tập nhảy cao, tập trườn trên cạn, tập nhịn đói, nhịn thở, tập nhìn sao để tìm phương hướng trong đêm tối. Nhờ dày công luyện tập mà nhiều lần anh thoát chết, có khi cái chết chỉ còn cách cái vẩy. Bà con dân ao nhìn cái đầu bẹt dí, gương mặt sứt sẹo, tấm thân đầy thương tật của anh đều phải nghiêng mình kính nể.

Lần vượt ao cuối cùng của anh vào một buổi sáng tinh mơ. Từ đám lục bình giữa ao, anh bơi như xé nước lấy đà, rồi phóng vút lên bờ như một viên đạn súng cầu vồng. Lần đó có lẽ anh sẽ thành công nếu lúc rơi xuống đầu không xóc phải cái cọc thép nhọn đóng chênh chếch chằng dây thép gai phía bên kia bờ. Anh phóng mạnh đến nỗi cái cọc thép nhọn xuyên suốt từ miệng đến bụng anh. Thân hình anh thẳng đơ như bị xiên để nướng. Dưới

ao nhìn lên, bà con thấy cái đuôi màu chì và rách bướm của anh chĩa thẳng lên bầu trời vẫy vẫy, ai cũng thương xót.

Kể từ ngày ao Cây Sung biến thành ao tù nhiều năm tháng đã trôi qua. Hoa súng trong ao nhiều lần nở và nhiều lần tàn, Dây thép gai giăng quanh ao đã rỉ vàng, rỉ đen, Nhiều thế hệ cá, cua được sinh ra và lớn lên trong bầu nước tù hãm đầy tai họa chết chóc. Hình ảnh có một thời nước ao trong mát như buổi sáng mùa thu đẹp trời đã trở lên xa vời, huyền hoặc...Chuyện về các anh cua đá gốc sung, Ngạnh lâm lì, Sộp bệt đầu...đã nhuộm màu truyền thuyết. Nhưng có điều lạ lùng là lòng khao khát một cuộc sống trong sạch, tự do vẫn không ngừng sôi sục trong tim các thế hệ sinh sau đẻ muộn. Những tấm gương nghĩa liệt của các bậc cha anh trong việc báo thù rửa hận, trong các lần vượt ao thất bại, vẫn không một chút phai mờ trong trí nhớ lớp lớp cháu con. Nó như lời kêu gọi thống thiết của những ước mơ chưa thực hiện được, vang vọng không ngừng trong mỗi ngấn nước, cọng rong, trong mỗi lá cỏ, rễ bèo...Lời kêu gọi được cụ Nheo mù tạc khắc thành thơ lại càng vang vọng mãnh liệt hơn.

Và lớp lớp anh hùng, dũng sỹ mới của ao Cây Sung lại xuất hiện. Trong số nhưng trang anh hùng dũng sỹ này có chú Chép còm con trai út chị Chép vây hồng.

Chị Chép vây hồng nổi tiếng khắp ao Cây Sung vì sắc đẹp và tính đoan trang hiền thực. Các chị chép khác sinh ra và lớn lên trong cảnh tù hãm, nước đục bùn rêu nên chị nào thân hình cũng to bè bè, ngắn cùn cùn, vây vây xám nhờ màu bùn rêu. Riêng chị Chép vây hồng thân dài thon thả, vây trắng ánh bạc, vây và đuôi màu cánh sen. Cặp mắt chị màu ngọc lam, viền quanh một vòng trắng khảm những mảnh bụi vàng. Sắc đẹp chị thừa hưởng từ mẹ. Nghe đâu mẹ chị là dòng chép lai anh vũ^[1], trước kia sống ở một dòng sông lớn. Một năm lụt to bà theo con nước bơi lạc vào ao Cây Sung. Các bậc trưởng lão của ao như Nheo mù, Trê cọc, Ngã móm, Ốc brou, Vòm vọp...kể lại rằng: Hôm bà bơi lạc vào ao bà con kéo đến thăm hỏi rất đông. Họ khẩn thiết mời bà ở lại, con nước đã rút cạn, ra đi lúc này là vô

cùng nguy hiểm. Họ mời bà ở lại, còn một lẽ nữa mà không ai nói ra: Bà đẹp quá! Nhìn bà, các cụ xưa nay có tiếng là sống kín đáo như Ốc bươu, Ốc vặn, cụ Hến, cụ Trai...đều ngẩn ngơ, ngơ ngẩn cả ra. Có cụ mãi há miệng ngấm bà lâu quá, suýt nữa thì không ngậm lại được.

Bà vừa sụt sùi khóc vừa kể cho họ nghe về dòng sông quê hương. Nghe bà kể, các cụ mới nhận ra trong đôi mắt màu ngọc lam của bà thấp thoáng hình ảnh những con sóng to những bãi bờ bát ngát ven sông. Riêng cụ cá Măng quả quyết rằng cụ còn nhìn thấy một cánh buồm no gió màu cánh cò, lướt trôi đung đưa trong đáy mắt bà...

Cửa ai bị lấp ít lâu thì bà chuyên bụng đau đẻ. Đó là một buổi sáng mùa xuân, sau cơn giông nhẹ đầu mùa. Bà bơi quanh quần tìm kiếm mãi mới chịu vật đẻ trong đám rế cỏ dừa sạch gần sát bờ. Thật không may, một tên Bói cá cầm chĩa năm răng, ngồi phục sẵn trên bờ từ lúc nào không hay. Bà mới vật đẻ được một phần ba bọng trứng, hấn vọt đứng dậy cầm chĩa lao tới, Bà con dưới ao dựng hết cả vây bụng, nhìn thấy bà oằn oại đau đớn giữa năm lưỡi chĩa sáng lóa ngạnh thép, xuyên suốt qua tấm thân ánh bạc của bà. Cái đuôi màu cánh sen rung lên từng chập trước giây phút hấp hối. Trùng trào ra bám vàng cả các đầu ngạnh chĩa.

Theo lời các cụ, chị Chép vây hồng giống mẹ như hai chị em sinh đôi, giống từ cặp mắt cái đuôi giống đi. Bọn cá trẻ trong ao thường hay tìm gặp chị hỏi chuyện loăng quăng cốt để nhìn vào cặp mắt màu ngọc lam của chị. Chúng hy vọng được thấy hình dáng cánh buồm no gió màu cánh cò, lướt sóng trong mắt bà mẹ lại Anh Vũ của chị còn sót lại và lướt trôi trong mắt chị...Chúng cãi nhau loạn xạ, đưa bảo có, đưa bảo không. Nhiều đứa cả quyết là có nhìn thấy, nhưng cánh buồm xưa đã trôi xa lắm rồi, nên trông bé như một vệt lông ngỗng tận cuối chân trời.

Nhưng dù nhìn thấy hay không, hình ảnh cánh buồm no gió lướt trôi trên những con sóng to của một dòng sông lớn, vẫn làm bồi hồi xao xuyến biết bao trái tim trai trẻ của ao Cây Sung.

Chị Chép vây hồng căng bụng trứng vào mùa xuân năm đó, Một đàn chép con ra đời. Khi các con bằng cái lá chanh, chị cho chúng đi mỗi đứa một ngả, tự kiếm lấy ăn theo tục lệ lâu đời của họ hàng nhà chép. Riêng đứa con trai nở sau cùng, bé nhỏ gầy còm hơn hết, chị giữ lại sống chung với chị thêm ít lâu cho cứng cáp hơn. Tại nó bé nhỏ nên chị thương nó nhất đàn, chị thường gọi nó bằng cái tên âu yếm: Chép còm.

Chép còm lớn khá chậm. Lúc các anh các chị được bà con gọi là chép tai trâu, Chép còm mới được gọi là “chép lá chanh”. Tính tình chú cũng khác các anh chị. Chú ít nói, ít ham đùa nghịch hay nghĩ ngợi và rất tò mò. Cái gì cũng muốn hiểu, muốn biết. Thấy việc lạ, chú cứ hỏi mẹ hoài cho đến lúc kỳ hiểu mới thôi, mẹ chú đã lựa lời giảng giải cho chú hiểu cuộc sống khốn cùng của ao quê và tình cảnh thảm thương không lối thoát của bà con dân ao.

Ở ao Cây Sung có có nhiều cụ cá ông, cá bà kể chuyện rất tuyệt. Và các bà, các cụ rất thích kể chuyện cho chép Còm nghe. Nhiều lần câu chuyện của họ làm cho đôi mắt màu ngọc lam của Chép còm rướm lệ. Còn có sự thưởng công nào xứng đáng hơn cho người kể chuyện bằng những giọt lệ trong người rướm từ đôi mắt trẻ thơ? Có thể nói, chép Còm đã được mẹ và bà con dân ao nuôi lớn bằng những sự tích hào hùng bi tráng đã từng xảy ra tại ao quê.

Nhiều đêm hai mẹ con dựa lưng vào đám rong sát đáy ao Chép còm quạt mạnh vây hỏi mẹ:

- Mẹ ơi, con không có ngạnh như anh Ngạnh làm lì, cũng không có càn như Cua đá, con biết lấy gì để đánh lại tụi Bói cá rần ri hờ mẹ?

Không thấy mẹ trả lời. Chép còm nói thêm – Mà nhảy phóng qua ao để thoát thân lấy một mình như mấy anh thì con chẳng muốn. Chị Chép vây hồng đưa tay vuốt ve lưng con thay cho câu trả lời. Thật ra chị cũng không biết trả lời thế nào.

Trong số các câu chuyện cổ tích được nghe mẹ và các cụ kể. Chép còm thích nhất là chuyện “cá chép hóa rồng”. Chú nghe đến thuộc lòng nhưng lần nào cũng đòi mẹ kể lại. Chú thường hỏi mẹ:

- Mẹ ơi, Rồng giống con gì hả mẹ ạ!
- Rồng có vẩy như cá, có sừng như tê giác, có chân như người, ngón chân có vuốt sắc như ngạnh thép, lại biết bay như chim.
- Rồng có ích không mẹ?
- Ngay cả loài người cũng kính trọng rồng
- Rồng có khỏe không mẹ?
- Rồng phun ra lửa, thổi ra khói, đủ sức đánh chết hết các loài ác thú hung dữ nhất.
- Có đánh chết được tụi Bói cá rắn ri không mẹ?
- Rồng hay cứu giúp những ai bị đày đọa khổ cực và đem lại tươi vui, hạnh phúc cho những ai đau đớn, khốn cùng...
- Thế muốn hóa Rồng thì phải làm gì hả mẹ?
- Phải tu luyện...phải dấn thân vào những việc nghĩa, dù phải bơi lặn vào sông khó biển nguy.. nhưng mẹ cũng chỉ được nghe các cụ kể lại vậy thôi, chứ biết rõ làm sao được.
- Thế con có hóa Rồng được không mẹ?
- Đó chỉ là tích chuyện đời xưa đời xưa, chứ hóa làm sao được
- Tiếc quá – Chép còm hăm hờ nói, nếu mà hóa được thì dù phải tu luyện cực khổ đến đâu con cũng không sợ mẹ ạ. Con sẽ đánh nhau với tụi Bói cá rắn ri, đưa bà con thoát ra khỏi ao, rồi bơi đến dòng sông lớn...

Ngay lúc đó, như để chế diễu ước mơ viễn vông của Chép com, một con chim lông trắng kẻ sọc xám, từ giữa lưng trời bất thần đâm bổ xuống mặt ao theo chiều thẳng đứng. Tiếng một chị Mạ bầu kêu thét lên:

- Cứu tôi với..ới i i ...!

Đang từ mặt ao tiếng kêu thét vụt chói vói giữa lưng trời. Chép còm nhìn lên thấy chị Mạ bầu vùng vẫy tuyệt vọng giữa cái mỏ dài nhọn hoắt của con chim trắng vằn xám. Nó quắp chị ngang lưng, bay vút lên ngọn tre.

Những cảnh tượng như vậy diễn ra ngày càng nhiều ngay trước mắt chú. Nó giống như một thứ mật cá bị vỡ ra, pha đắng dần những ngày thơ ấu ngọt ngào của Chép còm. Lòng thường xót bà con, nổi căm ghét, ghê tởm cuộc sống tù hãm, dọa dẫm một ngày một bần rã, đâm chồi trong lòng chú và cứ lớn dần lên mãi... gương mặt niên thiếu của chú nhiều lúc đã hiện vẻ suy tư của những tâm hồn sớm nghĩ sớm đau...

Cũng giống như hầu hết dòng họ nhà Chép, Chép còm rất yêu trăng. Những đêm trăng sáng, Chép còm thường thức rất khuya, chú bơi tha thân trong các mảnh ao không bị bèo rong che khuất, mê mải ngắm vùng trăng khuyết đầy, in lò lộ đáy nước. Vùng trăng trên trời sáng lấp lánh màu bạc chuốt, vùng trăng in đáy ao ngả màu rong liễu non. Chú quạt khẽ vây bơi về phía vùng trăng chập chờn lung linh, đớp nhẹ. Vùng trăng liền tan ra làm muôn nghìn mảnh. Nhưng chỉ trong chớp mắt các vụn trăng xao xuyến tự tìm đến với nhau, gắn lại vẹn nguyên như cũ và không hề có một vết nứt rạn nào. Trò chơi đớp trăng chú chơi mãi không biết chán. Trong những giây phút đó chú thấy lòng khuây nguôi, quên đi cuộc sống đắng cay tủi cực nơi ao tù. Gương mặt chú rạng rỡ trẻ thơ trở lại.

Nhưng một đêm, trăng rất sáng, mẹ bắt gặp chú đang mải mê chơi đớp trăng thì tỏ vẻ vô cùng hoảng sợ, tưởng như bắt gặp con đang đại dột chơi với lưỡi câu. Chị dặn con từ giờ trở đi không được đùa giỡn với trăng như thế nữa. Chú ngạc nhiên hỏi mẹ:

- Nhưng chơi với trăng thì làm sao hả mẹ?

- Con ơi – Chị Chép vậy hồng nói, giọng còn run vì chưa hết sợ - biết bao nhiêu họ hàng nhà chép ta chỉ vì mãi chơi trò đớp trăng như con mà đã bị tụi Bói cá rần ri bắt mang đi mà không bao giờ trở về được nữa?

- Phải sống khổ như vậy suốt đời thì chịu sao thấu hờ mẹ? Chép còm uất ức kêu to.

Chị Chép vuốt ve lưng con giọng xót xa

- Biết làm sao được con ơi! Tình cảnh ao quê ta lúc này gian khổ lắm. Con phải nghe lời mẹ. Những đêm trăng càng sáng bao nhiêu con càng phải tìm chỗ tối mà ẩn núp thật kín đáo, không được bơi lặn, không được đớp mồi, sủi tăm...Có như vậy mới tránh được tai họa.

Chép còm nín lặng, không dám cãi lại sợ mẹ thêm buồn. Nhưng trong lòng chú cho là mẹ đã lo lắng sợ hãi quá đáng. Chú nghĩ không dễ tụi Bói cá rần ri muốn giết mình lúc nào thì giết. Chúng ở trên mình dưới nước. Mình có nước, có rong, có bùn che chở, mình lại thạo nghề đóng cọc [2] chúi bùn..

Một đêm trăng rất sáng Chép còm lên mẹ chơi khuya. Vầng trăng tròn vành vạnh đã lên thẳng đứng giữa bầu trời, Suong sa đầy mặt ao, tí tách như mưa rắc. Éch nhái giun đé quanh bờ ao đều đã ngủ thiếp chắc vì kêu la đã mệt lả. Chép còm bơi lượn vòng trong làn nước chan đầy ánh trăng.

Vầng trăng khuya đã chênh chếch về phía ngọn sung. Chép còm định quay về nằm ngủ, nhưng trăng đẹp quá chú chưa nở rời. Chú nổi lên ao, bơi nhẹ về phía vầng trăng lung linh đáy ao, định đớp chơi thêm lần nữa. Chú há miệng chưa kịp đớp bỗng thấy đầu mình vướng phải một vật gì lùng nhùng và suýt nữa kẹt đầu vào đó. Chú vội vàng ngoặt đuôi bơi vòng lại phía sau, chúi đầu định chúi bùn nhưng cái vật bùng nhùng ma quái đấy đã nằm ngay dưới bụng chú. Và làn nước chan trắng xung quanh chú bỗng xao động với những tiếng rã rã lạt tai. Chú có cảm giác mình đang bị vật bùng nhùng ấy nâng dần lên mặt nước. Chú kêu thét:

- Mẹ ơi, cứu con với!

Chị Chép vây hồng đang sục bùn cách đó không xa, nghe tiếng con kêu cứu lao vút đến. Liếc mắt chị đã hiểu ngay tai họa gì đang đến với mẹ con chị. Chị thất sắc kêu:

- Bơi mau ra khỏi đây con.

Nhưng chưa kịp quạt vây, hai mẹ con chị đã bị những mắt lưới vuông vây trong bốn phía

- Mẹ con ta bị nạn rồi! – Chị rưng rờ kêu lên

Vũng nước chan trắng trong lòng vó nhỏ dần lại, Chép còm theo mẹ tung mình cố lao qua thành vó. Nhưng đầu hai mẹ liên tiếp đập vào triêng vó, ngã nhào trở lại. Vây lưng hai mẹ con chị đã phơi ra dưới ánh trăng. Chị Chép vây hồng vùng vẫy như phát điên, quạt đuôi, húc đầu liên tiếp vào các mắt vó, chị đã húc một phát như đạn phá bắn vào những mắt vó gần sát trôn. Gần một chục mắt vó bị xé toạc. Nhưng chị không thoát ra mà nhảy tránh sang một bên, hồi hả gọi con:

- Chui thoát ra mau con.

Chép còm lao đến, lách mình qua chỗ thủng mẹ vừa phá, lặn biến xuống đáy ao.

Bụng vừa chạm bùn, Chép còm ngoái lại không nhìn thấy mẹ. Chú quên hết sợ hãi, bơi phóng lên mặt ao tìm. Chú nhìn thấy mẹ đang vùng vẫy tuyệt vọng trong một cái vó nhỏ xíu, sau này chú mới biết đấy là cái vọt.

Chú gọi thất thanh

- Mẹ ơi, mẹ!

Chị Chép vây hồng nghe tiếng con gọi liền thôi vùng vẫy. Chị chúc cái đầu xinh đẹp đầm đìa máu tươi nhìn con qua những mắt vọt lấp lánh ánh trăng. Cặp môi dập nát của chị mấp máy nói với con những lời vĩnh biệt,

nhưng không thành tiếng. Bởi không nghe được mẹ nói gì trước giây phút vĩnh biệt, nên gương mặt và ánh nhìn thăm thẳm của mẹ lúc đó, đã suốt đời nhức nhối trong trí nhớ Chép còm, như một vết thương không bao giờ lành.

Vì mình không nghe lời mẹ mà mẹ phải chết!

Ý nghĩ đó khác nào một cái ngạnh lưỡi câu cứ đâm sâu vào ruột gan Chép còm, chú thấy đau đớn tưởng chừng như không thể nào sống nổi. Suốt mấy ngày liền chú cứ chúi đầu vào bụi rong mà khóc, chẳng còn thiết gì đến ăn uống. Bà con dân ao kéo lại dỗ dành, an ủi chú, Cụ Ngõo mồm nói:

- Cháu đừng nghĩ vậy mà thêm khổ cái bụng cháu ạ. Ngắm trăng, chơi trăng thì nào có tội tình chi, cũng chỉ tại cái tội Bói cá rần ri trời chu nước diệt kia hết. Hễ còn tội chúng thì bà con ta dù có chui xuống tám tầng bùn rồi cũng bị chúng lũng tìm giết chết. Không sớm thì muộn bà con dân ao ta sẽ chẳng con ai sống sót đâu cháu ạ.

Nghe cụ nói Chép còm bỗng thấy lòng sôi lên uất hận. Và nỗi giận đã lán lướt đau buồn. Chú không khóc nữa, rời khỏi đám rong chúi đầu, chú bơi đi khắp ao, lòng mơ tưởng tìm ra được một mưu kế gì đó có thể cứu tất cả bà con thoát khỏi cảnh tù hãm, chết dần chết mòn ghê rợn này.

Năm đó, nắng hạn rất to. Mực nước ao rút cạn đến mức đáng sợ. Vào giữa trưa, nước ao như bị đun nóng muốn tuột cả vảy. Một số bà con sức yếu không thạo chúi bùn đã phải chết nắng.

“Hùa lưỡi câu, xâu mang cá”, lũ cò, vạc, cạp nong, rần mòng, rần nước... từ các ngả đổ xô về ao Cây Sung kiếm ăn mỗi ngày càng đông.

Thêm nữa tội Bói cá rần ri dạo này bị du kích các thôn làng đánh trả quyết liệt. Chúng không còn cướp bóc được gì, xoay hết ra ao kiếm ăn. Chúng vó, nơm, câu, đâm cả ngày lẫn đêm

Bơi đến góc ao nào, Chép còm cũng gặp những cái mang tái nhợt, những cái đuôi run rẩy, những tiếng khóc than xé ruột, những cặp mắt đỏ ngầu khóc con, khóc chị, khóc mẹ...

Cái chết rình rập, từng giây từng phút sát bên vây vẫy mỗi bà con. Cái chết rình từ lưng trời dưới đáy bùn, trong mỗi đám rễ bèo, trong lùm cỏ, búi rong. Cái chết rình cả khi trăng sáng, cả lúc tối trời... Cái chết hiện ra với bà con đủ hình đủ dạng, khi là một tiếng nổ rung mặt ao, khi là những răng chia có ngạnh như gươm, khi là những mắt vó mềm mại, điệp với màu nước. khi là cái mỏ dài nhọn hoắt siết chặt như bẫy kẹp, khi là cái mồm lồm chồm răng tủa đầy chất độc.

Tình cảnh dân ao Cây Sung lúc này đúng là tình cảnh trôi dạt dưới thớt.

Chao ôi, giá có ai bày được cho mình cách tu luyện hóa Rồng! Mỗi lần nhìn thấy cảnh bà con dân ao bị giết chóc thảm thương, Chép còm lại thầm kêu như vậy. Chú tự nghĩ: Nếu có phải chịu đựng những cực hình như chặt vây, lột vẩy, móc mang để hóa thành Rồng thì mình cũng chẳng từ nan

Và từ đó, không mấy đêm Chép còm không nằm mơ thấy mình hóa Rồng. Trong mơ chú thấy mình từ dưới đáy ao bơi phóng lên mặt nước. Chú tung mình nhảy vọt lên thật cao. Một sức mạnh kỳ lạ nâng bổng chú lên trời. Chú trở lên to lớn hơn cả những con chim sất của tụi Bói cá rần rì thường bay ngang qua in bóng xuống ao. Miệng chú phun lửa đỏ lòe. Vây chú hóa thành những bàn chân có vuốt nhọn, to bằng cái lá súng, lá sen. Chú chỉ phun có ba cái là lửa khói bốc lên cuộn cuộn, tụi Bói cá hoảng hốt xéo đi ngay. Chú dùng bàn chân ó vuốt sắc cào tung hết những lớp rào chắn quanh ao. Chú hất tung những tảng đất đá lấp cửa ao. Nước từ các kênh mương bên ngoài lại chảy ào ào vào ao. Chớp mắt nước đã dâng cao mấp mé bờ. Và ao quê trở lại như xưa, nước trong mát như buổi sáng mùa thu đẹp trời...

Một đêm chú nằm mơ gặp một cụ Trăm đen già lụ khụ, vây vẩy móc thếch không biết từ đâu bơi đến, Cụ chỉ lối cho chú đến hang mù phù thủy tài giỏi, có chín mươi chín phép lạ. Chắc mù ta có thể giúp chú hóa Rồng. Chú hăm hở bơi đi. Lối bơi đến hang mù, phải chui qua không biết cơ man

nào là hom giỏ, hom đó, hom lờ...Chui qua hết các lớp hom, đến một rừng rong mà mỗi nhánh đèn treo lung lẳng hàng trăm chiếc lưỡi câu lớn nhỏ, ngạnh và mũi sáng lóe trong làn nước đen thẫm. Hàng nghìn bộ xương cá trắng hếu bị lưỡi câu móc vào hàm, vào đuôi, vào vây...đứng đưa trước mặt Chép còm. Vượt khỏi rừng rong, chú phải bơi dọc một con kênh nước bốc hơi nghi ngút. Nóng..chao ôi, chú có cảm giác mình sắp chín rừ, vây thịt sắp rụng ra từng mảng. Bơi hết con kênh lại phải càn qua con mương nước cạn xăm xấp bùn, phơi hết cả vây lưng. Hai bên bờ mương tụi Bói cá rần ri đứng sắp hàng, trong tay lăm lăm nào súng, chĩa ba, chĩa năm, nôm, dậm, rập, chài, vó..

Hang mù phù thủy nằm sâu dưới đáy nước, phải qua ba lớp cửa. Lớp thứ nhất có hai con cò còi xù lông cổ, mỏ nhọn như mũi lao đứng co một chân canh gác. Lớp cửa thứ hai có hai con rái cá nhe răng trắng xóa, mắt trừng trừng như sắp ăn tươi nuốt sống những ai lọt qua đó. Lớp cửa thứ ba có hai con rắn cạp nong khoanh trắng khoanh đen, nằm cuộn tròn, ngóc cao đầu thở phì phì lưỡi có ngạnh thè ra thụt vào liên tiếp. Chép còm đã vượt qua ba lớp cửa như thế nào chú không nhớ rõ. Chú chỉ nhớ là vượt qua khỏi hiểm nguy này, chú lại xông thẳng vào hiểm nguy khác, không một chút chùn vây, run đuôi. Cuối cùng chú cũng đã lọt vào chỗ mù phù thủy ở. Gan dạ liều lĩnh là thế, mà khi nhìn thấy hình dạng cổ quái của mù phù thủy Chép còm phải khựng lại, vì vậy dựng ngược vì kinh hãi. Mụ ta đầu mèo, mình rái cá, đuôi rắn cạp nong. Bàn tay bàn chân mụ ngón nào cũng cong cong, nhọn hoắt và có ngạnh. Khi biết rõ Chép còm muốn gì, mụ cất giọng khàn đặc như nghẹn bùn nói:



- Khá khen cho mi đã dám liều lĩnh bơi thâu đến đây. Việc biến cá chép thành rồng trừ tay con mù già này thì không ai đủ sức giúp mi đâu. Nhưng tiền công cán thuốc men mi phải trả ta đầy đủ mới được

- Mụ muốn tôi trả công bằng gì? Chép còm hỏi hộp hỏi

- Ta chẳng tính đất mi đâu. Một bộ vẩy, một cái mang, hai vây bơi chèo một vây lưng và một bong bóng.

- Thế mà mù còn bảo không đất. Chép còm rùng mình kêu lên, thân con cá mà mù lấy đi chừng ấy thứ thì tôi còn biết sống ra sao, bơi lặn bằng gì!

Mụ ngúc ngoắc cái đầu mèo, ngoe nguẩy cái đuôi rắn, giọng trở nên đanh đá:

- Cái đó tùy mi khách hàng, ta chẳng thiếu

- Mụ có thể tính bớt cho tôi một ít không? Chép còm nói gần như năn nỉ

- Một cái vẩy ta cũng không bớt. ta đã tính với mi cái giá chung

- Thôi được, tôi đồng ý trả mù với giá đó – Chép còm cố nén giận nói

Mụ phù thủy lôi trong gầm giường ra một cá mai ba ba khá lớn, lật ngửa làm chảo nấu nước phép. Mụ vẩy một nắm nào ruột cá trôi, bong bóng cá mè, hoa khế cá trê làm rác chùi chảo . Mụ vừa chùi vừa nói:

- Ta ghét nhất là những đĩa làm ăn bản thủ. Nồi chảo mà cứ để tanh ngòm ngòm là ta không chịu được.

Chép còm nhếch mép cười thiếu não

- Nếu không được hóa rồng thì tôi cũng được chết trong sự sạch sẽ quý hóa của mù

Tưởng khách hàng khen mình thật bụng, mụ ngoác miệng cười toe toét

- Không sạch sẽ lỗ mà nó nhiễm trùng thì khôn!

Mụ rót vào chảo hàng chục thứ nước phép. Màu bùn non rau rêu, rễ bèo...đựng trong những chiếc lọ làm bằng sọ cá. Mụ nhóm lò đun sôi. Trong lúc chờ nước phép sôi, mụ móc một ngón tay vào mang Chép còm đặt lên thớt, dùng một con dao phay cùn ri đánh vẩy chú. Mụ cắt hết vây lưng, vây bụng, ngoáy mũi dao vào bụng moi ra cái bong bóng. Mụ chích bụng chú thành sáu cái lỗ. Nước phép sôi, mụ bung cả chảo dốc tuột vào miệng chú, Chú tưởng mình phải nuốt cả một khối lửa vào bụng. Một con đàu khủng khiếp xé ruột, xé gan. Và chính ngay lúc đó đã xảy ra chuyện thần kỳ. Chú thấy thân hình mình dài rộng ra một cách khác thường. Trên làn da vừa bị đánh vẩy dầm đĩa máu tua tủa mọc ra một lớp vẩy mới, có thể xòe ra cụp vào và kêu lanh canh như thép. Sáu cái lỗ bị chọc thủng dưới bụng mọc ra sáu cái chân có móng vuốt nhọn sắc như gươm. Chóp mắt Chép còm đã hóa thành một chú rồng to đẹp và dũng mãnh có thể làm cho tất cả các con Rồng trên các mái đình, mái chùa phải chết uất vì ganh tỵ. Chép còm bay vút lên khỏi mặt nước, trở lại ao Cây Sung. Chú lặn xuống ao, Thân hình chú to lớn đến nỗi làm cho nước ao phải dềnh lên chục tràn bờ. Chú xòe rộng bộ vẩy kêu lanh canh như thép, mời tất cả bà con dân ao, lớn bé, già trẻ chui hết vào bên trong và chú bay vút lên trời chú kêu to

- Bà con gắng bám vào cho chắc. Đừng để rớt. Tôi phải bay nhanh đây!. Chú bay cho đến lúc gặp một dòng sông xanh màu cốm mới, hai bên bờ cách xa nhau đến năm, mười tầm gọi, nhấp nhô muôn ngàn con sóng lớn, xuôi ngược những cánh buồm màu cánh cò..chú liền chúi đầu lao thẳng xuống dòng sông. Chú lặn mãi, lặn mãi vẫn không tới đáy sông. Chú bỗng thấy lưng mình nhẹ bỗng. bà con mừng nước đã rời khỏi lưng chú từ lúc nào không hay. Tiếng bà con quẫy đuôi, quạt vây, lao xao reo mừng khắp bốn phía...

Chép còm bừng tỉnh giấc mơ. Chú thấy mình đang dựa lưng vào chân một khóm cỏ nước trơn nhớt rêu trong làn nước tù hãm, sặc bùn. Nhưng

hình ảnh kinh dị và rục rĩ trong mơ vẫn còn làm tim chú đập mạnh, xao xuyên mãi không thôi. Đặc biệt hình ảnh con sông màu cốm mới, lặn mãi không tới đáy, dào dạt muôn ngàn con sóng lớn, xuôi ngược những cánh buồm, cứ bám riết lấy trí nhớ chú, không làm sao dứt ra được. Chú tự hỏi: liệu có một dòng sông như vậy trên đời này không?

Nếu có thì ở đâu? Và làm cách nào để bơi tới đó?

Không thể tự trả lời Chép còm liền bơi đi khắp ao, tìm các cụ già để hỏi. Nhưng cụ nào cũng lắc đầu.

- Một dòng sông như thế thì may ra chỉ trong chuyện thần tiên cổ tích mới có cháu ạ

- Ồ, mà dù cái gì đi nữa thì ông cháu ta làm sao thoát khỏi ao để bơi tới đó. Họa là có phép tiên!

Một đêm trăng sáng, cụ Ngõo móm lúc nghe Chép còm hỏi liền đưa cái miệng vênh ngược trở xuống vùng trăng lung linh đáy nước nói:

- Đúng là có một dòng sông như vậy, và nó nằm kia kìa! Và bất thần cụ nổi cơn thịnh nộ, quật mạnh đuôi làm cho vùng trăng đáy nước tan nát ra muôn nghìn mảnh. Cụ không nói không rằng quay ngoắt bơi đi.

- Chép còm buồn lắm nhưng vẫn không nản

Chú lại bơi đến hết mọi góc ngách trong ao, tìm hỏi các cụ già chưa kịp hỏi.

Một buổi chiều, đang bơi ven mi nước gần gốc sung già. Chép còm bỗng nghe tiếng một cô gái khóc nức nở trong một đám rễ bèo, chú liền ngoặt đuôi bơi đến. Một cô cá Chày đang chúi đầu vừa khóc vừa dụi dụi mắt vào rễ bèo. Chày thân tròn lẳn, thon dài, bộ vẩy trên lưng cô rung rinh theo tiếng khóc. Chép còm sẽ sàng hỏi:

- Bạn làm sao thế?

Chày ngược cặp mắt đỏ hoe nhìn Chép, trả lời qua tiếng khóc

- Chị tôi đêm qua bị một con thú gì hung tợn lắm, lặn xuống đây bắt đem đi ăn thịt

- Con thú ấy hình dáng ra sao?

- Nó to gần bằng con chó nhưng lùn thấp hơn. Bốn chân nó có vuốt rất sắc, lông nó màu bùn non. Nó bơi lặn giỏi không thua gì loài cá chúng mình. Hai chị em tôi đang dựa lưng ngủ say trong đám rong liễu ngày xưa nó bắt thành linh bơi đến vồ chị tôi, ngoạm ngang mình, rồi bơi lên bờ ngồi nhai rau rầu cả thịt lẫn xương... Mẹ chúng tôi chỉ có hai chị em chúng tôi, Mẹ bị tụi Bói cá rần ri giết mất, bây giờ chị tôi lại bị làm thịt... tôi chẳng còn ai thân thích trên đời... kể đến đó Chày òa khóc to hơn.

Nhìn bạn khóc Chép cảm tự nhiên mũi lòng cũng muốn khóc theo. Nhưng chú đã ghìm lại được, lựa lời an ủi bạn, chú kể cho bạn nghe tình cảnh của mình, cũng đau buồn không kém. Mẹ bị cắt vó cách đây chưa lâu và bây giờ chú cũng chỉ đơn độc một mình. Chú kể về những giấc mơ hóa Rồng, về dòng sông xanh màu cỏm mới trong mơ và niềm ước mong sôi sục cứu bà con dân ao thoát khỏi cảnh chết dần chết mòn hiện nay.

Nghe chuyện Chép cảm, Chày đỏ mắt ngơ ngơ buồn khổ. Cô nín khóc từ lúc nào không hay.

Cùng cảnh ngộ, Chép cảm ngộ ý được kết nghĩa anh em với Chày. Cô suy nghĩ rồi gật đầu nói:

- Dù anh là Chép, em là Chày nhưng từ nay chúng mình sẽ là ruột thịt như cùng một lứa trứng mẹ nở ra.

Chép cảm nói:

- Suốt mấy hôm nay, anh lặn lội khắp ai tìm hỏi các cụ, liệu có thể có một dòng sông như dòng sông anh đã nhìn thấy trong mơ

Chày hỏi hộp ngắt lời Chép còm.

- Anh đã hỏi được chưa?

- Chưa, hầu hết các cụ đều trả lời một dòng sông như vậy chỉ có trong chuyện cổ tích mà thôi

- Thế anh đã hỏi cụ Nheo mù chưa?

- Cụ Nheo mù? Chưa, anh chưa hỏi. Cụ hiện giờ ở đâu?

- Cả ao này, anh là người vô tình số một! Chày nói giọng trách móc – Cụ Nheo là mù là bậc trưởng lão già nhất ao, và còn là nhà thơ lớn của loài ta. Cụ bị mù cả hai mắt, quanh năm suốt tháng sống trong cái hang tối lạnh dưới chân rặng tre. Nhưng chuyện gì xảy ra trong ao cụ cũng biết và đều đặt hành thơ, anh đã bao giờ nghe thơ cụ chưa?

- Hỏi nhỏ mẹ anh vẫn thường hát ru anh bằng những bài thơ của cụ. Nghe nhiều lần anh đâm thuộc. Anh thích nhất là bài thơ cứu tuyệt, vịnh cái chết, bác Sộp bệt đầu... vì vậy vẫn xòa như đang bơi. Về phía tự do nắng rực rỡ. Không hiểu sao mỗi lần bất chợt nhớ đến hai câu thơ này anh chỉ muốn làm ngay một việc gì thật tốt đẹp, thật hữu ích...

- Em thì không bài nào của cụ em không thuộc. Em thuộc cả trong khi mê ngủ - Chày nói, gương mặt cô rạng ngời niềm thán phục. Cụ thông thái tài giỏi biết bao! Em tin chắc thế nào cụ cũng biết rõ có dòng sông đó hay không

- Em đưa anh đến gặp cụ ngay bây giờ nhé?

- Em với anh phải bơi đi kiếm vài con trùn nước đem biểu cụ. Ngày mẹ còn sống bao giờ dẫn hai chị em đến thăm cụ mẹ cũng đều có quà, cụ sống khổ lắm, quanh năm chỉ ăn lá mục, bùn hôi...

Hang cụ Nhoe mù là một hốc đá sâu hun hút, sát đáy ao, ngay dưới chân rặng tre. Bóng tre trùm lấp suốt ngày nên nước giếng này lúc nào cũng lạnh và tối hơn những chỗ khác. Trước cửa hang mọc san sát một rừng rong, bởi vậy nếu không biết lối, khó mà tìm thấy cửa hang.

Chày ngậm con trùn nước còn sống ngo ngoáy bơi trước dẫn đường. Cô rẽ ngang, lượn dọc, bơi nhanh như tên bắn. Chép còm phải vất vả mới theo kịp. Hai anh em bơi ngoắt ngoéo, vượt qua khỏi rừng rong xanh sẫm bóng nước, cửa hang cụ Nhoe mù đã hiện ra trước mắt. Mùi bùn, mùi lá mục thổi rữa từ bên trong hang xông ra nồng nặc. Chày gởi con trùn nước cho Chép còm ngậm hộ rồi thò đầu vào cửa hang gọi thật to:

Ông ơi ông – Cô quay lại nói với Chép còm – Cụ nặng tai, phải gọi to cụ mới nghe tiếng.

- Anh gọi gì lão đấy? Bên trong hang tiếng hỏi vọng ra, giọng khàn và trầm đục

- Cháu đây ông ạ

- A, cháu Chày đấy phải không? Sau lâu nay không lại chơi với ông?

Từ bên trong cửa hang tối mờ mờ, một cụ cá nheo to...da mốc thếch màu rêu, dò dẫm trườn ra. Cụ gày quá cái đầu to lún át cả thân mình, gồ ghề lồi lõm, da nhăn nheo dán sát vào xương. Cụ mù cả hai mắt, hai hốc mắt trám đầy bùn. Khi cụ bơi nghiêng, mảng da bụng lộ ra, trắng nhợt. Cụ vừa bơi vừa khua khua hai sợi râu mép dò đường. Hai sợi râu cụ chạm vào mình Chày và Chép com. Chép còm xếp vây cung kính chào

- Cháu chào ông

- Còn cháu nào nữa đây?

- Thưa ông, anh Chép còm đây ạ

- Chép còm nào? Có phải cậu con trai út chị Chép vây hồng vừa bị mắc nạn tuần trăng trước không?

- Dạ phải đấy ạ

- Đâu, Chép còm đâu, bơi lại gần đây để ông nhận mặt

Chép còm nhích lại sát bên vây cụ. Cụ đưa hai sọ râu rờ mặt, lưng, vây, đuôi Chép còm rồi trầm ngâm nói:

- Ông biết mẹ cháu từ ngày mới bằng cái lá chanh. Trên thế gian này hiếm có bà mẹ nào xinh đẹp, hiền thực, gan dạ, thương con đến như mẹ cháu...Được tin mẹ cháy mất, ông có vinh một bài tứ tuyệt nhưng vì bài thơ không đạt nên chẳng muốn cho ai nghe. Cụ cất giọng khàn đục khẽ ngâm:

- Đầu mẹ khi cứu con

Đã hóa thành thép cứng

Lưới nào cũng xé toang

Vó nào cũng phá thủng...ùng...ùng...

Giọng cụ bỗng nhiên nghẹn tắc. Im lặng một lúc khá lâu, cụ hướng hai hốc mắt trám đầy bùn về phía Chép còm nói:

- Phải phải gắng sống làm sao cho xứng với sự hy sinh của mẹ cháu.

Nghe cụ già tàn tật mà lỗi lạc này nhắc tới mẹ Chép còm rung rung nước mắt. Chú mím mím môi, cổ nuốt nước mắt đang chực trào ra, vội nói lảng sang chuyện khác

- Ông ơi chúng cháu kiếm được hai con trùn nước đem biếu ông đây, ông ăn đi cho tươi...

- Chà các cháu còn nhớ đến ông thỉnh thoảng đến thăm là quý hóa rồi. Chớ bày quà cáp làm gì

Chày và Chép còn nài ép mãi cụ mới chịu ăn và ăn với vẻ ngon lành trông thấy

Trong lúc cụ ăn, hai anh em kể cho cụ nghe tình cảnh hết sức đau thương khốn quẫn của ao quê hiện nay

Cụ Nheo mù cúi thấp mái đầu gồ ghề lồi lõm ép sát bùn, thở dài buồn bã:

- Cả một đời ông, đã nhận thấy tận mắt mọi loài ác thú, nhưng chưa từng thấy một loại nào hung ác hơn cái bọn “rắn ri” kia...

Chép còm kể cho cụ nghe giấc mơ hóa rồng và dòng sông nhìn thấy trong mơ rồi hỏi cụ

- Ông ơi, liệu có trên đời này có một dòng sông như thế nà không?

Cụ Nheo mù rung rung đôi râu chậm rãi nói:

- Có, quả là có một dòng sông như vậy... Thật là chuyện lạ cháu đã nằm mơ thấy một dòng sông có thật.

Chày thích quá reo lên:

- Em đã bảo rồi mà cứ hỏi cụ thể nào cũng cũng biết, cụ là nhà thơ!

- Dòng sông ấy ở đâu hở ông? Có cách xa đây lắm không? Hai anh em tranh nhau hỏi – Trời ơi, ông kể đi chúng cháu nóng lòng muốn biết quá.

Nghe giọng mừng rỡ cuồng quýt của Chày và Chép, gương mặt hốc hác của nhà thơ mù càng lộ vẻ buồn rầu ảm đạm hơn.

Dòng sông đó tục gọi là dòng sông lớn nằm về phía mặt trời mọc và cách đây khác xa, nhưng xa bao nhiêu thì ông không rõ. Ông được nghe kể về dòng sông lớn từ cái thưở còn trai tráng. Chính bà ngoại cháu và các anh cò anh vạc thường bay đến đây kiếm mồi kể cho ông nghe

Đó là một dòng sông hùng vĩ và tuyệt đẹp, như lưới gươm rộng mênh mông, sóng vỗ ngang trời. Nghe đâu dòng sông bắt nguồn từ đỉnh núi quanh năm chìm khuất trong mây, chảy qua biết bao nhiêu thác ghềnh hiểm trở, những bãi bờ xanh ngút, những làng mạc trù phú, những cánh đồng thẳng cánh cò bay...rồi dạo dạt tuôn ra biển lớn..

Chép com và Chày cùng hăm hở nói:

- Nếu đúng là có một dòng sông như ông vừa kể thì nhất định chúng cháu phải tìm cách đưa tất cả bà con thoát khỏi cảnh chết dần chết mòn hiện nay và cùng bà con bơi đến đó

- Các cháu còn ít tuổi mà đã biết nghĩ đến bà con đồng loại như vậy là tốt, tốt lắm...nhưng việc này khó quá, khó quá các cháu ơi...

- Khó như thế nào hả ông?

- Cái khó trước tiên là dân ao chúng ta chưa một ai biết lối bơi đến dòng sông lớn. Mà lối bơi đến đó lại vô cùng xa với cách trờ, dọc lối bơi có biết bao nhiêu ngã bảy ngã ba, có biết bao nhiêu cái kênh ngang, mương tắt...Lúc nào cũng chỉ rình đánh lạc hướng ta, đưa ta vào chỗ không còn lối thoát. Đây là chưa kể đến tụi Bói cá rần ri rình rập trên khắp các kênh mương. Rồi nhung nhúc trong mỗi kênh rạch đủ cá loài ác thú, ác điều, cò, vạc, bồ nông, rái cá, rắn mòng, rắn nước, rắn cạp nong, cạp nia,..không không..- Cự Nheo mù lác cái đầu to sụ, gồ ghề lồi lõm như muốn xua đuổi những ám ảnh ghê rợn trong đầu. – Không một ai trong loài ta, dù có phép rờng phép tiên đi nữa, đủ sức, đủ tài, đủ trí, thoát ra khỏi chốn ao tù này và bơi đến được dòng sông mộng tưởng đó...Phải phải, dòng sông lớn cũng chỉ là dòng sông mơ ước của loài ta...Giọng cụ trở nên thì thầm gần như một tiếng nấc dài.

Càng nghe cụ nói Chày và Chép càng buồn rầu thất vọng. Cặp mắt Chày đã đỏ càng đỏ hoe. Chép còm im lặng một lúc khá lâu, gương mặt hiền lành của chú bỗng trở lên lầm lì giận dữ. Chú nói giọng bưng bình:

- Dù khó đến đâu cháu cũng quyết tìm cách thoát khỏi đây và bơi được đến dòng sông lớn. Cháu chẳng chịu thua đâu!

Cặp râu lang mọc của cụ Nheo mù khua nhẹ nhẹ trong làn nước tối sẫm bóng rong như muốn tìm kiếm một cái gì đó mà không tìm thấy. Cụ nói, giọng trầm khàn rung lên nỗi xót xa, nuối tiếc.

- Chao ôi, nghe cháu nói làm ông nhớ bòn chòn tuổi trẻ của ông. Cụ ngâm khe khẽ: Nhớ đứt ruột những ngày mũi dũ... Ngày đó, bầy bói cá rần rì kéo đến chiếm cái làng này xây tổ đào hang và ao vừa bị chúng lấp kín. Ông cũng trạc tuổi các cháu bây giờ và tính khí cũng giống các cháu: cứng đầu cứng cổ, tim sôi sục máu nóng, mặc dầu loài ta là loài máu lạnh – đầu lúc nào cũng chỉ nghĩ đến chuyện vá trời lấp biển, nung nấu những ước mơ táo bạo, táo bạo đến liêu lĩnh. Ông cũng không hề biết sợ là gì, và chưa bao giờ chịu cúp vây, co đuôi trước những trở lực khó khăn. Cũng như các cháu, khi nghe bà cá Chép lai Anh Vũ và mấy anh Cò anh Vạc kể về dòng sông lớn, và trùng trùng khó khăn, gian nan, nguy hiểm mà loài ta không thể nào vượt qua để bơi thâu, ông liền nói: “Tôi sẵn sàng đánh đổi cả cuộc đời trai trẻ của tôi dù chỉ để được nhìn thấy một con sóng, một cánh buồm căng gió..”

Chày hồi hộp ngắt lời cụ:

- Thế rồi sau đó ông có dám làm không?

- Có,..có...các cháu ạ! Cụ khó nhọc trả lời, như phải bộc bạch một kỷ niệm đau long mà từ lâu muốn dấu kín chôn chặt. Chính vì sự xúc nổi của tuổi trẻ làm mà không lượng sức ông đã phải trả giá khá đắt... Ông đã bị mù cả hai mắt

Chày sừng sốt hỏi:

- Ô, thế mà lâu nay cháu cứ tưởng ông bị mù từ nhỏ

Cái miệng rộng ngoác cụ Nheo mù hơi nhếch cười

- Ngày bằng tuổi các cháu, mắt ông cũng sáng không thua gì mắt các cháu đâu. Mà sức lực thì còn gấp ba, gấp năm các cháu kia. Có lần ông chú đầu vào hốc đá nằm ngủ, vô ý thò cái đuôi ra ngoài. Một lão cua đá bò ngang qua tưởng ông đã chết, mon men định dứt thịt ăn. Lão đưa cả hai càng túm chặt lấy đuôi ông. Ông đau quá bừng tỉnh giấc, vùng một cái mà cả hai cái càng lồm chồm răng nhọn của lão ta gãy lìa khỏi thân, bám những nhĩng vào đuôi ông, phải dũ mãi mới ra. Đâu ông rần như lưỡi xẻng, muốn đào hang, húc mạnh bờ đất một lúc là thành hang. Hai ngạnh ông to bản và nhọn sắc như hai thanh mã tấu. Một lần ông đánh nhau với một tên rắn mòng vì nó chặn đường định ăn thịt chú cá diếc con, Ông lừa miếng, dùng thế võ hiểm “ Cỏ bợ xia mồi” đâm một nhát xuyên từ bụng ra lưng hẳn. Phải vất vả lắm ông mới rút được ngạnh ra.

Sợ bà con can ngăn, chế diều, ông bí mật làm lũi một mình, dùng đầu và ngạnh đào một con đường ngầm vừa mình ông chui lọt, xuyên qua ao. Ông phải đào suốt một tuần trăng với cái quyết tâm và sức mạnh của người tù tử hình đào tường vượt ngục. Thoát ra khỏi ao, ông nhắm mắt theo một con kênh chảy về hướng mặt trời mọc, cắm đầu cắm cổ bơi. Ông bơi cả ngày lẫn đêm, chỉ khi nào không nhấc nổi vây, đuôi thẳng đơ không lái nổi đường bơi ông mới chịu ép bụng xuống sát bùn nằm nghỉ một lúc cho lại sức, rồi ngoi lên bơi tiếp. Đói ông chỉ ăn bùn, rong, rêu, cầm hơn vì sợ mắc phải lưỡi câu. Các cháu thử tưởng tượng đang cái tuổi ăn tuổi lớn, lại đang đói thất ruột thất gan mà cứ phải nhìn thấy treo lủng lẳng trước miệng mình là là trùn đất, trùn xoắn, cào cào, châu chấu, nhái cốm, chuồn chuồn...con nào cũng béo mồm mẫm, mà phải cắn răng, nhắm mắt lướt qua, thì nó khó khăn khổ sở đến như thế nào.

Ông cứ bơi như vậy không biết bao nhiêu ngày đêm, vượt qua không biết bao nhiêu kênh, mương, máng, lạch. Ngày kia, ông bơi đến một vùng chi chít kênh rạch nhìn cứ hoa cả mắt. Ông đành chọn liều một con kênh chảy về hướng mặt trời mọc bơi đi. Ông phải bơi suốt một ngày một đêm, té ra con kênh cạn. Ông phải quay lại chỗ xuất phát, đâm đầu vào con kênh khác để rồi lại lạc nữa. Ông cứ bơi vào như một trận đồ bát quái, có lối vào mà chẳng có lối ra. Rồi đến một hôm ông bơi lạc vào một vùng rong nước đục

lờ lờ. Mệt quá, ông dừng lại một lúc để nghỉ vậy. Bỗng một con trùn nước béo mập không biết từ đâu hiện ra ngay trước mặt ông. Con trùn lượn lờ, nhấp nhòem trong làn nước đục mờ như chực lẩn trốn. Lâu ngày không có chút chất tanh vào bụng nên vừa nhìn thấy con trùn, ruột gan ông cồn cào đau thắt vì thèm. Đầu óc ông phút chốc mê mụ đi. Ông quên phứt hết nguy hiểm. Cái đói trói cái không là thế đấy cháu ạ. Ông trườn nhanh đến không kịp rìa cũng không kịp nhảy, đớp một miếng gọn cả con trùn vào miệng lồi thật mạnh. Bỗng một sức mạnh ghê gớm giật ngược ông trở lại. và một vật sắc nhọn dẫu trong mình con mồi đâm ngược từ trong hàm xuyên qua con mắt của ông. Ông chưa kịp vùng, chưa kịp quẫy, đã bị giật bắn từ đáy kênh lên khỏi mặt nước. Xung quanh loang loáng nắng, rộ lên tiếng cười reo:”- Ha ha ha, ông thiếu úy câu được con nheo to quá! Hai ký chứ không ít!”

Thằng bói cá rần ri có tên là thiếu úy chưa thèm bắt ông vội. Hấn cầm cần đung đưa ông ở đầu dây câu để kéo dài thêm sự khoái trá. Một thằng đứng cạnh la lên:”Ồi, ời! Thiếu úy đưa nó vào bờ không lỡ sảy mất thì uổng lắm!” Thằng thiếu úy nhe răng cười”-Cần câu Tây, dây cước Mỹ, lưỡi câu Nhật, nó có sảy đàng trời!”. Trước cái chết không còn cơ chi tránh khỏi, ông bỗng thấy tức giận tràn hông, giận mình ngu dại tham miếng mồi ngon mà đến nông nỗi này...Thế rồi, trong cơn giận dữ điên khùng, ông đã vùng một cái với tất cả sức lực còn lại. Không ngờ cái vùng tuyệt vọng ấy đã cứu sống ông. Ông thấy mình tự nhiên rơi tòm xuống nước. Thì ra cái vùng của ông mạnh đến nỗi lưỡi câu bằng thép trắng bạc phải duỗi thẳng ra. Ông thoát chết nhưng đã để lại trên ngạnh thép lưỡi câu đôi mắt của mình. Với cặp mắt mù, ông biết mình chẳng còn hy vọng gì bơi đến được dòng sông lớn. mà có ở lại trong cái miền rong nước xa lạ ấy rồi cũng có ngày thân biến thành chả nướng.

Kể đến đây cụ Nheo mù thở dài nặng nhọc như người ta mỗi lần phải nhắc lại những kỷ niệm đắng cay, cố quên mà không sao quên nổi. – Cụ kể tiếp – Thôi, ta đã không đủ tài đủ chí để đến đắm mình trong giòng sông mộng tưởng thì cũng phải quay về để được chết trong đáy nước ao quê... Thế rồi ông mò mẫm, vừa bơi vừa hỏi dò đường, trở lại với bà con. Ông rời ao quê bơi đi vào lúc mùa hoa súng hoa sen nở rộ, khi trở về thì rong nước

đã ngả màu thu... Từ đó, ông chui vào hốc đá này, sống nốt những ngày còn lại. Sức tàn, lực kiệt, mộng ước tiêu tan... Nhưng nhiều lúc, mộng ước xưa lại thức dậy trong lòng, ông chỉ còn biết đem gửi gắm vào thơ. Cụ hăng giọng cất tiếng ngâm khe khẽ:

- Chỉ tuy không đạt a a a...mộng không thành
- Dững khí i i i ...ngàn đời con cháu nhớ ơ ơ....

Giọng cụ rè, rạn vỡ, trầm đục, có âm hưởng da diết đến xé lòng, làm cho Chày và Chép còm đều rung rung nước mắt.

Khi nổi xúc động đã dịu lắng, Chép còm chột quật mạnh đuôi như có vùng thoát khỏi những ý nghĩ thất vọng đang xiết chặt mình như những mắt lưới. Chú nói:

- Dù khó khăn nguy hiểm như ông vừa kể hay hơn nữa, cháu cũng quyết không từ bỏ con đường đã chọn ông ạ. Cháu sẽ theo gương ông, bơi lại con đường mà ông đã bơi. Một là cháu sẽ phơi xác trên kênh mương cho quạ rĩa, kiến tha. Hai là cháu thực hiện được ước mơ của giống ta.

Chú ngoảnh sang hỏi Chày: - Em có cùng với anh đến dòng sông lớn không?

- Có, Chày nói nghiêm trang như một lời thề. Dù có phải vượt qua “nơm đó, vó, lò”^[3] em cũng quyết theo anh.

Cụ Nheo mù nói, giọng trầm ngâm:

- Ông biết, ông biết! Khi dòng sông lớn đã cất tiếng gọi thì khó ai đủ đức cường lại, nhất là khi trong huyết quản ta dạt dào máu trẻ và trong đầu ta đầy ắp những ước mơ cao cả. Xưa ông cũng thế và ngày nay các cháu cũng sẽ thế. Ông đâu có muốn làm nhục khí phách của các cháu, ông đã đi và đã thất bại, ông cứ đinh ninh rằng việc này vượt quá sức loài cá chúng ta...

- Ông đừng lo, Chày nói với giọng cả tin, rồi chúng cháu sẽ bơi được đến dòng sông lớn cho ông xem. Hay..hay ông cũng bơi với chúng cháu ông nhé, Đúng rồi, phải đấy! ông không thấy đường chúng cháu đã ngậm râu ông dắt ông. Dọc lối bơi, ông sẽ dạy cho chúng cháu cách tránh khỏi những cạm bẫy. Những lúc nghỉ vậy, ông sẽ đọc thơ cho chúng cháu nghe. Ông biết không, mỗi lần được nghe một bài thơ mới của ông là cháu thấy háo hức muốn làm ngay được một việc gì thật tốt thật có ích cho bà con, và cháu quên hết mọi buồn khổ trên đời...

Những lời sôi nổi của Chày làm nảy ra trong đầu Chép còm những ý tưởng mới mẻ. Chú nói:

- Ý của Chày thế mà hay đấy ông ạ. Ông cùng bơi với chúng cháu nhé. Trước đây, ông đơn độc vượt ao, dọc lối bơi gặp khó khăn hoạn nạn ông chẳng còn biết trông cậy vào ai ngoài sức khỏe và đôi ngạnh của mình. Bây giờ chúng cháu sẽ chia nhau bơi đi rủ tất cả bà con cùng hợp sức thoát khỏi nơi đây, và bơi đến dòng sông lớn. Gặp nguy khôn, cả đàn sẽ cùng nhau bàn bạc tìm cách đối phó. Gặp khó khăn sẽ cùng nhau hợp sức để vượt qua. Gặp hoạn nạn sẽ nương tựa vào nhau, cùng nhau chia xẻ. Cháu tin chắc thế nào cũng bơi được đến nơi.

Cụ Nheo mù ngẫm nghĩ rồi nói:

- Các cháu tôi giỏi giang thông minh lắm. Các cháu đã nghĩ ra những điều mà trước đây ông không nghĩ thấu. Thật đúng như lời người xưa “ Hậu sinh khả úy” ừ..ừ..mà biết đâu làm như các cháu dân ao ta bơi được đến dòng sông lớn cũng nên...

Chày quạt vẫy, múa đuôi reo lên:

- Hay quá! Thế là ông bằng lòng đi với chúng cháu! Ngay bây giờ chúng cháu sẽ chia nhau bơi đi khắp ao để rủ bà con...

Cụ Nheo mù vội đưa hai sợi râu ra khua khua trước mặt nói.

- Hượm đã các cháu. Đây là chuyện mất còn sống chết của tất cả bà co, không thể quyết định vội vã hay nôn nóng được. Để ông suy nghĩ kỹ thêm rồi sẽ bàn bạc với các cháu thật chu đáo.

Vừa lúc đó, từ trong rừng rong trước cửa hang có tiếng gọi giật giọng:

- Ông ơi, ông ơi!
- Cháu nào gọi ông, có chuyện gì mà nghe hốt hải vậy?
- Hình như tiếng bạn rô nhỏ ấy ông ạ

Chày nghiêng đầu lắng nghe

Một chú cá rô luôn lách ra khỏi từng rong bơi như xé nước đến phía ba ông cháu. Chú rô này có bộ vây đen anh ánh như tấm bùn vì vậy mà các bạn gọi là Rô nhỏ, Rô nhỏ thân hình tuy bé nhỏ nhưng trông thật cứng cáp, nhanh nhẹn, Vây chú nhỏ, cứng cáp và ken dày khin khít khác nào một bộ áp giáp, mọi chữ chông chà, gai nhọn bộ vây chú đều coi khinh. Vây lưng chú chạy dài suốt từ cổ đến đuôi, lúc dựng lên nhọn tua tua như một hàng chông. Đặc biệt hai nắp mang chú hình bán nguyệt, rất cứng, sắc lém và có răng cưa, có thể xòe cụp nhanh như cánh chim. Đôi nắp mang của Rô nhỏ vô cùng lợi hại, nhờ nó mà chú nổi tiếng khắp ao về tài rạch, lách, trèo. Sau trận mưa rào, Rô nhỏ có thể men theo những lạch nước chảy, dùng nắp mang như một cặp chèo, rạch ngược lên những bờ đất dựng đứng, rong chơi thoải mái đó đây, rồi rạch trở lại ao một cách dễ dàng. Do đó chú là kẻ độc nhất trong ao Cây Sung am tường chuyện kỳ thú về cuộc sống của các loài ở trên cạn. Cũng nhờ cặp nắp mang lợi hại này, Rô nhỏ đã từng thực hiện những cuộc vượt ngục kỳ tài: Trèo ngược thành giỏ dựng đứng lách qua những khe hom lờ, hom đó, trườn rạch từ những nơi giam giữ rất xa trên mặt đất trở về ao...Chỉ nhìn cái trán hẹp mà vòng lên, vũng chắc như một tấm lá chắn, cặp mắt tròn xoe óng ánh xanh, viền một vòng đỏ của RÔ nhỏ, cũng biết sợ được chú là một chàng trai ngỗ ngược, không biết là gì và sẵn sàng lao vào mọi việc nguy hiểm.

Rô nhỏ bơi đến trước mặt cụ Nheo mù, kêu to đau đớn:

- Ông ơi bạn Lóc hoa...
- Lóc hoa làm sao? Cự Nheo mù thảng thốt hỏi.
- Bạn ấy mắc phải lưới câu của tụi bói cá rần ri!
- Trời ơi! Chứ mắc vào lúc nào! Sáng nay nó vừa tạt vào đây thăm ông kia mà!
- Dạ, vừa bị mắc xong..thì cháu bơi thẳng xuống đây!

Đuôi và vây Rô nhò rung lên trong làn nước mờ tối, bóng rong như bắt thần bị đánh một sổng dao vào giữa trán.

Chày thì thềm nói với Chép còm:

- Không ai thân thiết nhau hơn hai cậu ấy! cứ liên nhau như vậy với da. Muốn tìm Lóc hoa cứ hỏi RÔ nhò, muốn tìm Rô nhò cứ hỏi Lóc hoa. Khổ thân bạn ấy quá!

Lóc hoa bạn chí thân của Rô nhò còn có tên là Lóc bông. Chú là con trai chị Lóc – chết hụt, một bà mẹ lừng danh của ao Cây Sung. Cái tên Lóc – chết hụt nảy sinh từ cuộc đời đầy những tai họa kinh hồn mà chị đã trải qua.

Mẹ của Lóc hoa vốn không phải dân ao Cây Sung, chị sinh thường ở một đầm nước cạn mọc đầy cỏ năn, cỏ lác phía sau làng. Có lần, chị bị tụi bói cá rần ri bắt được giữa giữa lúc đang bụng chứa gần sắp đến ngày vật đẻ. Cũng vì bụng tức trứng nặng nề quá nên chúng mới bắt được chị. Hồi đang con gái thì chúng đừng hòng! Chị có thể lao phóng qua miệng nơm, thành vó nhanh như một tia chớp đen.

Lần đó chị Lóc thoát chết nhưng khắp thân hình đầy thương tích. Xương đầu chị rạn vỡ nhiều chỗ và vẫn không ngót rỉ máu. Nửa mình bị tróc sạch vẩy, chỉ cần một cong rong chạm vào cũng rát như lửa đốt. Bà con dân ao vừa kinh hãi vừa khiếp phục, ngay chiều hôm đó, tất cả đều gọi chị là Lóc – chết hụt.

Hai hôm sau chị vật đẻ. Trứng bám trắng xóa một khóm rễ bèo cái. Bà con dân ao kéo đến giúp chị, nhưng chị đều lễ phép và kiên quyết từ chối: “Cảm ơn bà con có lòng tốt, nhưng khi tôi sinh nở một mình đã quen rồi. Xin bà con cứ để mặc tôi”.

Mặc cho các vết thương vẫn như lửa cháy khắp mình, chị Lóc – chết huyệt vẫn bơi lượn suốt ngày đêm vòng quanh ổ trứng. Hễ thấy bất kỳ ai mon men đến gần ổ trứng là chị trừng mắt, há miệng rộng hoác đến mang tai, trắng hóa những hàng răng nhọn hoắt, dày sin sít, làm tất cả đều phải sợ hãi lánh xa. Chị đã cắt gần chết hai lão ếch cốm, cắn đứt ngang mình một con rắn mòng, và tiện lìa chân một ả vịt trời, mon men đến gần ổ trứng. Bà con dân ao chưa từng thấy một bà mẹ nào chăm con và dữ tợn đến như chị. Cuộc đời đầy những tai họa, bất trắc đã làm chị luôn đề phòng, không kẻ khác loài, hay cùng loài. Cả khi chị chợp ngủ, hai mắt chị cũng mở trừng trừng, răng cũng nhe ra, sẵn sàng trong tư thế lao vào những kẻ địch ám hại các con mình.

Ít lâu sau trứng nở. Một đàn rồng rồng đỏ hỏn ra đời. Chị dẫn con đi ăn quanh rìa nước có bóng sẫm bờ ao. Đàn con ăn nổi trên mặt nước, chị lội ngầm bên dưới trông con. Thoáng một bóng nghi ngờ, đe dọa là chị đánh đuôi ra hiệu cho con lặn biến xuống nước rồi sau đó nổi lên ở một chỗ khác.

Thức ăn trong ao ngày một khan hiếm, mà đàn con lại quá đông. Thiếu mồi, chúng cứ gày rạc đi, không lớn được. Nhiều đũa xuôi vây nằm lả trên mặt nước vì đói. Mắt chị long lên ánh hung dữ khác thường, và hai hàm răng chị càng nghiền chặt hơn. Chị phải dùng đến cách kiếm mồi quyết liệt đến điên khùng. Chị nhảy phóng lên bờ, nằm phơi mình giữa khoảng đất dưới nắng trưa như đội lửa. Kiến vàng, kiến đen, kiến lửa đánh hơi thấy mùi tanh, lũ lũ kéo đến bầu lầy thân hình chị. Chúng cắn, chúng xé, chúng vục răng vào các vết thương mung mủ lở loét trên làn da đã bị tróc hết vảy. Chúng chui cả vào mang, vào các vết rạn nứt trên đầu chị. Chúng rút thịt chị miếng lớn miếng nhỏ, kìn kìn khiêng đi. Mặc, chị vẫn nằm im giả chết và cắn răng chờ. Chị chờ cho đến lúc chúng kéo đến bầu kín không còn hở

một chỗ nào trên thân mình. Lúc bấy giờ chị mới bắt thần tung mình lao vọt xuống ao. Chị lặn biến xuống nước, đàn kiến bâu trên mình chị chới với buông bị ra, nổi hết lên mặt nước. Đàn rồng rồng xô lại tranh nhau đớp kiến. Mỗi lần kiếm mồi bằng cách đó, đàn con chỉ được một bữa lưng lửng dạ. Cung cách kiếm mồi nuôi con của chị làm bà con dân ao vừa thương xót vừa khiếp đảm. Nhưng không một ai dám ngỏ lời khuyên can. Nhìn ánh mắt long lanh hung dữ và hàm răng nghiền chặt của chị, họ biết mọi lời khuyên can đều vô ích.

Nuôi con và thường xuyên kiếm mồi cho con bằng cách đó, đầu chị mỗi ngày một to ra, thân hình quắt lại, mỏng dính như lưỡi dao, vẩy sát vào xương. Bà con nhiều lần bắt gặp chị đang bơi bỗng ngất xỉu, xuôi vây, ngay đuôi, chìm từ từ xuống đáy bùn. Nhưng chỉ chốc lát chị lại cựa mình quạt vây. Lòng thương con và hơi mát lạnh của bùn ao giúp chị tỉnh lại, nâng đỡ chị ngoi lên tiếp tục cuộc đời làm mẹ bi tráng và lẫm liệt của mình.

Một buổi sáng, bà con dân ao ngạc nhiên thấy đàn rồng rồng bơi lặn xao xác như chim vỡ tổ, họ xô cả lại xem có chuyện gì xảy ra thì thấy chị đã chết tự bao giờ. Đầu chị ghét lên một đám rế cỏ dừa, miệng còn ngậm chặt con cào cào. Hình như chị vừa nhảy lên bắt mồi, chưa kịp nhả ra cho các con thì gục chết vì kiệt sức.

Ôi, lòng các bà mẹ cá lóc thương con. Kể sao cho xiết.

Cụ Nheo mù vịnh một bài bốn câu khóc chị:

- Đầu rạn nứt, nửa mình không vẩy

Thoát tử thân đuôi xé làm đôi

Phơi thân dự kiến nối con đời

Tình mẹ mệnh mông động đất trời.

Chỉ ít lâu sau, đàn rồng rồng mò côi mẹ chết dần chết mòn gần hết. Chúng còn nhỏ dại non nớt quá, không có mẹ che chở nên lần lượt làm mồi

cho lũ rắn mòng, cò, vạc, bói cá, ếch, chẫu chàng...Chỉ một mình Lóc hoa sống sót. Chú sống sót là nhờ nhanh nhẹn, khỏe mạnh hơn hẳn các anh chị. Nhờ rong nước chú lớn nhanh như thổi. Đang mới bằng đầu đũa, ngoảnh đi ngoảnh lại chú đã bằng cái ngón sen. Và ngoảnh lại ngoảnh đi chú đã bằng cái cán dao. Bà con dân ao thấy vậy đều rất mừng, nói với nhau: “ Nó lớn cho cả phần mấy trăm anh chị nó, không may sớm nằm trong bụng rắn, bụng cò...”

Lóc hoa đầu thuôn nhọn như được nước gọt đẽo mà nên, hai má phình phính, cặp mắt đen huyền sáng óng ánh, viền một vòng màu lục trong, miệng rộng đến mang tai, hai hàm răng dày sin sít, sắc nhọn, trắng đẹp như thép mạ. Thân mình chú dài hơi quá cỡ, tròn lẳn, ức nở, rốn thon, vây bơi chèo rộng, vây bụng xuôi, đuôi mềm mại như cọng rong giữa dòng nước chảy. Bộ vây chú láng ánh như bùn non dưới trăng, phía trên lưng màu xám nhạt điểm những vân hoa màu đỏ tươi, phía dưới bụng màu rơm phơi nắng. Do những vân hoa trang điểm trên lưng mà chú có tên là Lóc hoa hoặc Lóc bông.

Chẳng bao lâu Lóc hoa đã trở thành một chàng trai lực lưỡng, vạm vỡ, nhảy cao, bơi nhanh, bắt mỗi mười phút không sai một. Nhìn chú lướt bơi vun vút như con thoi đen vân hoa gieo trong rong nước hoặc nhảy phóng lên khỏi mặt nước đớp bắt cào cào, châu chấu, chuồn chuồn đang bay, đang đậu, dân ao ai cũng phải dựng vây ngắm, trầm trồ tấm tắc khen.



Lóc hoa không ở chỗ nào nhất định cả, cả cái ao Cây Sung này là nhà của chú. Chú có rất đông bạn bè và anh em kết nghĩa. Chú quen biết gần hết bà con dân ao, coi ai cũng là bà con ruột thịt. Bởi vì chú thường không tiếc sức giúp đỡ các cụ cá già bệnh tật, yếu đuối, và che chở bênh vực các bé cá nhỏ dại. Bơi đến đâu, hễ gặp chuyện chướng tai gai mắt là xông ngay vào can thiệp, lấy việc thiên hạ làm việc của mình. Chú sẵn sàng liều mạng đánh nhau với những địch thủ to xác và mạnh gấp hai ba gấp ba, dùng hàm răng nhọn sắc, cái đầu như mũi lao và toàn bộ sức lực cường tráng của mình để bênh vực lẽ phải. Mỗi ngày thân hình chú lại dày thêm những vết xây xước sứt sẹo, vết cũ chưa lành đã chồng lên vết mới. Bộ vẩy láng ánh vân hoa của chú bị tróc mất nhiều mảng. Bà cụ Vền một hôm ngắm nhìn cái thân hình đầy thương tích của chú phải chép miệng nói: - Cháu cứ ham đánh lộn như vậy rồi cũng đến như má cháu thôi chẳng còn lấy một chiếc vẩy mà hộ thân!

Lóc hoa nói:

- Nhưng hễ nhìn thấy những chuyện chướng tai gai mắt là cháu sôi gan nóng tiết, không sao dằn lòng được.

Chú bơi ngang qua một khóm bèo chợt nghe một bà Thiều than thở với một bà Mương:

- Ôi dào, nhìn lũ chuồn chuồn, châu chấu chao liệng trên mặt ao mà tôi thèm rệu cả nước miếng. Bây giờ già yếu quá rồi, chẳng còn đủ sức bắt lấy nổi một con chuồn chuồn kim chị ơi!

Thế là Lóc hoa phóng ngay lên mặt ao, bơi vào sát bờ, nép dưới đám cỏ ống, rình mò. Hôm đó trời nắng rất to, nước gần rìa bờ nóng như luộc. Nhưng chú vẫn gan lì nằm phục suốt cả buổi trưa. Chú nhảy đớp được một con bọ ngựa cái béo mẫm, con bọ ngựa cũng không phải tay vừa, vung cặp kiếm răng cưa, cứ nhè vào mắt chú mà bổ liên tiếp, chú không nhanh nhẹn dim nó xuống nước thì chắc đã bị nó chém mù mắt rồi. Chú ngậm con bọ ngựa bơi khấp ao tìm trao cho bà Thiều.

Sau đó, chú bơi lướt quanh bờ ao định rình bắt con nhái bẹn thật béo, biểu bà cụ Cua – một còng. Bà là bạn thân của mẹ chú từ thuở chú đang tuổi rông rông. Bà già yếu lại tàn tật sống thui thủi một mình trong cái hang nông choèn. Hôm đó, vừa trông thấy chú bà đã sụt sùi, kể lể một hồi: “-Cơ khổ mẹ cháu. Mẹ cháu trông bề ngoài hung dữ như vậy nhưng bụng dạ như hoa súng, hoa sen, nở ra mà thơm cho cả thiên hạ. Một lần, mẹ cháu đến chơi với thím, mang cho thím một con nhái lưng sọc xanh, béo cứ múp ra bấp tay bấp đùi nần nần toàn những thịt. Lần đầu đòi thím được nếm mùi thịt nhái, nuốt tới đâu biết tới đó. Thịt nó ngọt, mềm, mà cứ thơm phưng phức”.

Lóc hoa hỏi:

- Thế lâu nay thím có được ăn thịt nhái không thím?

Bà Cua – một còng cười méo máo:

- Cháu làm như thịt nhái là lá mục không bằng! Một đời thím được ăn một lần cũng là phúc phận lắm rồi.

Bà ngo ngoe cái còng độc nhất, xuýt xoa, chấp chấp miệng, nuốt nước bọt.

Lóc hoa nhìn bà lòng đau nhói vì buồn và xót thương. Chú quyết ngay trong ngày hôm đó phải lùng bắt cho bằng được một con nhái thật béo để biểu bà bạn già của mẹ, dù cho có phải bơi vào giữa một đàn lười câu rà.

Chú lướt bơi hết sức nhẹ nhàng, cố tránh không làm động một thân cỏ một cọng rong không để ngời lên một gợn nước. Tụ nhái cực tinh mắt thính tai, Chúng ngồi chồm chồm trên các lá bèo, lá súng vẽ mơ màng trầm ngâm như không nhìn thấy gì. Nhưng chỉ cần một tiếng động rất nhỏ, hoặc một thoáng khả nghi là chúng đã nhảy tót xuống nước, lặn biến như tan vào trong nước.

Đang bơi, Lóc hoa chợt dừng vây, chững lại dưới một khóm rế bèo. Chú nghe có tiếng quật nhẹ trong khôn gkhí và tiếp theo tiếng bồm! Cặp mắt chú vụt lóe sáng, vây lưng dựng đứng, miện mím khít, toàn thân thẳng căng. Đó là tư thế quen thuộc của chú chuẩn bị lao lên bắt mồi. Chú biết rất rõ tiếng bồm vừa xong là tiếng con nhái từ trên bờ nhảy phóng xuống nước. Chú ghéch cao đầu, lắng tai để định hướng. Chỉ trong nháy mắt chú đã phát hiện ra con mồi đang lao chạy ngay trước mặt. Chú xòe rộng đuôi, quạt mạnh vây lao vút đến con mồi như một mũi tên. Con nhái béo mẫm chỉ còn cách chú một nhảy, một lao và một đớp. Nó có vẻ hoảng sợ vì biết mình đang bị săn đuổi nguy kịch. Nó bơi một đường bơi ngoắt ngoéo theo bờ nước, nhảy chồm qua những khóm bèo lục bình, rồi hấp tấp nhào xuống nước như muốn lẩn trốn. Nhưng đời nào chú chịu để nó tẩu thoát! Chú rượt theo như bay, vừa đúng tầm, chú quạt mạnh đuôi lấy đà, lao phóng lên khỏi mặt nước, phối hợp tuyệt khéo giữa cú nhảy và cú đớp. Tốp! Cú đớp chính xác như một phát súng của nhà thiện xạ. Con nhái đã nằm gọn giữa hai hàm răng chú. Con nhái to quá làm miệng chú cứ bạnh ra. Đúng lúc đó, chú nghe tiếng Rô nhỏ kêu thét từ xa:

- Nhả ngay ra! Nhả ngay ra! Mồi lưỡii câu quang đê..ế...

Nhưng không kịp nữa rồi, Một cái giật rất mạnh, con nhái nằm giữa hai hàm răng như bất thần nhảy vọt, tha luôn cả chú bay qua đám bèo nằm chắn ngang trước mặt. Mép bên trái vụt đau nhói tưởng chừng như có ai cầm mà tước ra. Chú há miệng to vùng quậy dữ dội, muốn khạc con nhái ra, nhưng vô ích. Con nhái như bị khâu chặt vào miệng chú.

Rô nhỏ bơi xé nước đến bên cạnh la đến khản giọng:

- Vùng thật mạng ra! Vùng thật mạng ra! Bẻ thẳng lưỡii câu hoặc rách mép!

Nghe lời bạn. Lóc hoa vùng quẫy, liên tiếp tung cao mình lên khỏi mặt nước, cố giằng mép ra khỏi lưỡii câu. Nhưng lưỡii câu quăng làm bằng thép trắng to như gọng dù, ngạnh dài và nhọn như mũi lao, sức cá chực cắn cũng khó lòng bẻ thẳng. Và mép của Lóc hoa đâu có dễ đứt như mép các cậu

diếc. Chú vẫn bị lôi phăng về phía trước không sức gì cưỡng lại nổi. Thân hình Lóc hoa trượt vùn vụt qua những xơ rau muống, những búi cỏ dứa, thoáng chốc chú đã nằm gọn trong cái thùng đạn của tên lính rần ri. Trong đó đã có mấy anh Lóc và một chị Sộp đang có mang bụng trứng.

Lúc này cái “xà lim thép” đặt ở xó bếp, nằm phá góc trái đôn. Lóc hoa nghe chúng bàn soạn: Làm món cháo ám thật ngon mời ngài đại úy đôn trưởng. Một bàn tay khét mỡ rần thọc vào đáy thùng, khua khoắng tóm cổ từng anh chị lóc, quật đánh bốp xuống nền bếp. Lóc hoa nghe rõ tiếng xương đầu, xương hom rạn vỡ, tiếng dầy đau đớn của các bạn, tiếng đập đuôi hấp hối. Một...hai...ba...bốn...chú nhắm đếm tiếng giáng quật, nhắm mắt, xuoi vây, chờ đến lượt mình. Trước cái chết hiển nhiên không còn cách gì tránh khỏi, chú bỗng thấy lòng trở lên bình thản lạ thường. Không sợ hãi, cũng chẳng tiếc nuối. Chú chỉ ân hận một điều là không còn bao giờ được bắt một con nhái thật béo biếu bà bạn già tàn tật của mẹ. Chú thở dài:

- Thế là bà cũ sẽ nghĩ đến mà thèm cho tới chết...

- Xin các ông làm ơn làm phúc tha chết cho tôi...tôi đang bụng mang dạ chửa...Ồ chị Sộp khóc lóc van vãn, nghe muốn đứt ruột: bàn tay khét mùi rõ rần lại thò vào đáy thùng, tóm trứng lưng chị Sộp, chị quẫy mạnh tuồn ra được khỏi tay hấn, run rẩy nép sát vào góc thùng. Lóc liền lách đến luôn vào giữa bàn tay đang khua khoắng, bụng nghĩ. Biết đâu chúng chỉ làm thịt đến mình còn chị Sộp chúng sẽ để lại...Những ngón tay đầy nhót như gọng kìm bóp chặt ngang cổ chú. Chú nằm im chẳng buồn ngúc ngoắc đuôi. Cổ họng chú tự dưng đắng nghét như mật vỡ ra, trào lên cổ. Cũng vừa lúc đó trên cao có tiếng hỏi:

- Còn mấy con trong đó mày

- Dạ bẩm đại úy, hai ạ

- To không?

- Dạ cũng khá, to hơn bốn con vừa rồi

- Để hai con đó lại. Sáng mai làm món nướng nhậu chơi! Những ngón tay gọng kìm đang xiết ngang cổ họng Lóc hoa buông ra, Tiếng tên được bằm là đại úy hỏi:

- Ao còn nhiều cá không mà
- Dạ bằm đại úy còn bộn
- Hôm nay là ngày mấy ra nhỉ?
- Dạ bằm mông tám ạ
- Thế thì đến đúng ngày rằm ngài cố vấn Uyn-Son sẽ về đây kiểm tra đồn ta. Chúng ta sẽ bắt cá ao mời ngài nhậu một bữa ra trò.
- Dạ bằm nếu vậy thì đại úy phải cho người lên quận mượn cái máy bơm về bơm từ sáng ngày mười hai đến rằm mới có thể cạn được.
- Cần gì máy bơm máy biếc cho mệt mà. Tiếng tên đại úy cười khàn khạch – Tao đã có cách. Tương xuống ao một trái mìn là xong.
- Bằm đại úy cái ao khá rộng, một trái mìn sợ không ăn thua.
- Một không ăn thua thì hai! Loại mìn điện hai mươi cân của Mỹ cho nổ cả hai cùng một lúc thì cả ao chẳng còn một mống tôm tép sống sót. Lo gì mà. Tha hò cho chúng mà bắt cá. Bắt sướng tay thì thôi.

Câu chuyện trao đổi giữa hai bên là tên bó cá rần ri lọt vào tai Lóc hoa không sót một tiếng. bốn câu thơ tứ tuyệt nghe hàng trăm lần chú chỉ nhớ nổi hai câu thế mà đoạn đối thoại trên chỉ nghe có một lần chú nhớ như được đục vào óc. Mãi rất lâu về sau, mỗi lần sự nhớ lại chuyện này Lóc hoa vẫn không thôi ngạc nhiên. Chú cứ băn khoăn tự hỏi: Cái gì đã giúp mình trong khoảnh khắc ấy trở lên thông minh kỳ lạ như vậy! Thế là cái chết của Lóc hoa và chị Sộp được lùi lại đến sáng hôm sau. Và sẽ không phải chết theo cách đánh vẩy, chặt vẩy, chặt đầu, cắt thành khúc bỏ vào nồi nước sôi sùng sục. Họ sẽ chết theo cách bó sống vào bẹ chuối và đặt lên giàn lửa.

Hình như đã khuya lắm. Gian nhà bếp vắng tanh, bóng tối quánh đặc tường dùng muỗng mức được. Dưới đáy “Xà lim thép”, Lóc hoa chốc lại trở mình, bên cạnh chú chị Sộp mê man ngủ thiếp. Chị vùng quẫy, nức nở khóc trong mơ, Lóc hoa cũng mệt và đau như dần từ đầu đến đuôi nhưng không tài nào chớp mắt. Câu chuyện tình cò nghe được đang thiêu đốt ruột gan chú. Chú chưa được biết loại mìn điện hai mươi cân ấy hình dạng ra sao, nhưng chú cũng mừng tưng nó giết bằng sức nổ, ép vỡ tan bong bóng như kiểu những phát súng đã giết các bé cá mại mại rô cò, đòng đòng, xin xít...

...Cho nổ cả hai cùng một lúc thì cả ao chẳng còn một mống tôm tép sống sót...Câu nói của tên Bói cá rần ri, như cái dùi sắt nung đỏ cứ xuyên qua xuyên lại trong đầu chú. Nó nhắc nhở thôi thúc chú phải làm ngay, làm gấp một việc gì đó để cứu bà con dân ao thoát khỏi thảm họa bị giết sạch.

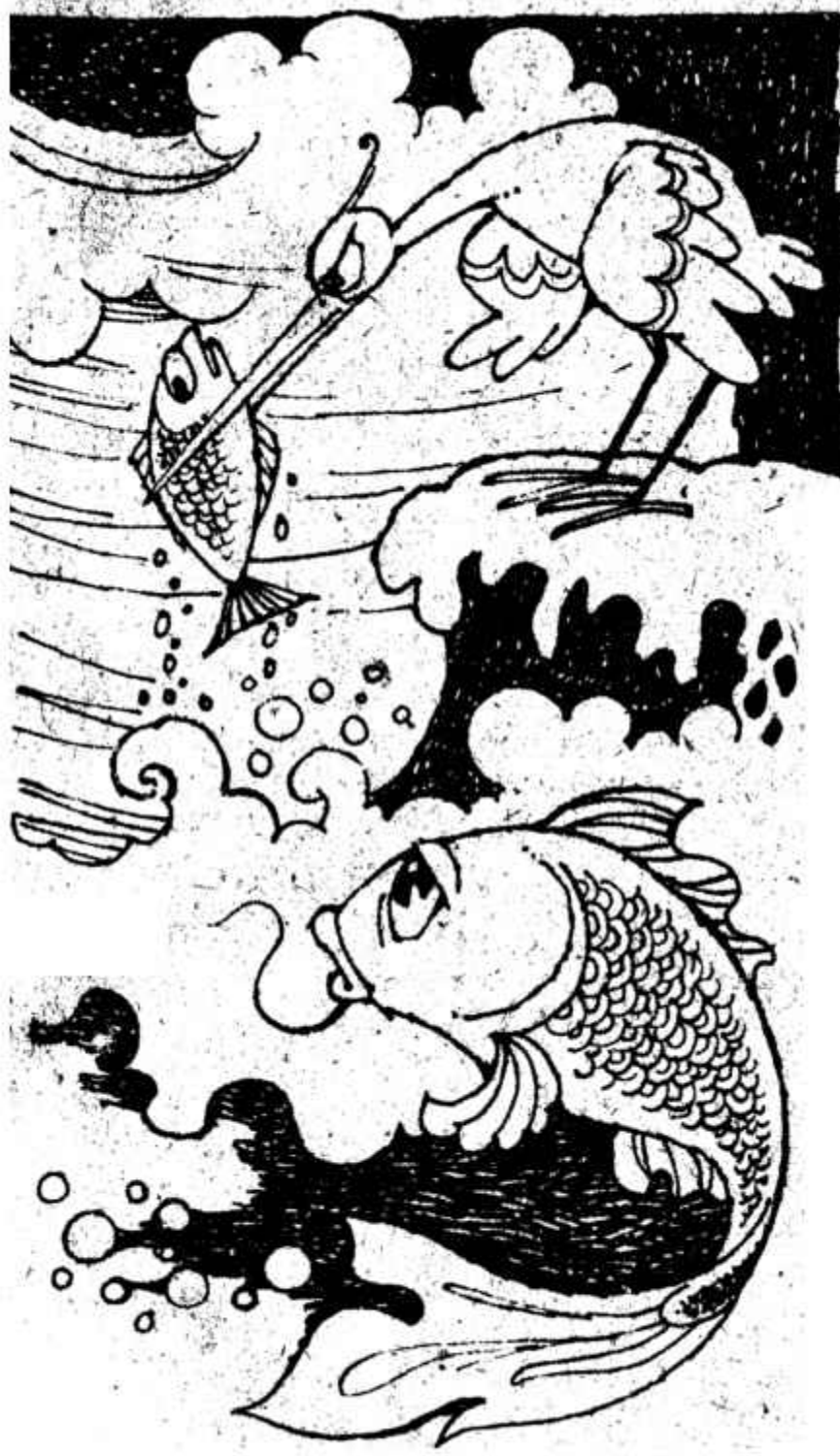
Việc trước tiên là ta phải vọt ra khỏi thùng nhốt, gắng sức trườn về ao báo cho bà con biết cái tin ghê gớm này – Lóc hoa nghĩ vậy – Biết đâu từ hôm nay đến ngày rằm lại chẳng có một và con tài giỏi nghĩ ra được kế cứu thoát dân ao...

Chú lắng nghe tiếng động tĩnh xung quanh. Gian nhà bếp hoàn toàn im ắng. Xa xa đâu phía ngoài sân khu hang ổ có tiếng bàn chân mang vuốt sắc đi lại. Tiếng sắt thép va nhau lách cách. Một tràng súng nổ chí chát làm chao đảo bóng đêm. Tiếng nổ đập vấp vách thùng, dội vào tai chú, như đang nằm dưới đáy ao nghe tiếng sấm rền rung chuyển bầu trời tối sầm giữa con giông. Chú lập tức tung mình lao vọt lên miệng thùng. Soảng! Soảng! Soảng! Chú nhảy ba cái liền nhưng đầu đều bị đập vào vách thùng rơi xuống. Tối quá chú không nhìn rõ được miệng thùng để ước lượng chiều cao. Lần thứ tư, chú thu hết sức vọt lên theo hướng chênh chéch. “Uỵch” Thân hình chú rơi thẳng, đập mạnh xuống nền hà cứng như đá, đau nổ đom đóm mắt. Cửa bếp mở toang nhìn ra khoảng sân rộng mờ mờ ánh trăng mỏng tằm. Chú nhắm phía cửa trườn ra khỏi bếp. Tiếng vây bụng cọ nền bếp kêu lạo xạo sao mà vang mà to! Chú cố lóc thật nhẹ hơn. Ra khỏi cửa

bếp, chú lóc men theo giải bóng tối sát tường một cái tổ cao bằng ngọn cây sung. Quanh cái tổ có những lỗ đen ngòm, sâu hoắm như những con mắt trợn trừng nhìn chú. Một tràng tiếng nổ xé tai. Từ trong những cái hố mắt có phun ra những tia lửa đỏ khé, bay ngang qua đầu chú. Chú ngẩng nhìn lên, bầu trời đầy sao. Chú sực nhớ có lần cụ Sộp dạy chú cách nhìn trăng tìm phương hướng. Vùng trăng khuyết màu vàng nâu sắp lặn khuất sau dãy mãi nhà trước mặt. Cụ Sộp dẫn trăng lặn về hướng Tây, còn ao cây Sung nằm hướng Đông Nam làng. Như vậy là ao nằm phía vây trái mình, chú nghĩ vây và quay đầu về phía đó, lóc đi. Khoảng sân đầy đất bụi, rác rưởi. Họ hàng nhà cá lóc được trên cạn là nhờ có lớp nhớt bọc quanh mình. Bụi đất thấm khô rất nhanh lớp nhớt dính trên mình Lóc hoa, dính bết vào vảy. Lóc qua khỏi khoảng sân, cả thân hình chú bị bó chặt trong một lớp áo đất. Dọc lối đi dựng đứng như thành lũy vào vào nóc hầm ngầm, những đồng hòm sắt, gỗ, những bộ phận gì đó bằng sắt to lù lù như những bộ xương quái vật.

Mấy lần chú suýt lộn cổ xuống giao thông hào miệng hầm ngầm hun hút như miệng giếng. Chú hú vía, rơi xuống đó coi như là chôn sống. Lớp vảy dưới bụng chú tróc gần hết, đầu vấp liên tiếp vào bê tông, đá, sắt thép... môi mặt chú bầm dập tóe máu. Một tên bóai cá rần ri xách súng đi ngang, bước sượt qua đầu chú. Chỉ một li leo là bàn chân có vuốt sắc của hắn dẫm chú lòi óc.

Bây giờ thì phải khó khăn lắm chú mới có thể nhích lên được một chút, có thể nói nhích lên từng cái vảy. Nhưng chú vẫn tiếp tục lóc lên với cái ngoan cường dữ tợn mà chú thừa hưởng được của mẹ. Gặp một cái dốc, đầu chú bất thành linh chúc xuống. Chú chưa kịp gượng dậy thì đã lăn lông lóc như một khúc củi. Bầu trời và mặt đất quay lộn trước mặt chú. Đang lăn bỗng có những cái gai nhọn sắc tua tủa ôm giữ chú lại. Khi đã bớt chóng mặt chú định thần nhìn kỹ thì té ra đó là những lớp rào thép gai, giống hệt lớp rào gai rải quanh bờ ao.



Chú ngược nhìn trời, hy vọng tìm thấy vùng trăng để định hướng. Nhưng trăng đã lặn từ bao giờ. Bầu trời lúc này chỉ có lóm đóm đầy sao. Sao óng ánh, nhấp nháy như những cái vẩy cá diếc, có trôi, ai đánh ra làm vương vãi khắp bầu trời. Không có trăng chú hoàn toàn bị mất phương hướng. Ao Cây Sung nằm phía nào đây, đằng trước, đằng sau, bên trái, bên phải! Chú vụt nhớ cụ Sộp có tài nhìn sao để tìm phương hướng. Nhờ vậy cụ từng thoát chết trong nhiều lần vượt thung nhót vô cùng mạo hiểm. Chú thắc mắc hỏi cụ: “Ông ơi, nhìn trăng hoặc mặt trời mà tìm ra phương hướng đã đành, vì mỗi thứ chỉ có một. Nhưng sao thì có man vô vàn thế kia, ngôi sao nào cũng nhấp nha nhấp nháy đều lượt, biết nhìn vào ngôi nào mà tìm? – Cụ Sộp cười: “-Hòn đá biết nói cho cái tai biết nghe cháu ạ. Bầu trời đêm với hàng triệu ngôi sao cũng giống như cuốn sách chi chít những chữ đối với người. Người biết chữ nhìn vào sách sẽ đọc được đủ điều nghĩa lý, chuyện lạ, việc hay. Người không biết chữ nhìn vào chẳng khác gì nhìn mặt bùn đáy ao. Cháu ạ, mọi việc trên đời, cả những cái dễ nhất mà muốn hiểu biết cho thấu đáo cũng đều phải khổ công học hỏi. Từ chuyện sao trên trời, đến chuyện ngọn rong, chuyện cỏ, là dễ à? Cháu thử kể cho ông nghe xem đáy nước có bao nhiêu giống rong, bên bờ nước có bao nhiêu loại cỏ nào? Đây là chưa kể đến những cái khó hơn, như tiếng nói, tập tục, những bài hát, điệu múa...của mỗi giống cỏ, loại rong.”

Rồi cụ giảng cho chú nghe, sao trên trời cũng có tên gọi như cá, như các giống cỏ, rong...Sao Hôm, Sao Mai, Sao Hỏa, Sao Mộc, Sao Tua Rua, Sao Thần Nông, Sao Hiệp Sỹ, Sao Bò Cạp, Sao Nùng Cày, Sao Thiên Vương, Đại hùng tinh, Tiểu hùng tinh...Ngôi nào, chòm nào, nằm ở góc trời nào, giờ nào mọc, giờ nào lặn, mùa nào có, mùa nào không...Muốn nhìn sao để tìm phương hướng nhất nhất đều phải biết rõ, nghe cụ Sộp giảng giải về rong, cỏ, sao trời, Lóc hoa lúc đó mới cảm thấy mình dốt nát hết chỗ nói. Chú định bụng sẽ bót rong chơi, thường xuyên đến xin cụ dạy cho cách nhìn sao để tìm phương hướng. Nhưng rồi chú cứ lần lữa tự hện rày, hện mai. Chú quá quen lang thang, cứ nghĩ đến học là ngại “Giá mình chịu khó học từ ngày ấy thì đâu đến nỗi bây giờ phải mù tịt nằm kẹt cứng ở đây”. Chú nghĩ vậy là lòng còn lên vì hối tiếc. Nhưng có hối cũng đã muộn mất

rồi. Có lẽ chỉ chốc nữa là trời sáng. Tụi Bói cá sẽ đổ xô đi tìm mình. Mất con cá nhôt trong thùng khác chi mất miếng ăn kề tận miệng. Giả dụ chúng không tìm thấy, thì phơi nắng một ngày mai là mình sẽ chết khô ở đây. Kiến sẽ lũ lũ kéo đến kìn kìn tha thịt mình đi. Một vài ngày sau, mình cỏ còn lại bộ xương trắng hều... Những ý nghĩ cay đắng đó bỗng làm bùng lên trong lòng chú một nỗi tức giận sôi sục – Không! Chú thảm kê mình không thể chết vô ích, khôn khổ như vậy được. nếu mình chịu xuôi vây nằm đợi chết ở đây thì lấy ai báo cho bà con dân ao biết đến ngày rằm, bọn chúng sẽ giết tất cả bằng hai trái mìn điện! Thu hết bao nhiêu hơi sức còn lại, chú lại càn lên, cố vượt thoát ra ngoài những lớp rào kẽm gai. Gai thép rỉ tua tủa cào xé chú từ đầu đến đuôi. Vây rụng từng mảng. Vây lưng, vây bơi chèo, đuôi bị xé rách tướp như rễ bèo. Gai thép chọc vào mép, ngoắc vào mang, quào vào mắt. Cựa phía nào gai đâm phía ấy. Cũng may gai thép không có ngạnh như lưỡi câu nên chú mới có thể vùng ra mà trườn lên. Khấp thân mình chú rướm máu. Đau đớn và kiệt sức, chú nằm im thở dốc và đột ngột ngất xỉu... Một làn nước nhẹ mơn man vỗ quanh mình chú. Làn nước bỗng bóng dần lên rồi sôi bồng như muốn luộc chín da thịt. Chú quấy mạnh cố nhảy thoát ro khỏi làn nước và bừng tỉnh cơn ác mộng.

“Đến ngày rằm...loại mìn điện hai mươi cân...” Câu nói ghê rợn này lại rành rọt vang lên bên tai chú. Nó như một sức mạn kỳ dị lôi kéo chú lóc lên phía trước. Cuối cùng chú đã chui ra khỏi những lớp rào kẽm gai. Chú lóc vào một đám cỏ rậm trước mặt. Lá cỏ ướt sương quật lên mình chú, chú rùng mình, Một cảm giá dễ chịu lan khắp cơ thể. Như có ai đập nước mát lên làn da khô cháy, bọc trong lớp áo bụi và rát bỏng nhưng vết thương. Chú nằm im một lúc và thấy sức dần dần hồi lại.

Rích, rích, rích! Chú giật mình chưa kịp hiểu tiếng kêu của loài thú gì, đã thấy xông đến trước mặt những con vật bốn chân lông như lông rái cá, mõm nhọn, đuôi dài, mắt tròn xoe, thao lao. Chúng dừng lại cách chú một tầm nhảy chúng kêu rích rích, trừng mắt nhìn chú hăm dọa, và nghe hết răng ra. Răng chúng nhọn hoắt, dày khít khịt và trắng lóa, trông còn dữ dằn hơn cả hàm răng bác Sộp chột nổi tiếng hung dữ của của ao Cây Sung.

Nhìn cái mõm, cặp mắt, hàm răng. Lóc hoa hiểu ngay rằng chúng sắp nhảy chồm lên mình xé xác mình trong khoảnh khắc. Chúng còn chần chừ vì chưa trông thấy mình bao giờ, liệu có phải là một địch thù đáng sợ không?

Chú gằm lên trong cổ họng – Tao sút đầu, toạc mang, tróc vẩy, trầy vảy, rách tan nát hết cả vẩy lẫn đuôi mới thoát ra được đến đây. Bây giờ lại để cho chúng mày xé xác tao ăn thịt à? Trong cơn tức giận, Lóc hoa trở lên hung dữ, quyết liệt. Chú đập mạnh đuôi tung cao mình như lúc phóng lên đón mồi. Cái thân hình rách nát của chú rơi thẳng xuống trúng mõm một con thú có vẻ hung hăng to lớn nhất. Trước cú tấn công bất ngờ của Lóc hoa, đàn chuột kêu rích rích và bỏ chạy toán loạn – À, thì ra chúng mày cũng chẳng đáng sợ như tao tưởng! Chú khinh bỉ nhìn theo – Nhưng bây giờ mình phải lóc gấp ra khỏi đây đề phòng chúng có thể quay trở lại

Chú ngộ ngậy hồi lâu trong đám cỏ nhưng không biết nên chọn hướng nào để càn đi. Bỗng một làn gió mát lạnh từ xa lướt tới, rì rào trên ngọn cỏ. Với khứu giác nhạy bén lạ lùng của loài cá. Lóc hoa ngửi thấy phảng phất trong gió có mùi vị quen thuộc của ao quê, Đó là mùi nước đọng, mùi bùn, mùi rong, mùi những thân cỏ bị gãy dập, mùi hoa bèo tím nhạt, mỏng manh, chú thấy lòng bồi hồi không tả. Đúng rồi, đúng là ao Cây Sung ở phía đầu ngọn gió. Chú tưởng như ao quê biết chú mắc nạn ở đây, đã gửi gió mang đến cho chú những mùi vị của mình, dẫn lối cho chú lóc về. Lóc hoa quay mình, đón làn gió mát lạnh, đi ngược về phía gió thổi. Càng tiến lên chú càng ngửi thấy mùi ao quê đậm đà hơn.

Chân trời phía đông ửng hồng. Lóc hoa đã lóc đến mấp mé bờ ao. Nhìn thấy mặt nước màu rêu, lăn tăn gợn sóng, mắt chú bỗng hoa lên. Bầu trời sáng hồng dưới đáy ao quay lộn trước mắt chú. Mặt nước như nở nụ cười xanh mát, dang rộng âu yếm chờ đón chú. Thu hết chút hơi sức còn lại Lóc hoa quẫy đuôi lao đầu xuống ao, Nhưng sức đuối quá, chú không vượt khỏi rìa cỏ nước. Chú rơi xuống một bè cỏ nổi lênh bênh gần sát bờ, chú cố quẫy để tụt xuống nước nhưng cũng vừa lúc ấy chú ngất đi...

CHƯƠNG II

Sáng hôm đó, như thường lệ, mặt ao vừa ửng hồng, Rô nhọ rời khỏi đám rong đuôi chó mà chú bơi lượn ngủ trong đêm. Chú bơi lượn quanh rìa ao còn mát lạnh hơi đêm, Póc! Póc! Póc! Chú vừa đớp mồi vừa nghịch ngợm quay trong trong nước như quả bóng. Nhờ thân mình được bọc trong lớp vẩy cứng như áo giáp với những hàng vây lưng lờm chồm gai nhọn. Rô nhọ coi khinh tất cả các loài thú dữ như rắn cạp nong, rắn nước, rắn mòng, thường nằm phục trong các đám cỏ rậm quanh bờ, rình bắt cá vào giờ này. Thấy chú bơi lượn qua, chúng đều ngoảnh mặt làm ngơ. Đớp phải chú coi như mất mạng. Cách đây mấy hôm, một con cạp nong lớn tham ăn, đớp liềm một chú rô don, rô don giương hết vây lưng lên, cạp nong bị hóc ngang cuống họng. Khạc không ra, nuốt không vào. Chỉ một ngày đêm, cạp nong khoanh mình vào một búi cỏ lòng mà chết. Miệng rắn há hoác, trong cổ họng vẫn mắc kẹt chú rô don.

Nhác trông thấy một con châu chấu ma đậu giữa sóng lá cỏ đung đưa, Rô nhọ nhảy lên đớp nhưng không trúng. Nó đậu cao quá, chính nhờ cái nhảy bắt mồi hệt ấy mà Rô nhọ nhìn thấy Lóc hoa nằm phơi mình trên bè cỏ nước cách đó không xa ‘-Ai thế nhỉ? Hình như đã chết rồi hay sao ấy’... Rô nhọ tự hỏi và vừa bơi vừa nhảy như ném thia lia trên mặt nước đến chỗ Lóc hoa nằm, Chỉ sau một đêm mà Lóc hoa khác lạ hẳn đi, trông còn chẳng ra hình dạng gì nữa. Suốt từ đầu đến đuôi vẩy tróc từng mảng lớn nham nhỏ như vừa bị dao đánh dổi. Trên làn da bị tróc vẩy, nhiều vết cắt sâu hoắm. Đuôi, vây lưng, mang trắng nhợt. Vừa thoáng nhìn, Rô nhọ đã sợ hãi la to:

- Úi, bạn Lóc hoa! – như không còn tin vào mắt mình nữa, chú rách ngược lên bè cỏ, nhìn sát tận mắt – Đúng là Lóc hoa, Lóc hoa vượt được thùng nhốt trở về rồi bà con ơi! Chú vui mừng la to. Nhưng lúc nào không có bà con nào bơi lượn gần đó. Chú nhìn kỹ vào mang bạn, thấy mang phập phồng nhè nhè

- “Còn sống ! Còn sống! Chú reo – Lóc hoa! Lóc hoa! Rô nhẹ đây, bạn tỉnh lại đi!. – Chú ghé sát mang bạn gọi giật liên hồi nhưng Lóc hoa vẫn nằm thẳng đơ, bất động.

- Lóc hoa! Lóc hoa! Bạn làm sao thế! Lóc hoa!...

Nhưng tiếng sau chú bật lên nghẹn ngào thành tiếng khóc.

Phải bơi gọi ngay bà con đến đưa Lóc hoa ra khỏi chỗ mắc cạn, Để chậm thì nguy mất! Rô nhẹ tự nhủ vậy là định rạch xuống nước. Nhưng vừa dương nắp mang lên chưa kịp rạch, chú nhìn thấy một tên Bói cá rần ri, vai vác cần, tay xách thùng nhớt, đang đi đến gần bờ ao. Rô nhẹ kinh hoàng lo sợ thay cho bạn: Anh ta sẽ nhìn thấy Lóc hoa mất! Nằm phơi ra trên cỏ thế này họa có mù mới không nhìn thấy! Bơi đi gọi bà con tới cứu không kịp nữa rồi. Kia, nó đang cúi lom khom nhìn xuống đất, bước đi mỗi lúc một đến gần bờ ao hơn. Trong cái giây phút nguy nan ấy, Rô nhẹ quên hết sợ hãi. Chú quyết liều thân cứu bạn. Nếu không cứu được thì cũng chết với bạn! Chú nghĩ vậy và rạch chui xuống dưới lưng Lóc hoa, cố dùng sức đẩy bạn xuống nước. Lóc hoa lón xác và nặng gấp mười lần Rô nhẹ. Chú chống đầu và đuôi xuống bè cỏ uốn mình cong veo như mảnh trăng thượng tuần, cố sức nâng mình bạn lên đẩy đi. Chú có cảm giác bong bóng mình sắp nổ kêu đánh tí vì gắng quá sức. Nhưng Lóc hoa không chút lay chuyển. Chú phát khóc vì sự yếu ớt của mình, Biết dù có cố gắng sức thêm nữa cũng vô ích, chú rạch chui lên. Chú trườn nằm ngang lên mình bạn để xem xét. Chú nhận thấy mình không đẩy nổi bạn, một phần vì đầu bạn nằm lên máy thân cỏ - lờng. Cần phải đẩy những thân cỏ lờng này cho đầu Lóc hoa chúc xuống, Rô nhẹ nghĩ vậy và rạch đến phía đầu bạn. Chú dùng đầu, lưng, vây húc như điên vào những thân cỏ. Xạch! Xạch! Xạch! Xạch! Chú vùng quẫy trong đám cỏ với sức mạnh hung dữ liều lĩnh của con cá bị mắc vô lưới cố vùng quẫy để thoát khỏi lưới.

Tên Bói cá rần ri đã đến sát bên bờ ao. Tiếng động vùng quẫy của RÔ nhẹ làm hấn chú ý nhìn xuống bè cỏ nước. Hấn la lên mừng rỡ:

- A con lóc bông! Đúng con lóc bông nhảy khỏi thùng nhốt đêm qua! Trời đất! Làm sao hấn càn được từ trong đôn ra thầu đây, thánh thật! Hấn bỗng phá lên cười ha hả: Nhưng mà tận số rồi con ơi! Số đã chết thì con có thoát đàng trời! Hấn quăng càn câu và cái thùng sắt nhốt cả xuống đất, xấn cao quần lội xuống nước. Cũng vừa lúc đó, Rô nhọ húc bật tung hết những thân cỏ Lóc hoa ghéch đầu. Đầu Lóc hoa từ từ chúc xuống nước. hấn hót hải với tay chụp. Nhưng Rô nhọ còn nhanh hơn hấn, nhảy phóng xuống nước, miệng cắn vào cái vây bơi chèo của bạn, và kéo tuột bạn khỏi bè nước. Bàn tay hấn chỉ kịp chạm vào cái đuôi rách bướm, Lóc hoa đã mất hút trong làn nước xanh rêu, rong mọc san sát.

Xong, Rô nhọ ngậm vây bạn kéo tuột xuống đáy ao, chui sâu vào rừng rong. Cứ thế, chú gắng hết sức dìu bạn từng chặng một, len lỏi giữa rừng rong. Lóc hoa vẫn mê man bất tỉnh, thân mình thẳng cứng như gốc cây. Khi chắc chắn không còn nguy hiểm nữa, Rô nhọ đặt bạn nằm đáy, bơi phóng đi gọi bà con đến giúp sức. Chỉ một loáng, nhiều bà con đổ xô đến. Họ xúm vào đỡ đầu, đỡ bụng, đỡ đuôi, đỡ vây, đưa Lóc hoa đến một đám rễ bèo trải sát mặt bùn, sẫm bóng góc sung già.

Hơi mát lạnh của rễ bèo và mùi bùn của ao quê làm Lóc hoa dần dần hồi tỉnh. Chú cự mình rên rĩ nhưng hai mắt vẫn nhắm nghiền. Bà con mừng rỡ sục bùn sủi tăm lay gọi chú. Mấy cụ cá nghề thuốc gia truyền bơi đi tìm rễ rong, rễ cỏ đầu nhai dập phun lên khắp thân hình chú. Rô nhọ, Chép Còm, Chày mắt đỏ, Ngão, Vền thay phiên nhau nổi lên mặt ao hớp không khí, ngậm chặt, rồi đưa xuống hà hơi cho Lóc hoa thở.

Nhưng đã hơn một ngày một đêm Lóc hoa vẫn trong tình trạng hôn mê. Trong lúc mê sáng chú cứ nhắc đi nhắc lại những tiếng lạ lùng: “Ngày rằm...Mìn điện hai mươi cân...Chết hết...”

Chú bật kêu thét “Trốn mau! Trốn mau!” Những tiếng mê sáng ấy có nghĩa gì! Bà con đoán là chú mang những tiếng ấy từ hang ổ tụi Bói cá rần rì. Tuy không hiểu nhưng họ đều có linh cảm là nó báo trước một tai họa vô

cùng khùng khiếp sắp ụp xuống ao Cây Sung. Do đó, họ càng nóng lòng nóng ruột mong chờ chú tỉnh lại, Nhưng liệu chú có qua khỏi được không?

Nhờ việc Lóc hoa thoát chết mà Chép còm và Chày đã gặp mặt được gần đầy đủ mặt bà con dân ao. Suốt từ sáng đến lúc mặt ao tối mịt, hết tốp cá này đến tốp cua, ốc khác kéo đến thăm hỏi, mang quà, thức ăn, thuốc dầu đến cho chú. Chép còm, Chày, Rô nhọ suốt ngày đêm túc trực săn sóc bạn gặp bà con nào Chép còm cũng nói chuyện về dòng sông lớn và dự định mời bà con cùng nhau hợp sức tìm kế thoát khỏi ao, rồi cùng bơi đến dòng sông diệu kỳ ấy. Nhưng hầu hết chẳng ai nghe chú. Nhất là các bác cá già, họ bảo chú là “trứng đòi khôn hơn cá” và cái chuyện dòng sông lớn là chuyện tầm phào, viễn vông. Có bác còn chế diễu chú như kiểu người lớn chế diễu những ước mơ ngây ngô của trẻ em.

- À, tưởng gì chứ cái dòng sông lớn mà cháu nói đó bác biết tông tông tong từ lâu rồi cháu ơi! Nó là cái chảo đầy mỡ, vung đập kín, bắc trên bếp lửa cháy rừng rực.

Chép còm khổ sở vì bị chế diễu nhưng vẫn kiên nhẫn nói:

- Chính cụ Nheo mù kể với chúng cháu về dòng sông lớn, và hồi trai trẻ cụ cũng từng vượt ao ra đi...

Bác Trắm cò cười nhạo:

- Ôi dà, tưởng ai chứ cụ Nheo mù thì nói mà làm gì! Cụ ấy là nhà thơ mà!

- Nhưng nhà thơ thì làm sao kia ạ?

- Cháu không hiểu à? Các nhà thơ họ có thể nghĩ ra đủ mọi chuyện viễn vông hoang đường, rồi sau đó chính họ lại tin những chuyện mình bịa tạc ra là có thật. Thế mới chết!

Một bác Diếc sứt mép phụ họa theo:

- Đứng đây, đứng đây Hòi tôi mới bằng cái lá chanh, tôi có nghe một bài thơ kể chuyện cái cây gì đó, đại khái như cây sung ao ta đây này, mà tán cây to đến nỗi “Ngựa phi trăm năm không ra ngoài bóng mát” thế mà có ngày đó tôi cũng ngốc nghếch tin là có thật!

Những lời diều cọt và thái độ không tin tưởng của phần đông bà con dân ao về chuyện dòng sông lớn làm cho Chày không khỏi nao núng hoang mang. Cô buồn rầu nói với Chép còm:

- Hay lời cụ Nheo mù có lý...Việc bơi đến dòng sông lớn vượt quá sức loài cá chúng ta.

Chép còm nói:

- Chúng mình còn ít tuổi mà công chuyện theo đuổi lại quá lớn, các bác các cụ làm sao có thể tin ngay được? Theo mình trước tiên chúng mình phải tìm đến các bạn cùng tuổi, nói chuyện lôi kéo họ. Khi các bạn đã theo mình đã khá đông sẽ tìm đến những anh chị lớn tuổi hơn. Sau đó chúng ta sẽ xúm lại thuyết phục các cụ, chắc các cụ sẽ nghe ra.

Nghe theo lời khuyên của Chép còm, chiều hôm đó Chày đã kết thân được với một bạn gái là Cua yếm nâu. Hai cô trước đây là hàng xóm láng giềng, ở cách nhau chỉ một lùm rong đuôi chó. Cả hai cùng trạc tuổi, biết tên biết mặt nhau nhưng không mấy khi bắt chuyện nhau. Tuy vậy cả hai vẫn thường để mắt ngầm nhận xét nhau. Cua yếm nâu cho Chày tính nét lông bông, chỉ biết rong chơi, bơi lượn, làm dỏm làm dáng, lại kiêu. Con gái mà sống tạm bợ, chẳng có hang cũng chẳng có ngách. (Chày vốn sống trong một lùm rong liễu, rẽ rong chui vào giữa dựa lưng, chẳng hề mất công sửa sang, đào khoét). Chày thì cho Cua yếm nâu con gái mà tính nét như bà cụ, căn cơ quá mức. Lúc nào cũng chỉ thấy áp bụng sát bẹn bò tám chân mà đào hàng bới ngách. Thân hình thì lồi thối lếch thếch, chẳng chịu sửa sang tra chuốt. Từ lưng đến yếm không mấy khi không dính bùn, dính rêu...

Cua yếm nâu quả cũng có như vậy, một phần do tính nét nhưng cũng một phần do cảnh nhà cô quá vất vả, neo đơn. Gia đình cô chỉ có hai mẹ con.

Mẹ cô là bà Cua yếm đen bị lòa cả hai mắt lại rụng mất bốn chân và một cẳng nên không thể tự bò đi kiếm mồi được. Từ ngày mới lột vỏ, Cua yếm nâu đã phải tần tảo kiếm mồi nuôi mẹ. Đào hang đào ngạch cho mẹ nằm, đỡ chân nâng cẳng lúc mẹ cần lết ra khỏi hang. Cô phụng dưỡng, nâng giấc mẹ từng li từng tí. Lòng hiếu thảo của cô được bà con dân ao lầy làm gương để dạy dỗ con cháu.

Lần này vì mục đích lớn lao đang theo đuổi, Chày tự tìm đến với Cua yếm nâu Vượt qua được cái phút ngưng ngập ban đầu, chỉ chốc lát hai cô đã dựa cẳng kề vây chuyện trò cởi mở. Và cả hai đều hỏi hận tại sao không kết thành bạn thân sớm hơn. Hai cô tí tí tranh nhau nhận lỗi:

- Lỗi tại mình cả...

- Không phải lỗi tại bạn. Chính mình mới thật có lỗi...Lòng dạ mình chật hẹp, hay thành kiến lại hay xét nét. Tính nết mình thật khó thương..Cua đưa cẳng cấp nhẹ vào vây Chày cặp mắt đen nhanh nhánh như hạt huyền nhìn bạn vừa dịu dàng vừa âu yếm:

Càng trò chuyện, Chày càng nhận ra, ẩn dấu trong cái mai cục mịch của bạn là cả một tấm lòng sôi sục can đảm.

Nhiều đêm mình không sao chợp mắt, trần trọc cho tới sáng, lòng nung nấu nhiều dự tính liêu lĩnh...Mình muốn đào một con đường xuyên qua bờ ao, rồi mời bà con theo con đường ngầm thoát ra ngoài...và mình đã bắt đầu đào con đường ngầm đó...

- Bạn đã đào thật à? Chày hỏi lại mắt tròn xoe nhìn bạn.

- Ừ...Vẫn với giọng đều đều giản dị, Cua yếm nâu kể tiếp – hễ rồi ra được phút nào là mình lại đào ngày đào đêm, cứ hì hục một mình, dấu không cho ai biết. Mình đã đào mất bao nhiêu lâu, mình không nhớ nữa. Chỉ biết là con đường ngầm gần sắp xuyên bờ. Bờ bên trong mình nghe rõ tiếng nước xôn xao vỗ ì oạp bên ngoài. Nhưng rồi mình đã bỏ dở không đào tiếp nữa. Có mấy đứa bạn tình cờ biết việc mình làm xúm lại trêu chọc. Dã tràng xe cát bể đong, nhọc lòng mà chẳng nên công cán gì...

- Dã tràng là ai thế?

- Ờ, đấng ấy chưa biết anh Dã Tràng nhỉ? Cùng họ nhà cua chúng mình đấy, nhưng quen sống trên bờ biển, trong cát mặn. Nếu muôn loài trên trái đất cần dựng một cái đài kỷ niệm chung để biểu dương sức mạnh của ý chí và lòng tin, sức mạnh của tinh thần táo bạo, cả gan thì theo mình nên dựng tượng anh Dã Tràng. Tổ tiên của anh ấy vô ý đánh rơi viên ngọc quý xuống biển đông. Anh ấy quyết định phải lấp cạn biển đông để mò tìm viên ngọc. Anh ấy dùng đôi càng xe cát ướm thành viên để lấp biển. Anh ấy chất cát viên thành đống lớn đống nhỏ trên khắp bãi biển. Biển đông giận dữ trước ý đồ táo bạo của anh xô sóng vào bờ quật tan tành hết những đống cát viên chưa kịp lấp biển. Nhưng biển quật tan đống này anh lại xe tiếp đống khác. Và cứ như thế, ngày này qua ngày khác, tháng này qua tháng khác, năm này qua năm khác, anh ấy vẫn gan góc đọ sức với biển, tiếp tục theo đuổi mục đích của mình, không một thoáng mảy may ngã lòng thối chí.

- Nhưng biển đông thì to bằng ngàn nào?

- Đấng ấy đoán thử xem

- Chẳng phải gần bằng cái ao của chúng mình ấy nhỉ!

Cua yếm nâu cười:

- Chỉ có trời mới sánh được với biển mà thôi.

- Thế thì anh Dã Tràng phải to đến bằng ngàn nào

Chày hỏi, giọng sừng sốt

- Có to bằng tán cây sung không?

- Anh ấy còn bé hơn cả mình!

Chạy quạt vẩy lắc đầu nói:

- Ôi, mình cứ tưởng đâu như là chuyện do các nhà thơ tưởng tượng ra ấy!

- Đẳng ấy không biết sao, tất cả những điều kỳ diệu lạ lùng nhất mà các nhà thơ tưởng tượng ra cũng đều bắt nguồn từ chuyện có thật.

Vui chuyện, Cua yếm nâu dẫn bạn đi xem con đường đào dở dang của mình. Bò quanh quất một lúc, Cua yếm nâu dắt bạn đến trước một búi cỏ, nước rậm rì mọc bám vào bờ ao. Miệng hang ngậm hun hút hiện ra. Cô trở cửa hang và nói:

- Đào ở tầm này vừa kín đáo, mà nếu mực nước có rút cạn bà con vẫn có thể thoát ra được. Đẳng ấy có muốn chui vào xem qua tý cho biết không?

Thấy cửa hang sâu và tối quá, Chày có ý ngại. Với bản năng cổ truyền của loài cá, tất cả những dáng vật có hình tròn, sâu, và tối bao giờ cũng gọi lên trong lòng họ mối nghi ngại kinh hãi. Nó làm cho họ liên tưởng tới những cạm bẫy khủng khiếp như lò, giỏ đó...

Cua yếm nâu hiểu ý bạn liền bò lên và chui vào hang trước. Chày cố lần lượt nỗi sợ hãi chui theo bạn. Đường hầm tối đen, lóc óc nước và hình như càng vào sâu càng hẹp dần. Mỗi lần Chày quạt vây để trườn tới, vây bơi chèo chạm phải vách đất cứng cáp. Con đường như xuyên mãi, xuyên mãi, không cùng không tận. Ba bốn lần Chày hỏi:

- Sắp đến cùng đường chưa đây?

- Chưa, chưa, bạn cứ gắng trườn tới đi. Mình đào rất cẩn thận nên đường ngầm còn vững chắc lắm, không sập đâu mà sợ! Chao, thật khó mà tin được đây là công trình của chỉ có một cô gái bé nhỏ như Cua yếm nâu. Nếu không biết rõ ai cũng phải tưởng đây là công trình của một người khổng lồ! Chày nghĩ vậy. Lúc chui ra khỏi đường ngầm, Chày nhìn bạn không chớp mắt. Cô bỗng thấy bạn như khác lạ hẳn đi, đẹp đẽ và to lớn khác thường. Và đứng bên cạnh bạn, cô cảm thấy mình thật nhỏ bé, thật tầm thường. Cô buột miệng kêu lên:

- Minh thật không ngờ! Minh không hiểu cậu lấy đâu sức mà đào nổi một con đường ngầm như thế! Đàng ấy thật xứng đáng là họ hàng của anh Dã Tràng

Trước lời ngợi khen chân thành và nồng nhiệt của bạn Cua có vẻ ngượng ngịu, Cô vòng càng ôm ngang lưng bạn thủ thủ nói:

- Từ đây chúng mình sẽ mãi là ruột thịt của nhau nhé
- Ừ, nhất định thế. Mãi mãi sẽ là ruột thịt của nhau. Cho đến chết!

Chày nói với bạn về dự định của mình với Chép còm rồi hỏi:

- Đàng ấy có thể cùng với chúng mình chung sức mưu việc đó không?

Cua yếu nàu chóng càng xuống bùn, nghĩ ngợi hồi lâu, rồi giọng buồn buồn:

- Minh hiện còn mẹ già tàn tật, không thể bỏ mẹ ở lại để theo các bạn được. Nhưng nếu các bạn cần đến mình một việc gì đó mà sức mình có thể đảm đương được thì mình xin hứa sẽ không tiếc thân cho dù rụng hết chân, gãy hết càng.

Trước một lời hứa như vậy. Chày thấy rằng không còn gì đáng phải nói thêm.

Cũng trong lúc đó ở một góc ao khác, Chép còm bơi sát bùn vừa sủi tăm khói vừa bần khoăn suy nghĩ: Trước tiên mình nên chọn bạn nào đây để cùng mưu việc khó khăn này! Liệu có nhiều bạn cùng có mong ước như mình không!..Chú chợt ngoáy mạnh vây bơi chèo, hăm bót đà bơi lại. Ngay trước mặt chú có đám đánh nhau to. Đánh đánh lộn làm nước xao động mạnh và bùn cuộn lên đục ngầu. Chú thận trọng bơi nhích lên để nhìn cho rõ. Giữa đám bùn nước đục ngầu hai bạn Trê và Bò, cùng trạc tuổi chú đang đánh nhau chí mạng. Con nhà võ đánh nhau có khác! Chú thầm nghĩ vậy và trong lòng không khỏi thán phục sức khỏe và võ nghệ của cả hai.

Bò và Trê được bà con dân ao mệnh danh là những dũng sỹ của đáy nước. Cả hai cùng chuyên sống sát bùn, thuộc họ cá không vây, còn gọi là cá đen.

Bò thân hình thuần dài như mũi giáo búp đa, ngực nở, miệng rộng, hàm khỏe, xương đầu rắn như sắt, hai mép có bốn sợi râu. Da bò trơn nhẵn, nhiều nhớt, dầu, lưng, và đuôi màu vàng hươm, ngực và bụng màu trắng ngà điểm những đốm xanh đen. Trên sống lưng Bò có một ngạnh dài, nhọn hoắt, lởm chởm răng cưa. Hai bên vây có hai ngạnh ngắn hơn như nhọn sắc không kém. Cái đầu ngạnh đều tẩm chất độc gia truyền, đâm phải ai, vết thương nhức buốt thấu xương. Ba cái ngạnh này là vũ khí đặc biệt lợi hại của Bò làm cho hầu hết trai tráng trong ao, dù to xác đến gấp năm gấp bảy chú, cũng phải e dè kiêng sợ.

Bò tính tình nóng nảy ngỗ ngược, thích gây lộn đánh nhau và rất phàm ăn. Chú có thể nuốt chửng trong nháy mắt một con trùn đất bằng cái xe điếu.

Trê thân dài hơn Bò, mình tròn lẳn, đuôi bẹt, mềm ại như thân rắn. Da Trê cũng có rất nhiều nhớt, màu vàng sẫm, ánh xanh đen. Đầu trê rắn và bẹt như lưỡi xẻng, cặp mắt ti hí nhỏ như hai hạt vừng đen, mép có hai sợi râu tròn mập. Trên có hai ngạnh nằm bên hai vây, không nhọn sắc bằng ngạnh Bò nhưng rộng bản và khỏe hơn. Nếu ví ngạnh Bò là gươm dài thì ngạnh Trê là mã tấu. Đầu ngạnh cũng tẩm chất độc gia truyền, có khi còn độc hơn chất độc tẩm ngạnh Bò, Trê nổi tiếng trong ao gốc sung về sức chịu đựng dẻo dai “Phoi mười lăm nắng nắng không chết” như bà con dân ao thường kháo nhau. Một lần qua ham mồi, Trê trườn lên một quãng dốc ao trơn, bị sa vào một hồ bùn đặc quánh. Chú không sao trườn thoát ra khỏi hố bì thành hố dựng đứng, Chú đành phải rúc sâu xuống đáy bùn ẩn trốn. Đạo đó trời nắng hạn ghê gớm, bùn dưới đáy hồ khô dần rồi rạn nứt chân chim. Chú đã phải nằm trong đáy hố suốt mười ngày trời không ăn, không uống, da khô cong nhăn nheo như quả trám phơi nắng. Bà con ai cũng đoán chắc chú chết rồi. Không ngờ sau một trận mưa to, chú lại càn được về ao khỏe

mạnh như thường. Bà con hỏi chú, chú nói: “Cũng có hơi choáng váng một tý”. Trê tính tình lười nhác, sống chỉ biết có mình, chẳng quan tâm đến ai. Câu đầu miệng của chú là: “Ồi dà, ai có phận nấy. Một cái đuôi không che nổi mặt trời.”

Chú sống chui rúc trong hang sâu tối tăm, ban ngày ít khi ra ngoài. Chỉ đến lúc trời nhập nhoạng chú mới chui ra khỏi hang bơi men theo bờ ao kiếm ăn. Chú rất ham những thức ăn tanh thối. Sau khi đã chén thật đầy bụng, chú lại chui vào hang, đánh một giấc thẳng đuôi, cho đến lúc ngót bụng mới thức dậy.

Lúc này Bò và Trê đang mải lao vào cuộc ẩu đả, chẳng còn hay biết gì đến trời đất. Cả hai bơi lúi lại thụt thề, mặt gằm gằm nhìn nhau. Vây ngạnh đều gương thẳng, hàm nghiền trèo treo, râu rung bần bật. Rồi vụt một cái cả hai lao thẳng vào nhau, luồn dưới, trườn trên, đuôi quật phải, trái, ngạnh đâm trái, gạt, đỡ, chém, nhiều miếng rất ác hiểm. Vừa đâm chém cả hai vừa gằm gù, trê kêu ẹc ẹc, Bò kêu ọ ọ! Bùn sục lên quay lộn múa tít, phủ kín cả hai như một màn khói dày đặc. Chép còm nhìn mà sờn hết vẩy, dựng hết vây lưng, lo sợ thay cho cả hai. Chú muốn xông vào can nhưng không dám. Nhỡ một trong năm cái ngạnh kia mà đâm phải thì rồi đời chú thâm nghĩ vậ và chợt nảy ra một mẹo. Chú bắt thần la lớn, giọng khiếp đảm.

- Tụi Bói cá đé.ế.ế.n!



Quả nhiên Trê và bò liền buông nhau ra, xếp ngạnh, cụp vây, bơi phóng đi mỗi chú một ngã. Bò rúc đầu vào rế một đám cỏ dứa, nằm im không động cựa. Trê chui tọt vào hang cạnh đó, đuôi rung lẩy bẩy như lúc nằm trên thớt.

Chép còm thấy vậy phá lên cười ngặt nghẽo. Nghe tiếng cười Bò quay đầu lại. Trê chui ra khỏi hang, ngơ ngác hỏi:

- Ai cười đấy? Nghe kêu có tụi bói cá kia mà?

Chép còm liền bơi lại gần, nói giọng châm chọc.

- Tôi là Chép còm đây. Tụi bói cá rần ri thấy hai bạn cụp râu xếp ngạnh trốn chui trốn nhủi nên đã sợ hãi tháo lui cả rồi.

Trê và Bò nổi sung, cùng nhào đến trước mặt Chép còm. Cả hai trương ngạnh bạnh hàm, nghiến răng trèo trẹo nhìn Chép còm, quát to:

- Mà đánh lừa chúng tao phải không?
- Ai cho phép mà được diều cọt chúng tao?
- Mà muốn tao lấy rì mắt bằng ngạnh có răng cưa chắc?
- Mà thích tao gãi cổ họng mà bằng mũi ngạnh tằm chất độc phải không?

Chép còm chẳng tỏ vẻ gì hoảng sợ, cười tủm nói:

- Một thằng yếu ớt như Chép còm tôi không có lấy một tác vũ khí phòng thân mà được chết dưới năm lưỡi dao tằm thuốc độc của hai dũng sỹ lừng danh ao Cây Sung thì cũng vinh dự lắm.

Vẻ mặt và giọng nói của Chép còm, tự nhiên làm cho cả hai từ từ cụp ngạnh lại, rêu mép ngọ nguậy, tỏ vẻ ngượng ngùng.

Bây giờ Chép còm mới thôi vẻ cười cợt, đổi giọng nhũn nhặn:

- Xin lỗi hai bạn, tôi đã lỡ làm cho hai bạn phải bực mình, Thật tình tôi chẳng có ý gì trêu chọc hai bạn. Tôi thấy hai bạn đánh nhau khiếp quá, muốn vào can nhưng không dám. Tôi sợ lỡ mà một trong năm cái ngành lợi hại kia của hai bạn đâm phải, thì khó lòng sống được để nhìn cái cảnh chết dần chết mòn của bà con dân ao. Nên buộc lòng tôi phải dùng chút mẹo nhỏ để can hai bạn ra.

Trê và Bò đều trở mắt nhìn Chép còm, vẻ sừng sốt, ngạc nhiên. Thằng này cũng chỉ trạc tuổi mình, sao ăn nói coi bộ đàng hoàng, chững chạc vậy? Cả hai đều nghĩ bụng và đưa mắt nhìn nhau.

Chép còm thân mật hỏi:

- Có chuyện gì xích mích mà hai bạn phải đâm chém nhau như thù hằn thế?

Bò ngo ngo, mắt nhìn xuống bùn, trả lời giọng bướng bỉnh:

- Chẳng có chuyện gì sất! Thấy ngựa ngành thì tìm thằng có ngành đâm chơi!

Đến lượt Chép còm sừng sốt:

- Lạ nhỉ! Bạn thấy ngựa ngành thềm đâm sao không đi tìm đâm bụi Bói cá rần ri mà báo thù rửa hận cho bà con dân ao ta như anh Ngành lằm lì hay anh Cua đá có hơn không? Hay bạn chê tui hấn không có ngành như bạn?

Bò cứng hàm không biết trả lời như thế nào đành cúi đầu khe khẽ kêu ọ ọ.

Chép còm quay lại hỏi Trê:

- Còn bạn, sao bạn lại đánh nhau? Chắc bạn cũng thấy ngựa ngành muốn tìm thằng có ngành đâm chơi?

Trê làu bàu trả lời:

- Ngựa ngạnh ngựa nghiếc gì! Tớ đang đào hang, nó ở đâu đâm sầm tới, chĩa ngạnh ra trước hoa khế tớ mà khoe mẽ ngạnh nó sắc, ngạnh nó nhọn... Tía thẳng nào chịu được?

- Bạn đào hang làm gì mà đào chăm thế? Hình như hang cũ của bạn cũng đã khá sâu và an toàn lắm rồi kia mà?

- Đào để lỡ tụi Bói cá rần ri có giờ trò gì lấp mắt hang cũ thì còn có chỗ mà chui rúc chứ đào làm gì

Chép còm nhìn cả hai, lắc đầu nói:

- Tôi nghe bà con dân ao đồn đại hai bạn là những trang dũng sỹ của đáy ao. Theo lời cụ Nheo mù thì dũng sỹ là những ai có trái tim rực lửa nghĩa khí, yêu bà con đồng loại hơn mình, sẵn sàng dùng thanh gươm và sức mạnh của mình trừng trị những kẻ hung ác, bạo ngược, bênh vực những ai yếu ớt, khốn cùng. Họ sẵn sàng xả thân vì nghĩa lớn, nếu cần thì có thể xông thẳng vào hom lờ, hom giỏ, hom đó lưỡi câu..để mưu cầu sự sống cho bà con. Còn các bạn thì đâm chém nhau chỉ vì ngựa ngạnh, thấy ngu khốn đến nơi thì đào hang cho kín cho sâu để thoát thân lấy một mình! Tôi thật lấy làm uổng cho hai tiếng dũng sỹ quá!

Bò và Trê nghe Chép còm nói, thấy đau khác nào bị ngạnh đâm vào giữa ruột. Không nín được, Bò kêu ọ ọ, Trê kêu ẹc.éc!

Bò hậm hực nói:

- Đây cũng đồng ý sống như vậy thì tòi tệ thật Nhưng muốn trở thành kẻ có ích cho đồng loại như đảng ấy nói thì ucnxg chẳng còn cách nào hơn được. Dù có liều mạng sống để đâm què cẳng vào tên Bói cá trong cái đám lúc nhúc đang sống trên các hang ổ kia như anh Ngạnh làm lì liệu phỏng ích gì! Cả cái ao này rồi trước sau cũng bị chúng giết sạch.

Trê phụ họa theo Bò:

- Phải đấy, đúng đấy, ẹc ẹc! Chú thằng Trê này cũng chẳng phải là đứn tham sống sợ chết không biết nghĩ tới bà con.

Chép còm tức bực la lên:

- Không đúng! Tôi nghe cụ Nheo mù nói: Chẳng có ngục tù nào trên đời này lại không có lối thoát, nếu ta có đủ gan, đủ chí tìm lối thoát.

Rồi chú hạ thấp giọng kể cho hai bạn nghe về dòng sông lớn và mơ ước, dự định của mình. Chú ngỏ ý muốn hai bạn cùng với mình chung vây, chung ngành mưu toan việc lớn đó. Chú nói:

Trong chuyến bơi mạo hiểm và chắc chắn là vô cùng gian khổ này, sức khỏe, võ nghệ và những thanh gươm tằm độc lợi hai của hai bạn sẽ cần thiết cho bà con dân ao biết chừng nào!

Nhưng lời hào hùng nghĩa khí bao giờ cũng gây xúc động lớn trong lòng các trang dũng sỹ. Vì bề ngoài nom họ thật hùng hổ, hung hăng nhưng lòng dạ lại rất mực ngây thơ, thuần phác. Bò bơi đến sát trước mặt Chép còm, vây, ngành, rây, đuôi đều rung lên vì cố nén xúc động, Chú nói:

- Nghe cậu nói, mình bỗng thấy vô cùng hồ thẹn cho cuộc sống tội tệ đã qua. Cậu đã làm cho mình sáng mắt. Từ giờ phút này trở đi mình xin theo cậu. Cậu hãy giao cho mình những việc khó khăn nguy hiểm nhất. Một là mình làm tròn, hai là mình chết!

Chép còm cũng xúc động không kém. Chú chúi đầu hôn vào má bạn nói:

- Chúng mình nhất định sống chết có nhau.

Trê vốn tính lười nhác, thích sống an nhàn với mồi tanh, hang kí nhưng trong giây phút cảm kích này cũng thấy lòng xôn xang xao xuyến. Chú nói, mặc dầu bưng chưa nghĩ kỹ điều mình nói:

- Mình cũng xin theo cậu, và cậu hãy giao cho mình những công việc thật khó khăn nguy hiểm. Mình sẽ hết sức làm đến nơi đến chốn. Sống cùng sống, chết cùng chết!

Sức sống kỳ diệu của tuổi trẻ và sự chăm sóc tận tình của bà con dân ao đã giúp cho Lóc hoa chiến thắng thần chết.

Sau hai ngày đêm nằm thoi thóp trên đám rế bèo Lóc hoa đã qua con nguy kịch. Với giọng nói yếu ớt và đứt quãng, chú kể cho bà con và đứt quãng, chú kể cho bà con dân ao nghe những sự việc ghê gớm mà chú vừa trải qua.

Câu chuyện Lóc hoa kể lại chỉ một loáng đã lan truyền khắp mọi góc ngách ao. Cả ao liền nhốn nháo hết lên. Tăm họ sủi mặt ao dày như bong bóng trên sân mưa. Họ nháo nhào bơi, chui, rạch..ra khỏi hang, ngách, các đám rế bèo, lá mục, các búi rong, các bè cỏ nước...Họ tìm đến những chỗ có đám đông tụ tập. Họ muốn dựa vào nhau, san sẻ bớt cho nhau nỗi khiếp đảm trước cái chết không còn hy vọng gì thoát khỏi.

Mấy bà già Dung, Vên, Diếc, Trăm đen, Sộp từ trước đến nay vẫn xung khác nhau như lưỡi câu với mép cá, lúc này đã tự tìm đến nhau, dựa vầy, kê vầy, chị em em em. Bà nào cũng tranh nhau nhận lỗi về mình kém điều ăn ý ở. Không biết chín bỏ làm mười...Thảm hoa diệt vong mà bọn Bói cá rần ri sắp phóng xuống ao quê đã xóa hết mọi hiềm khích và gấn bó họ lại thành một khối.

Không còn một ai buồn chuyện trò gì khác ngoài những tiếng xôn xao hỏi nhau:

- Rằm là ngày nào?
- Còn mấy bữa nữa thì đến ngày rằm?
- Hôm nay là ngày mấy?
- Nhìn trăng đêm qua thì biết, đúng ngày mồng mười.
- Rằm là lúc mặt trăng rọi xuống ao tròn vành vạnh như mắt cá.

Một chị Diếc dáng bơi nặng nề vì bụng đang có trứng, từ nãy tới giờ vẫn im lặng đưa cặp mắt đỏ nòng nọc nhìn hết bà con này đến bà con khác, bỗng bật lên khóc nghẹn ngào:

- Mòng mười hay rằm thì cũng vậy thôi! Chị nói qua tiếng khóc tức tưởi. – Trước sau rồi tất cả dân ao cũng bị chúng giết sạch không sót một mống...Đến cả cái trứng cũng không sống sót.

Sự thật ghê rợn mà bà con đều cố tránh không nhắc đến, chị Diếc đột ngột nói ra thành lời, làm cho tất cả rùng mình ớn lạnh.

Nhưng liệu còn cách gì thoát khỏi không? Họ lặng im đau đớn đưa mắt thăm hỏi nhau như vậy. Nhưng không một ai cất tiếng trả lời.

Mặt trời lặn. Màu nước ao xanh sẫm dần như một bình mực được thêm bột mực vào cho đến lúc ngả hẳn sang màu xanh đen. Vàng trắng mòng mười sáng như bạc chuốt treo cao giữa bầu trời quang đãng, in xuống đáy ao một vàng trắng thứ hai, hơi ngả sang màu rong liễu non.

Loài cá vôn yêu trăng, thích đùa giỡn với trăng. Nhưng lúc này tất cả dân ao đều nhìn trăng với cặp mắt khiếp đảm như nhìn một tại họa chết người mà không có cách gì tránh khỏi. Họ biết vùng trăng lung linh đáy ao kia lúc này đang còn lép như bụng cá đói nhưng cứ sau mỗi đêm lại dày dần lên cho đến lúc tròn căng như bụng các chị chếp trước khi vật đẻ, thì tất cả sẽ chết. Một cái chết thảm khốc, bong bóng vỡ tan xác nổi lênh bênh trắng xóa mặt ao. Họ có cảm giác lúc nào không phải lúc đang bơi giữa hai vùng trăng mà đang nằm giữa lưỡi dao và cái thớt.

Thế là hết. Hết bơi, hết lặn, hết sủi tăm, hết bắt mồi, hết buồn vui, giận dữ...Họ sẽ chết, làm mồi ngon cho bọn Bói cá rần ri, không còn lưu lại một chút dấu tích trong cuộc đời này. Một cái trứng nhỏ nhất cũng không còn nữa!

Quanh quần thể nào mà hầu hết bà con dân lại lại bơi đến tụ tập trước hang cụ Nheo mù. Có lẽ bà con mong đợi ở cụ già từng trải và thông thái

này một lời khuyên hoặc một mưu kế gì đó cứu họ khỏi thảm họa diệt vong sắp tới.

Cụ Nheo mù nằm ép bụng sát bùn ngay trước cửa hang tiếp chuyện bà con, Chép còm, Chày mắt đỏ, Rô nhỏ, Lóc hoa, Trê quạt vây, ngoe nguẩy đuôi, quán quýt chung quanh cụ như những vệ sỹ trung thành.

Nhiều bà cá già, vừa bơi đến nhìn thấy cụ đã mếu máo kể lể:

Chúng tôi sống đến ngàn này tuổi dù có phải chết ngay cũng chẳng còn tiếc nuối gì nữa. Chỉ tội nghiệp cho lũ cháu nhỏ, đang sức ăn sức lớn, việc hay chưa biết việc dở chưa tường... Chưa biết sống ra sao thì đã phải chết. Xin cụ hãy đem hết tài trí ra mà tìm mưu kế cứu lấy các cháu, cụ ơi!...

Chính cụ Nheo mà cũng đang rối bời gan ruột. Trước hàng trăm cặp mắt đau đáu mong đợi của bà con, suýt nữa cụ kêu lên: “Cùng nương kiệt lạch rồi bà con ơi!... Cái chết coi như không còn cơ chi tránh khỏi!”. Nhưng cụ đã ghìm lại được, và cái đầu cúi thấp xuống sát bùn. Ngay lúc đó, Chép còm từ phía sau lưng cụ, bơi lên trước, khép vây ngay đuôi, nói với bà con, giọng cung kính:

- Thưa bà con dân ao, nêy bà con không chấp chúng tôi là một bầy trẻ ranh, trứng đòi khôn hơn cá, thì chúng tôi có lời thưa...

- Được, được! Có gì chú cứ nói...

- Chúng tôi là Chày, Bờ, Trê, Cua yếm nâu, Rô nhỏ... từ lâu đã bàn quyết định không để lũ bói cá rằng ri giết một cách rõ ràng như thế. Chúng tôi nhất định phải tìm cách thoát ra khỏi ao trước khi chúng quăng mìn xuống.

- Nhưng thoát bằng cách nào... Chúng ta bị vây chặt cả bốn phía? - Nhiều tiếng hỏi cắt ngang lời chú.

- Dạ, cụ Nheo mù có lần nói với chúng tôi: “Không có vòng vây nào, dù là vòng vây kín nhất, lại không có một lối thoát, nếu ta đủ gan tìm ra lối

thoát.” Chính câu nói của cụ đã gợi cho chúng tôi nghĩ ra kế hoạch thoát ra khỏi ao bằng một con đường ngầm đào xuyên qua bờ...

- Nhưng đào một con đường ngầm như thế thì biết đến đời thuở nào mới xong? Mà ngày chúng nó quăng mìn xuống ao đã kề bên mang rồi.

- Thưa bà con - Chép còm nói - Rất may là cách đây chưa lâu Cua yếm nâu đã đào gần hoàn thành một con đường như thế. Đường ngầm hiện nay vẫn còn tốt, bà con chỉ cần phí sức đào rộng và dài thêm một ít nữa là ăn thông với con mương bên ngoài.

Bà con xin hỏi nhau:

- Cua yếm nâu nào nhỉ? Hay là cô con gái hiếu nghĩa của bà Cua yếm đen?

- Thưa bà con đúng đấy ạ. Cua yếm nâu không những chỉ hiếu nghĩa với mẹ mà còn hiếu nghĩa với tất cả dân ao ta. Bạn ấy một mình làm lũi đào con đường ngầm ấy ròng rã suốt mấy tháng trời với ý định sẽ mời tất cả bà con thoát ra khỏi ao. Nhưng một số bạn bè không tin là với cặp cang mảnh dẻ của cô lại có thể làm nổi một công trình như thế, và chắc gì bà con chịu nghe lời mời của cô. Bạn Cua yếm nâu đã phải bỏ dở công trình. Đêm qua chúng tôi đã cử rô nhọ trườn ngược lên bờ ao để xem xét kỹ con đường ngầm đào có đúng hướng không. Bên ngoài là một mương nước cạn, nhưng có thể bơi theo mương đến một con kênh rộng và sâu cách đó không xa.

Cụ Nheo hỏi Cua yếm nâu:

- Con đường ấy ở quãng nào thế cháu?

Dạ ngay bên dưới cái cọc thép xuyên thân anh Sộp bẹt đầu năm xưa. Lúc đào cháu đã lấy cọc thép này làm chuẩn. Vì cháu nghĩ: Sộp Bẹt Đầu là bác đũng sĩ đào thoát có hạng, hương smà anh ấy đã chọn để vượt ao chắc phía bên ngoài phải có nước.

- Giỏi, giỏi! Các cháu giỏi lắm! - Cụ Nheo mù gật đầu khen.

Hơn một nửa số bà con nghe Chép còm đưa ra kế hoạch trốn thoát, tỏ ra ý hết sức mừng rỡ, murgf như lúc mắc phải luwõĩ câu bõng vớ phải lưỡĩ câu không có ngạnh. Họ đồng thanh xin theo Chép còm. Tuy vậy, gần một nửa số bà con còn lại vẫn còn lưỡng lự, phân vân. Họ thì thầm bàn tán:

- Không khéo tránh hom lò lại đâm vào hom đó!

- Ủ thì cứ cho là thoát được khỏi ao đi. Nhưng thoát ra rồi chẳng biết bơi đi đâu, cứ quanh quẩn trong cái con mương cạn ấy thì trước sau cũng chết.

- Mà chết khôn chết khổ ấy chứ!

Chép còm lắng lắng nghe ý kiến bà con bàn tán rồi nói:

- Sau khi thoát khỏi ao, chúng ta sẽ bơi thẳng đến dòng sông lớn.

- Nhưng chắc gì đã có cái dòng sông đó?

- mà dù có căng nữa thì chắc cũng xa vời lắm - mà ai là kẻ biết đường để dẫn dắt chúng ta bơi? Đấy cứ trông gương cụ Nheo mù thì biết. Bơi ròng rá bao nhiêu ngày trời, cuối cùng phải mang tật nguyên, lại mò mẫm quay trở về...

Cụ Nheo mù bõng quẫy mạnh đuôi như bắt thần bị lưỡĩ câu rà xóc vào bụng, cụ háng giọng nói:

- Thừa bà con, trước cái cảnh trên dao dưới thớt của chúng ta lúc này, thì có lẽ nên bàn tán ít đi mà phải bắt tay vào hành động. Bàn tán lắm chỉ tỏ thêm nản lòng, thôi chí, chẳng ích chi! Cái phương kế để tránh thảm họa diệt vong mà các cháu vừa vạch ra đó là phương kế cuối cùng. Bà con ai có gan, cứng vía thì theo, ai không tin thì cứ việc ở lại mà cầu trời khẩn nước cho mìn nó chữa mình ra!

Ý kiến của cụ Nheo mù làm cho tiếng xì xầm bàn tán vụt im bật. Sau cùng tất cả nói:

- Thà chết đông còn hơn sống một mình. Chúng tôi đồng ý việc trước mắt là phải vượt gấp ra khỏi ao rồi cùng dựa lưng kê vây bơi đến dòng sông lớn. Còn sau đó ra sao thì ra.

Đang nằm ép bụng sát bùn, cụ Nheo mù bỗng quạt mạnh vây, quấy mạnh đuôi bơi cao lên gang tầm một ngọn rong liễu, cụ cất giọng khàn đặc nhưng khá đồng dục, nói to:

- Thưa bà con dân ao! Tôi tuy già nua tàn tật, nhưng trước thảm họa mà kẻ thù sắp giáng xuống ao quê, tôi cũng xin đem hết chút sức tàn còn lại, giương ngạnh, dựng vây, gánh lấy việc điều khiển các con cháu đào tiếp và mở rộng thêm con đường ngầm của cháu Cua yếm nâu, để tất cả bà con không trừ một ai, có thể bơi qua lọt. Các con cháu! Cháu nào từng thạo việc bới đằm, đào hang, đào ngạch, có càng khỏe, ngạnh sắc, đầu cứng, thì hãy theo ta mở đường ngầm xuyên ao!

Cụ vừa dứt lời, cả đám đông chộn rộn hết lên. Hàng trăm cậu, cô Cua, Cá, Lươn, Trê, Chạch... bơi đến sắp thành một hàng dài sát sau lưng cụ.

Cụ Nheo mù chờ cho tiếng chộn rộn lắng xuống, rung rung cặp râu nói tiếp:

- Các con cháu! Còn lại ai tự lượng mình có tài sức gì, có thể gánh vác nổi công việc gì để cứu nguy ao quê thì hãy mạnh dạn bơi ra mà đảm nhận lấy trước mặt tất cả bà con.

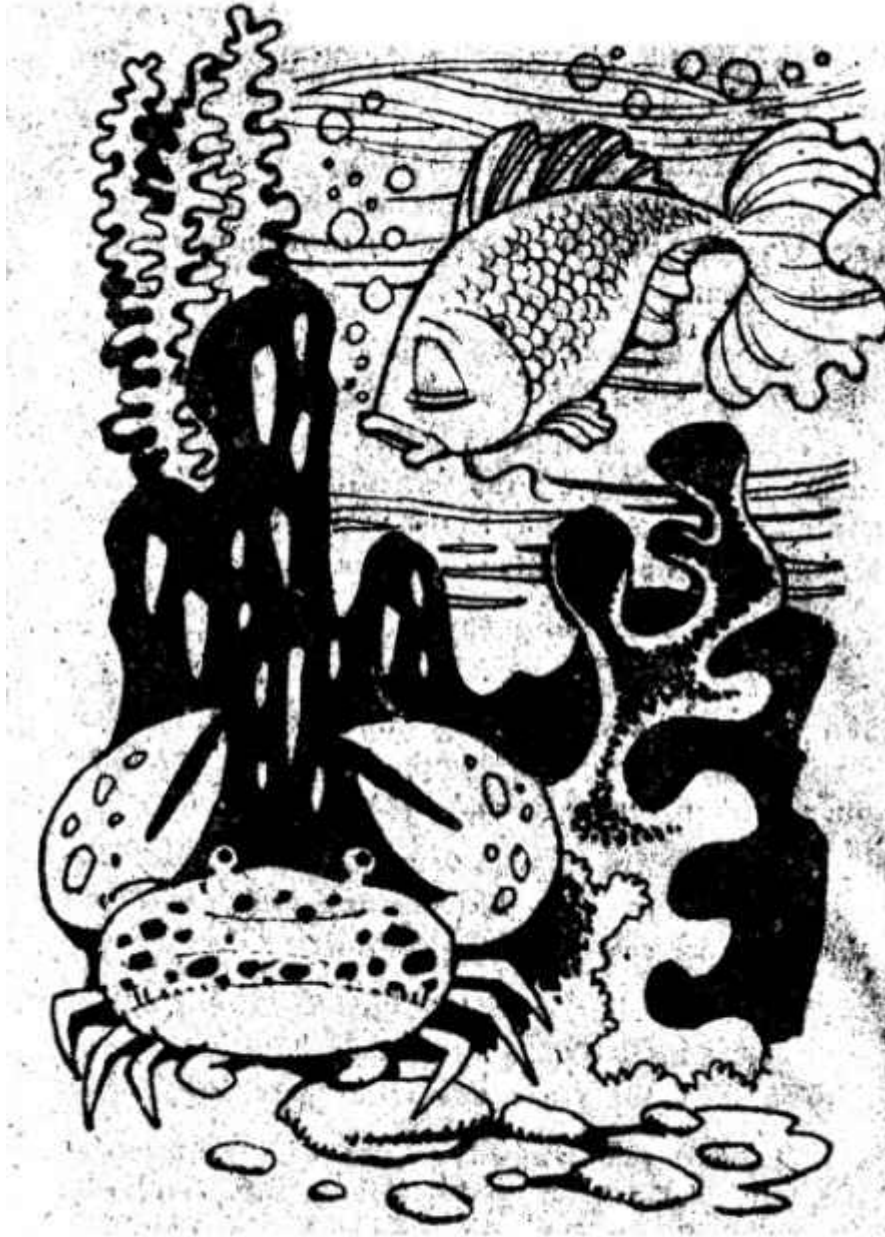
Rô nhọ bơi phóng ra trước tiên, nói:

- Càn, trườn, rạch, trèo ngược những bờ đất, sống trên cạn cũng dễ dàng như sống dưới nước, đó là nghề riêng của họ nhà Rô chúng tôi. Vậy tôi xin nhận lãnh việc dò đường, trinh sát.

Tiếp sau Rô nhọ là Lóc hoa. Mặc dầu khắp mình chú vẫn còn đầy thương tích, vẫn bơi thẳng ra kê vây bên Rô nhọ, nói:

- Tôi có học được ít nhiều cách nhìn trăng, nhìn sao, ngửi gió, sờ rêu...
để dò tìm phương hướng. Vậy tôi xin nhận lãnh việc dẫn đường.

Bò, Trê với dáng điệu đặc biệt dũng mãnh của con nhà võ, sóng đôi bơi
ra sắp thành một hàng ngang với Rô nhỏ, Lóc hoa. Hai chú nói:



- Chúng tôi có sức khỏe, lại có biết chút ít võ nghệ, được cha mẹ cho đeo gươm sắc, dao nhọn. Chúng tôi xin nhận lãnh việc canh phòng, bảo vệ, tuần tiễu, đánh nhau với mọi loại ác thú để dọn đường, đưa bà con đến với dòng sông lớn.

- Chày đỏ mắt bơi ra, chạm vây bơi chèo vào Bò, vừa thở vừa nói:

- Tôi bơi nhanh, lượn, lướt nhẹ nhàng, tôi xin nhận lãnh việc liên lạc, truyền lệnh, truyền tin...

Chép còm bơi ra, sát bên Chày đỏ mắt, khiêm nhường nói:

- Tôi sức mọn lại không được may mắn có càn khỏe, đầu rắn ngạnh sắc như các bạn của tôi, không kham nổi những công việc nặng nhọc. Tôi xin nhận lãnh việc dò tìm con đường từ ao quê đến dòng sông lớn.

Và ngay sau đó ai vào việc nấy.

Đáy nước, dù là đáy một vũng nước cạn cũng ẩn dấu nhiều điều bí mật. Bơi mắt người không thể nhìn tới đáy. Bọn bói cá rần ri không thể nào ngờ được bên dưới lớp nước màu han đồng tù hãm đang diễn ra một cuộc chạy đua quyết liệt. Dân ao đang chạy đua cùng Thần chết.

Vầng trăng thượng tuần treo cao sáng quắc giữa bầu trời và lung linh dưới đáy ao, chính là cái đích mà cả bọn bói cá và dân ao cùng lao đến.

Suốt hai ngày hai đêm qua, dân ao lớn, bé, già, trẻ, không một ai dựa lưng, chớp mắt. Họ đổ xô đến hết trước con đường ngầm. Bà con nào cũng muốn được tham gia vào việc đào mở rộng con đường ngầm xuyên bờ ao. Cụ Nheo mù phải luôn miệng hò hét:

- Xin mời tất cả những ai không có đầu nhọn, ngạnh sắc, càn cứng, không quen việc đào hang, bói ngách thì tản ra xa cho. Tùm tùm lại thế này, vướng đuôi, vướng ngạnh chúng tôi không làm được.

- Tản ra, tản ra! Chúng nó thấy tằm nổi dày trên mặt nước ngứa tay, tương xuống một quả lựu đạn thì chết hết!

- Máy chị Diếc, chị Vền, chị Thiều này suốt đời chỉ quen việc ăn nổi, biết gì đến chuyện hang, chuyện ngách mà cũng chen chúc cả vào đây.

Quát không được cụ phải dùng đuôi, dùng lưng, dùng ngạnh đẩy bà con làm vướng đuôi, vướng càng ra xa. Họ hàng nhà Cua đào khỏe và hăng nhất, đất mùn từ trong ngách hầm tuôn ra như một dòng suối. Nhiều cô cậu đào hăng quá gãy lia cả càng, cả chân mà không biết. Khi nhìn thấy càng, chân, dắt vào hòn đất vừa đào, mới à lên một tiếng sừng sột.

Những cái đầu bẹt của họ hàng nhà Trê cũng rất đặc lực. Họ cứ ngấm những chỗ đất nổi gồ lên trong đường ngấm húc huỳnh huých một lúc là nhả lý như đầm cá trắm. Nhưng họ hàng nhà Lươn mới là những tay đào hang tuyệt giỏi. Cái thân hình dài ngoẵng, đực biệt mềm mại của họ, lúc đào hang đã biến thành những mũi khoan. Hai mắt ti hí nhắm lại chặt. Họ thuồn đầu vào đất, thân hình ngo ngoay vạy vẹo làm lực đẩy chỉ một lúc là cái thân hình dài ngoẵng đã lút chìm trong đất, tạo thành một đường hang sâu hun hút.

Tương truyền họ có thể thuồn những cái hang xuyên qua cả con đê lớn, có lẽ đúng.

Cụ Nheo mù thường ngày muốn bơi đi kiếm mồi phải nhích từng vây một, bụng kéo lét sát bùn, cặp râu khua trước mặt dò đường, miệng há hốc thở lên mặt nước hết tăm lớn đến tăm nhỏ. Nhưng suốt hai ngày hai đêm qua, cụ vọt trở nên khỏe mạnh, xóc vác khác thường làm cho hầu hết bà con dân ao phải sừng sột, ngạc nhiên. Vừa sắp xếp, điều khiển đám cua cá trê đào khoét, cụ vừa lăn lưng vào những chỗ khó khăn nhất, đầu húc, đuôi nguẩy, ngạnh khoét.

Đào đến hết đêm thứ hai thì đường ngấm đã thông với mương nước bên ngoài và được mở rộng đủ cho các bác Trắm, bác Chép, bác Sộp to xác nhất cũng bơi qua lọt.

Cũng trong hai ngày hai đêm đó, Chép còm không một phút dựa lưng chộp mồi. Công việc chú nhận lãnh trước mặt bà con hóa ra lại khó khăn hơn cả.. Chú đã bơi lặn không sót một góc rong, xó nước nào để dò hỏi về con đường đến dòng sông lớn nhưng không hề một ai hay biết. Mà ko bơi được đến dòng sông lớn thì coi như thoát khỏi hom lờ lại chui vào hom đó.

Và không biết đường mà cứ nhắm mắt bơi liều thì cái chết lại càng chóng vánh, thâm hơn.

Chú đã tìm đến các hang vách khuất vắng nhất, hỏi các cụ Ốc, cụ Lươn, bà cua già lụ khụ, da mốc thếch đại vương, râu đóng tầng đóng lớp trên mai, trên vỏ. Nhưng tất cả đều hỏi lại chú, giọng nghi ngờ, ngờ ngác:

- Có một con đường như vậy thật hả cháu?

Sau mỗi ngày, nỗi thất vọng lại đè nặng thêm lên vây, vây chú, cơ hồ muốn chìm chú xuống đáy bùn.

Chỉ mới sau hai ngày, gặp lại bạn mà Chày đỏ mắt cơ hồ không nhận ra. Cô khép vây, khựng lại trước mặt bạn, xót xa kinh ngạc kêu lên:

- Anh bệnh hay làm sao thế? Trông anh gầy rộc, hóc hác đến phát khiếp lên được. Nhìn cặp mắt anh mới càng sợ! Trũng sâu như hai hố mắt cụ Nheo mù, mà vẫn ngang vẫn dọc những tia máu đỏ. Không khéo anh lại thành Chép đỏ mắt mắt thôi!

Chép còm khẽ lắc lắc cái đầu to khụ, mệt nhọc nói:

- Đã hai ngày hai đêm nay, tôi không chợp mắt được một phút nào... Tôi... tôi chưa thực hiện công việc đã nhận lãnh trước mặt bà con...

- Thế anh đã tìm hỏi khắp các cụ ông, cụ bà già nhất ao chưa?

- Không sót một ai...

- Thế thì nguy mất anh ạ. Vùng trăng đêm qua đã sắp đầy tròn...

- Vào lúc nửa đêm hôm qua, tình cờ tôi gặp một cụ Sộp, già móm mém đang rờ rẫm sát bờ tìm bắt mồi, cụ có gợi ý với tôi: “Hay cháu thử nghĩ cách họa một tấm bản đồ từ ao quê đến dòng sông lớn, rồi ta cứ chiếu trong bản đồ mà bơi...”

Chày kêu lên:

- Phải bay được lên trời mới hòng họa nổi một tấm bản đồ như thế! Cụ ấy cứ làm như anh em mình là chim không bằng.

Chép còm ko trả lời mà hơi chúí đầu chăm chăm nhìn xuống đáy ao, cố ngậm chặt miệng để nuốt một tiếng thở dài tuyệt vọng.

Dưới đáy ao cũng có một bầu trời xanh vời vợi, sâu thẳm với một mặt trời vàng. Nhưng mặt trời dưới đáy ao vàng dịu hơn, có thể nhìn mà không chói mắt. Một đàn có xếp thành hình mũi tên, bay lướt qua đáy ao.

Chép còm lằm bằm nói khẽ, như chỉ cốt nói cho riêng mình nghe:

- Đúng! Quả đúng như vậy! Muốn họa được tấm bản đồ vô giá đó chỉ trừ phi bọn cá chúng ta mọc cánh bay được như đàn cò kia...

Và ngay trong phút ấy một mưu kết táo bạo, lạ lùng vụt hiện ra trong óc chú. Và chính chú cũng sững sờ ngạc nhiên trước cái mưu kế bất ngờ của mình vừa nghĩ ra. Chú bật kêu nhỏ trong cơn mơ:

- Ố! Ố! Mà có lẽ làm như vậy, tấm bản đồ sẽ họa được cũng nên!

Không nén được vui sướng, cháu vọt bơi phóng lên mặt nước rồi bất thần tung mình lên cao, cách khỏi mặt nước đến một tầm rong đuôi chó.

Trước sự vui mừng đột ngột của bạn, Chày đỏ mắt cứ há miệng ra như bất thần bị giật bắn khỏi nước. Chưa kịp để cho bạn hỏi, Chép còm đã kêu to:

- Hay lắm! Câu nói của bạn đã làm tôi nghĩ ra được một kế rất tuyệt. Nhất định bọn ta sẽ họa được tấm bản đồ vô giá đó. Bọn hãy bơi thật nhanh tìm gọi các bạn Trê, Bò, Cua yếm nâu lại đây ngay để chúng ta cùng bàn bạc.

Hiểu rõ tính bạn đã nói là phải làm tức thời, nên chưa cần biết đầu đuôi, Chày đỏ mắt liền quạt mạnh vây bơi chèo, đuôi xòe rộng làm bánh lái, bơi phóng đi như một con thoi ngời ánh vàng.

Chỉ một loáng, cô đã tìm đủ ba bạn Cua yếm nâu, Bò, Trê bơi đến tè trụ quanh Chép còm.

Chép còm nói giọng vui sướng, hăm hờ:

- Tôi đã nghĩ ra một mẹo có thể họa thành công tấm bản đồ đến dòng sông lớn. Tấm bản đồ này mà không họa được, thì công trình bấy lâu nay của bọn ta coi như đi đứt... Nhưng nó đòi hỏi chúng ta phải thật táo gan, không sợ khó, dám liều mạng sống...

- Cậu choảng nhau à? Tốt lắm! - Bò xòe ra cặp vào đôi dao nhọn đeo hai bên sườn, hăm hờ nhìn bạn, hỏi - Ồ... Ồ ồ ồ, thế thì mình hứa với cậu, mình sẵn sàng choảng! Dù cho có thủng ruột lòi gan!

Trê cũng ngo ngoáy liên tiếp cặp mã tấu có răng cưa đầu tằm chất độc gia truyền, nói giọng khá hùng hờ:

- Thằng Trê này cũng sẵn sàng churoi dao, dù có phải bẹt đầu sút mép! Ặc... Ặc Ặc Ặc!

Cua yếm nâu rụt rè nói:

- Tôi không có được gươm sắc, dao nhọn, sức khỏe, võ nghệ như hai bạn... lại cũng không biết đánh nhau... nhưng nếu cần đào hang bới ngạch, thì tôi xin hứa sẽ đào hết sức mình, cho dù rụng hết hai càng, gãy lìa cả tám chân...

Chép còm khoát vẩy, ngoáy đuôi nói:

- Rất tiếc là trong công việc khó khăn này, chúng ta cũng không cần phải choảng nhau, cũng không cần đến đào hang bới ngạch...

- Thế thì cần cái gì?

- Cần bay lên trời!

- Bay lên trời! - Bò trợn mắt kêu tướng - Ồ! Ồ! Mưu kế quái gì của cụ mà lạ thế? Cậu làm như chúng mình là chim không bằng!

Trê phụ họa theo:

- Ặc Ặc! Giá bà già lúc để mình đừng cho mình đeo mã tấu mà thay vào cặp cánh như mấy ả cò, ả vạc thì may ra mới thực hiện được mưu mẹo hay ho của cậu!

- Ấy, bởi chúng mình không muốn bó vây chờ chết nên đang là cá mà muốn hóa thành chim cũng phải tìm cách hóa cho bằng được,

Chày đỏ mắt nhìn bạn với ánh mắt lo lắng, ngờ vực:

- Đã đành là thế... Nhưng muốn làm được cái việc như anh nói thì chỉ có phép tiên!

- Tôi chẳng là tiên cũng chẳng là thánh, nhưng nếu tôi tìm cách hóa được thì bạn nghĩ sao nào?

Tuy giọng của Chép còm chắc nịch nhưng Chày đỏ mắt, Trê, Cua yếm nâu vẫn còn bán tin bán nghi. Riêng Bò, chú không còn chút mảy may ngờ vực. Chú nói, giọng thiết tha, khẩn khoản:

- Thế thì cậu hãy giao việc đó cho tớ! Tớ van cậu đây! Đã từ lâu tớ chán cái kiếp làm cá lắm rồi. Suốt cả một đời, chỉ có bơi, có lặn, hết sục bùn, sủi tăm lại lượn lờ mặt nước bóng mờ. Tớ muốn bay lên trời một chuyến xem sự thế ra sao.

Trê bỗng dung nổi cáu, to tiếng với Bò:

- Còn tớ thì sao? Cậu tưởng phải suốt đời sống cái kiếp chui hang, rúc bùn, đến nỗi người ta phải đặt thành tục ngữ “Cá trê chui ống” là thú vị lắm đó chắc. Chép còm! Cậu hãy giao cái việc bay lên trời cho tớ.

Chép còm vội can hai cậu bạn ra. Hai bạn này mà nổi nóng với hau thì dễ lôi thôi. Cậu nói:

- Thôi hai cậu cãi nhau làm gì? Việc bay lên trời để họa tám bản đồ, bọn cá chúng mình chẳng ai đủ sức làm nổi đâu. Chỉ có bạn Cua yếm nâu làm

được mà thôi.

Nói đến đó chú ngoảnh lại nhìn Cua yếm nâu. Từ nãy đến giờ cô vẫn đứng im bất động, cặp cày thọc sâu xuống bùn, cặp mắt đen nhánh gương ra khép lại liên tiếp, lắng nghe các bạn cãi nhau. Cô tự nhủ: “Công việc khó khăn động trời này chắc chỉ dành riêng cho những bậc trai tráng, có gươm sắc dao nhọn như Bò và Trê, đâu có cần đến một cô gái yếu ớt, suốt đời chỉ bò lê tám cẳng như mình...”

Bởi vậy khi nghe Chép còm nhắc đến tên cô, Cua yếm nâu rút vôi cày ra khỏi bùn, bò thụt lùi lại gần như sợ hãi. Cô gương cặp mắt ra hết cỡ nhìn Chép còm, nói giọng trách móc, cay cực gần như muốn khóc:

- Anh Chép còm, sao anh nỡ chế diễu em? Em đã phải sống suốt đời kiếp sống bò lỏm ngòm tám chân, lưng đội đất, mặt cắm bùn, anh cho là em chưa đủ khổ hay sao?

Chày đỏ mắt cũng bực tức thay cho bạn, xen vào can thiệp:

- Sao anh ác vậy?

Chép còm nhích lại bên Cua yếm nâu, đặt vôi lên mai bạn, nghiêm trang nói:

- Đời nào tôi lại dám diễu bạn? Nhưng việc này quả đúng như vậy - Chú hạ thấp giọng kể tiếp mưu kế của mình - Mấy hôm nay tôi để ý đến một thằng Cò vá cụt đuôi, lạ mặt, thường hay từ phí mặt trời mọc đến đậu xuống ao ta kiếm mồi. Quãng xế chiều hắt lại cất cánh bay về phía đó. Sáng hôm qua, lúc bơi qua một đám bèo, tình cờ tôi nghe thấy hấn bô bô nói chuyện với một lão Cò cói đang đứng rĩa lông rĩa cánh trên bờ: “Sáng nay tớ vừa chết hụt! Lúc tớ bay dọc bờ con sông lớn, một tay súng mặc áo bà ba đen ngửa tay, nhắm tớ bứn liên một phát. Viên đạn xướt qua cánh, nhỏ búng mắt của tớ một túm lông...” - Hấn nhón mình lên trương rộng cánh vừa bị đạn bắt xước, cho lão Cò cói xem. Theo tôi, tay súng mặc áo bà ba đen không ai khác là một hiệp sỹ giết Bói cá rần ri ở ven dòng sông lớn mà chúng ta muốn bơi đến. Lúc nãy, nhìn một đàn cò bay lướt qua dưới đáy

ao, tôi chợt nảy ra một kế... Sáng sớm mai, bạn Cua yếm nâu sẽ phục sẵn trong một đám lục bình gần sát bờ, trên con đường hắt thường dọ dẫm kiếm mồi. Chúng ta sẽ nhờ một bé cá mài mài hoặc đòng đòng, bơi lượn lờ trước mỏ hắt, dụ hắt đến chỗ bạn phục kích. Bé cá sẽ dừng lại sát đám bèo vừa đúng tầm còng của bạn. Lúc hắt cúi xuống mổ bé cá, bạn phải kịp thời vươn ngay còng ra, kẹp chặt lấy cổ hắt. Bấy giờ, bạn hãy lệnh cho hắt bay đến dòng sông lớn, nếu hắt tỏ ý chống cự, bạn dọa sẽ kẹp đứt đôi cổ hắt. Bạn kẹp sơ sơ vài cái cho hắt được ném mùi, vừa đủ sợ. Khi hắt đã cất cánh mang bạn bay đi, bạn sẽ dùng một còng họa lên yếm tấm bản đồ kênh, mương, lạch thông đến dòng sông lớn. Bạn nhớ phải đánh dấu cẩn thận những kênh, mương, lạch cụt. Họa xong đầu đấy, ạn ra lệnh cho hắt bay trở lại ao, bạn bảo hắt bay là sát mặt ao, rồi buông mình xuống nước....

- Hay lắm! - Chày đỏ mắt reo.

- Đúng là diệu kế! - Bò vừa reo vừa lộn mấy vòng trong nước.

Trê đập đuôi lia lia vào đuôi Chép còm tỏ ý đặc biệt vui mừng. Chú vừa đập vừa reo:

- Diệu kế! Diệu kế!

Cua yếm nâu đưa còng rút nhẹ nhàng vây bơi chèo của Chép còm, nói giọng cảm phục, âu yếm:

- Thân anh còm nhưng đầu anh chẳng còm chút nào.

Chép còm hỏi Cua yếm nâu:

- Liệu bạn có dám đảm đương công việc khó khăn ấy không?

Cua yếm nâu vốn có tính thận trọng. Cô nhìn Chép còm và các bạn, cặp mắt giương ra thụt vào liên tiếp, im lặng một lúc khá lâu. Cô muốn suy nghĩ thật chín chắn trước khi trả lời. Cuối cùng cô nói:

- Vì cuộc sống của bà con dân ao, một là em sẽ chết phơi xác giữa trời, hai là em sẽ họa được tấm bản đồ đó.

Nhưng, điều em lo hơn cả là tìm đâu ra được một bé cá đủ gan dạ, dám liều thân làm mồi dụ thằng Cò và đến chỗ phục kích? Việc này còn nguy hiểm và đáng sợ hơn cả việc cấp cổ cò bay lên trời. Chỉ cần lặn tránh chạm một li leo là chui vào bụng cò.

Chép còm hỏi các bạn:

- Trong chúng ta, có bạn nào quen biết một bé cá xem ra có thể đảm nhận việc đó không?

Trê ngọc nguyệt, lúc lắc cái đầu vẹt, nói:

- Lũ nhóc mải mại, cân cân, đòng đòng chúng nó sợ tở đến chết khiếp. Hễ nhắc thấy bóng tở từ xa, chúng đã hò nhau bơi tán loạn, chui rúc hết vào rễ bèo, cỏ nước.

Chày đỏ mắt nói:

- Em cũng rất tiếc là từ trước đến nay ít kết thân chơi đùa với các bé.

Bò nói:

- Tở có một con em nuôi là bé Rô Cờ. Con bé ngoan mà xinh lắm. Múa hát véo von suốt ngày. Một bữa nó mải mê múa hát dưới bóng tán lá cây sung, một thằng chim trả xanh biếc núp rình trên cành sung lao vụt xuống đớp. Tở vừa kịp bơi ngang qua đó, nhanh mắt trông thấy, liền nhào đến cho hấn một dao vào chính giữa bụng. Hấn đau quá, thét lên chanh chách, bay vụt lên trời. Bé Rô Cờ thoát chết nhưng được một mẻ sợ. Sau lần đó nó nhận tở làm anh nuôi... Mới chiều kia, gặp nó, tở có nói cho nó nghe về cuộc đào thoát của bà con dân ao sắp đến và về dòng sông lớn. Cương mặt nó sáng bừng lên vì vui thích, cứ xoắn lấy tở mà hỏi dòng sông lớn giống cái gì, có đẹp không? Tở nói với nó: em tìm anh Chép còm mà hỏi, còn anh chỉ biết đại khái thôi...

Trê nói:

- Tưởng ai chứ con bé Rô Cờ em nuôi cậu tớ e là nó không dám. Nó nhát gan thấy mò! Tớ mấy lần bắt gặp nó run rẩy như nằm trên thớt vì nhác thấy bóng máy chị Dơi chao mỗi qua ao.

Bò cũng lộ vẻ băn khoăn:

- Ủ, con bé đúng là nhút nhát thật... Mà công việc này đòi hỏi phải có một đứa thật bạo gan.

Chép còm nói:

- Tôi và Bò phải đi gặp ngay bé Rô Cờ, xem sự thể thế nào rồi chúng ta sẽ quyết định. Hai bạn Chày và Trê bơi đến chỗ đường ngầm báo cho bà con và cụ Nheo mù biết tấm bản đồ có hy vọng sẽ họa thành công để bà con thêm vững lòng, yên tâm. Còn bạn Cua yếm nâu phải quay về hang, cố gắng nghỉ ngơi lấy sức để sáng sớm mai kẹp cổ cò mà bay.

Bò dẫn Chép còm bơi quanh khắp ao tìm bé Rô Cờ nhưng không thấy tăm dạng bé đâu cả. Bò mỗi lúc càng lộ vẻ bồn chồn lo lắng: “Hay con bé bị tụi Cò, Vạc bắt mất rồi cũng nên!”. Chú nghĩ vậy và thấy lòng giận điên, giận tụi Cò, Vạc, giận lây cả cô bé em nuôi. Chú nghiêng răng trèo treo: “Đã dặn đi dặn lại chớ có ham múa hát lắm rồi có ngày chui vào bụng cò. Nhưng nó có nghe cho đâu!”

Chép còm cũng lo lắng không kém nhưng cố tìm lời an ủi ạn:

- Các bé cá tuy nhỏ mình nhưng khôn ranh lắm, tụi Cò, Vạc chẳng dễ gì bắt được đâu. Có thể nó đang mải chơi đùa với các bạn trong một đám rong hoặc rế bèo nào đó thôi. Ta cứ nhắm hướng nào có có tiếng trẻ con reo đùa mà tìm, chắc thế nào cũng thấy.

Nhưng hai chú lội khắp ao, vẫn không nghe có tiếng trẻ reo đùa.

Ban ngày bọn trẻ sợ trốn hết vào hang, phải đến tối mới dám lộ mặt ra chơi đùa. Bò và Chép còm phải dần lòng đợi đến tối, mới bơi đi tìm các bé.

Vùng trăng mười ba sáng quắc treo cao giữa bầu trời xanh thẳm. Bầu trời lấp lánh sao, giống cái thớt gỗ nghiêng dính vẩy cá.

Ánh trăng chan đầy mặt ao. Đang bơi, Chép còm bỗng ra hiệu cho Bò dừng lại, nghiêng đầu lắng tai nghe ngóng rồi nói:

- Hình như có tiếng các bé reo cười ở phía gốc sung.

Cả hai liền ngoặt đuôi, quạt mạnh vây nhằm hướng gốc sung bơi đến.

Giữa quầng đen thẳm của tán lá sung in xuống mặt ao, có một mảnh ánh trăng. Nước trắng xao động dập dờn. Khoảng một chục bé Mải Mải, Rô Cờ, Đòng Đòng, Xin Xít đang reo đùa múa lượn trong vũng trăng. Trên vây, vẩy các bé dính đầy trăng. Các bé đang chơi trò chuyền bóng. Bóng là một quả sung chín nổi bập bênh. Quả sung cũng dính đầy trăng. Chúng vừa chuyền vừa gặm quả bóng. Chuyền một lúc quả bóng biến mất, chúng lại tìm một quả khác chơi chuyền.

Bò và Chép còm từ trong quầng tối bơi ra. Một bé cân cân trông thấy, liền lấy đuôi đập lưng, còn bé Rô Cờ đang còn mải gặm bóng:

- Kia, kia, anh nuôi đằng ấy...

Rô Cờ vội nhả quả sung, đầu quay bốn phía, rồi rít hỏi:

- Đâu? Đâu?

- Chào các em! – Các em chơi vui quá, cho bọn anh chơi với nào!

Các bé liền quây lấy Bò và Chép còm, nín đuôi, nín vây tíu tít mời:

- Các anh chơi với chúng em thật nhé! Chơi chuyền bóng vui lắm!

Bò há cái miệng rộng đến mang tai, cười nói:

- Anh chỉ sợ chưa kịp chuyền thì bóng đã rơi tọt vào bụng.

Các bé ngoặt vây vào nhau cười như nắc nẻ.

Rô Cờ nói với Bò:

- Hai hôm nay không trông thấy anh, cứ tưởng anh phải làm sao rồi, em lo lo là...
- Anh đang lo cho em sốt cả ruột gan. Chỉ sợ em chui vào bụng cò, họng rắn rồi – Bò đưa ngạnh trở Chép còm:
- Anh và anh Chép còm bơi đi tìm em suốt cả ngày hôm nay...
- Chào anh ạ... Rô Cờ bẽn lễn chào Chép còm, hỏi khẽ Bò:
- Có phải anh Chép còm mà anh hay kể chuyện với chúng em không?
- Đúng đấy! – Bò gật đầu, nói với các bé cá đang bơi quanh mình – Anh cần gặp Rô Cờ có chút việc cần. Các em cứ chơi tiếp đi. Lát nữa Rô Cờ sẽ quay lại.

Bò và Chép còm dẫn Rô Cờ bơi ra xa, và dừng lại trong một đám rễ bèo.

Chép còm ngấm Rô Cờ, lòng không khỏi lo lắng. Tuy nói cứng với các bạn, nhưng lúc này tận mắt nhìn thấy Rô Cờ chú thằm nghĩ: mình không ngờ nó bé nhỏ, yếu đuối đến thế! Khó lòng nó dám nhận cái công việc hiểm nguy này.

Nhưng thật không ngờ. Vừa nghe Chép còm nói xong, Rô Cờ hăng hái nhận lời ngay.

- Việc đó em làm thừa sức. Anh cứ giao cho em.
- Chắc em cũng đoán biết đó là một công việc vô cùng nguy hiểm...

Rô Cờ nói với giọng pha chút tinh nghịch:

- Dễ chết như chơi anh nhỉ?...
- Vậy mà em dám nhận à?

- Tụi cò, vạc chỉ thềm ăn thịt bọn nhóc chúng em thôi. To xác như anh, làm sao lừa dẫn được chúng đến ổ phục kích của chị Cua yếm nâu? – Rô Cờ hỏi lại Chép còm và ngược nhìn chú với ánh mắt trong veo.

- Em mà lặn không nhanh, thằng Cò vá nó có thể mổ trúng lưng em – Bò nói.

- Thằng ấy đã mấy lần mổ trượt em. Em lặn nhanh lắm chứ anh tưởng! Rô Cờ phát mạnh đuôi và bắt thần lặn biến xuống đáy nước đen thẳm. Rồi bé nổi lên cũng nhanh như lúc lặn. Bé nhìn anh nuôi, nói:

- Anh đã thấy tài lặn của em chưa?

Bé quay sang Chép còm, nói giọng nũng nịu:

- Còn anh, sau khi xong việc, anh phải trả công cho em đấy.

- Em muốn trả bằng gì nào?

- Anh phải cho tất cả bọn chúng em cùng bơi với các anh đến dòng sông lớn.

- Chuyện đó thì tất nhiên rồi. Các anh chị đang ra sức làm việc là cốt để đưa các em đến đó.

- Dòng sông lớn đẹp lắm phải không anh? Anh kể cho em nghe đi.

- Anh sẽ kể... Nhưng anh hẹn sau khi làm xong việc. Còn bây giờ thì khuya quá rồi. Em phải dựa lưng nghỉ vậy một giấc để sáng sớm mai đủ tỉnh táo mà vờn nhau với thằng Cò Vá...

Dặn dò Rô Cờ xong xuôi đâu đấy, Chép còm và Bò lại bơi đi tìm chọn địa điểm phục kích.

Đêm hôm đó, Cua yếm nâu cũng không sao chợp mắt. Tạm biệt các bạn xong, cô bò về hang. Trong hang, mẹ cô đang ngủ. Bà Cua yếm đen nằm mình lệch về một bên, vì bà chỉ còn một càng và bốn chân.

Cô rón rén bò đến cạnh mẹ. Tiếng mẹ thở phều phào nặng nhọc. Bà cụ mắc chứng hen suyễn nặng. Hễ sắp động trời, trở nước là bà cụ lại lên con. Chắc chỉ vài hôm nữa sẽ có cơn giông lớn. Cô chống càn áp môi lên mai mẹ, lắng nghe tiếng mẹ thở, tự nhiên nước mắt cứ ứa ra.

“Ngày mai lỡ mình có làm sao, mẹ khó lòng sống nổi, mẹ đã bệnh lại già yếu tàn tật...”. Cô nghĩ vậy – Nhưng không thể dấu mẹ chuyện hệ trọng này được. Liệu mẹ có đồng ý để cho mình cấp cò cò mà bay không? Ôi, chắc mẹ sẽ vật mình, đập càn mà khóc... Đôi mắt lòa của mẹ rồi đến mù mắt thôi...

Cô đưa càn vuốt nhẹ nhè cái mai thô ráp, nứt nẻ của mẹ. Bà cụ chột cựa càn, tỉnh giấc.

- Con đã về đây ư? – Bà hỏi giọng thều thào khó nhọc.
- Dạ... – Giọng cô như sắp khóc.
- Có chuyện gì vậy con? – Bà cụ khua khua càn tìm cấp nhẹ càn con gái, cô chống bốn cái chân còn lại, nhòm mình dậy, hỏi.



Cua yếm nâu cố nén tiếng thổn thức, kể cho mẹ nghe về nguy cơ bà con ao quê sắp bị giết hại, về cuộc đào thoát mà bà con hiện đang dốc sức tiến

hành, về dòng sông lớn và tấm bản đồ quan trọng mà cô được giao nhiệm vụ phải họa đem về trong ngày mai...

Cua yếm nâu chờ mẹ đập càng, vật mình, khóc rên rỉ không cho cô đi. Và cô cố nghĩ cách thuyết phục an ủi mẹ. Nhưng bà cụ cứ nằm im không động cựa một lúc khá lâu, rồi nói giọng khuyên nhủ:

- Thế thì ngày mai con nhớ phải đến chỗ rình phục trước khi bà con dân ao thức dậy. Việc rình phục cần nhất là cái sự kín đáo con ạ...

Cua yếm nâu lạ lùng, sững sốt trước lời khuyên nhủ bất ngờ của mẹ. Sống với mẹ từ ngày mẹ còn ủ cô trong yếm, mà cô tưởng như mới biết mẹ lần đầu.

- Nhưng con lo lắm mẹ ạ...

- Chẳng có việc gì đâu mà con phải lo... Chỉ cần lúc thò càng ra cắp con phải thật bình tĩnh, cắp cho đúng vào cổ, chớ cắp vào lông. Clắp vào lông thì khôn đấy con ạ... Hồi còn con gái, mẹ đã định cắp ai thì họ cứ gọi là khóc dở mếu dở. – Bà dừng lại, miệng tóp tép như nhai cái gì, rồi thở dài nói tiếp – nếu mẹ còn đủ hai càng tám chân, mắt mẹ còn tinh, nhất định mẹ sẽ xin nhận lãnh việc này.

- Nhưng... con lo là lo cho mẹ kia... Cua yếm nâu dụi dụi trán vào yếm mẹ nói.

Bà mẹ đưa cái càng độc nhất âu yếm vuốt mai con gái:

- Con đừng bận gì đến mẹ, cứ yên tâm lo cho tròn công việc mà bà con dân ao đã tin cậy giao cho. Gia tộc nhà cua càng to, từ xưa đến nay, trai cũng như cái, già cũng như trẻ, chưa hề một ai thụt mắt co càng trước việc nghĩa... Càng nghe mẹ nói, Cua yếm nâu càng sững sốt ngạc nhiên hơn. Từ trước đến nay mẹ có nói năng như thế này bao giờ đâu. Những lời nghĩa khí kia tưởng như lâu nay mẹ dấu kín trong yếm như vật gia bảo và đến lúc này mới bày ra cho cô xem.

- Con lo nhất là đến lúc vượt ao, con không thể để mẹ ở lại, mà đưa mẹ đi thì mẹ đâu có đủ sức. Đường đến dòng sông lớn chắc xa lúm, với muôn vằn khó khăn nguy hiểm. Trong khi đó, tấm bản đồ con phải họa vào yếm, làm sao có thể xé yếm ra trao lại cho bà con...

- Con cứ gắng hết sức mà họa cho được tấm bản đồ đó. Trong cái sự hòa đồ cần nhất là phải rõ ràng chính xác. Sai một ly là đi một dặm. Còn việc con lo nghĩ thì mẹ đã có cách giúp con.

Cua yếm nâu gắng hỏi mẹ cách gì, nhưng bà nhất định không nói. – Đến lúc đó rồi con sẽ rõ. Còn bây giờ con phải nằm dựa mai chộp mắt một lát. Thức đêm nhiều là càng dễ run, mắt dễ hoa...

Nhưng Cua yếm nâu không tài nào chộp được mắt. Chờ cho mẹ thở đều, cô rón rén bò ra cửa hang.

Vùng trăng dưới đáy ao ngả màng vàng vú cỏ dứa, tỏa ánh sáng mờ đục lên những đám rong, những mô bèo trước cửa hang. Cua yếm nâu dùng cẳng xoa khoanh bùn cạnh cửa hang thật nhẩn. Cô nhìn một nhánh rong liễu nhuộm ánh sáng trắng màu bạc úa, rồi dùng cẳng vẽ lên chỗ bùn xoa nhẩn. Cô vẽ bằng cẳng trái rồi vẽ bằng cẳng phải. Vẽ xong lại xóa, rồi vẽ lại. Cô muốn luyện đôi cẳng thật thuần để sáng mai họa đồ lên yếm được chính xác. Cô vốn khéo lại có năng khiếu vẽ, nên cảnh rong cô họa trông vừa giống vừa đẹp.

Cô mãi mê tập vẽ cho đến lúc bên trong hang mẹ cô cất tiếng gọi:

- Con gái mẹ dậy đi! Đã đến giờ phải bò đến chỗ rình phục rồi đấy.

Tiếng hát lúc xa lúc gần vẳng đến tận chỗ Cua yếm nâu nằm phục. Cô nằm thu mình trong một cụm lục bình bầu dĩnh vào bè cỏ nước. Cụm lục bình rung rinh mấy chồi hoa tím phớt. Cô nằm dán bụng gần sát mép cụm bèo. Cặp cẳng vạm vỡ giấu kín sau một thân bèo mập mạp trắng hồng. Trên đầu cô che kín những lá bèo màu xanh sẫm hình quả tím. Nghe tiếng Rô Cờ

hát, tự nhiên cô mỉm cười, miệng phun những bọt nước nhỏ như những hạt cườm.

Cô bò đến nằm phục ở đây từ lúc trời chưa rạng sáng. Ngay bên dưới khóm bèo, sát đáy bùn, là Bò và Trê, ngạnh dương thẳng, sẵn sàng lao lên để bảo vệ cô và bé Rô Cờ lúc gặp nguy biến.

- Thằng Cò vá đập xuống ao rồi đấy! Tiếng một anh cá nào đó kêu to, và khắp mặt ao nhiều tiếng kêu râm ran nhắc lại.

Các bé cá, tôm, tép đang bơi bóng mỗi ven bờ, nháy mắt đã trốn biệt vào hang hốc. Chỉ còn một mình bé Rô Cờ vẫn tiếp tục bơi lượn, múa hát như không hề nghe thấy gì. Nhiều bà con xót xa nhìn lại, tỏ vẻ vô cùng sợ hãi, lo lắng thay cho bé.

- Chao ôi, cái con bé! Có lẽ nó phát điên rồi hay sao ấy!

Rô Cờ xòe rộng cái đuôi dài tha thướt, óng ánh sắc tím Tam Giang điểm những sọc màu hoa cà chen lẫn màu khói hương, nhịp nhàng quạt nước. Bé làm như vô tình bơi thẳng đến trước mỏ Cò Vá.

Cò Vá to lớn gấp rưỡi những thằng cò khác. Bụng và ức lông màu bã điếu, như một mụn vá lớn nổi bật giữa bộ cánh trắng, cổ cong hình lưỡi câu, một túm lông dựng đứng trên chòm đầu, cái mỏ màu vàng nhạt thuôn nhọn như răng đĩa, chân cao lênh khênh quẩn xà cạp đỏ. Hấn lội nước ngập quá gối, bước từng bước dài rón rén, cổ gật gà gật gù, dáng bộ một triết gia đang bách bộ đắm mình trong suy tưởng. Riêng cặp mắt đen ánh, sắc như dao, đảo ngược đảo xuôi soi mói nhìn xuyên thủng nước, thì đúng là mắt một tên cướp đường.

Bập! Bất thần hấn vươn dài cổ mổ xuống nước nhanh như ánh chớp. Khi hấn vươn cổ lên đã thấy giữa cặp mỏ nhọn như răng đĩa một bé Đòng Đong. Bé vùng vẫy tuyệt vọng chưa kịp kêu la thì đã chui tuột vào cổ hấn.

Trông thấy bạn mình bị Cò Vá ăn thịt ngay trước mắt nhưng Rô Cờ không hề cụp vây, co đuôi chạy trốn. Khi ước tính chỉ còn cách Cò Vá một

vài tầm mắt, Rô Cờ nổi hẳn lên mặt nước, ngúng nguẩy đuôi, vẽ nhưng vòng sóng tròn lan đến tận chân hẳn. Ánh mắt Cò Vá và Rô Cờ chạm nhau. Bé giả vờ sợ hãi, dùng phất lại khoát vội vẫy bơi thụt lùi. Rồi bé ngoác mạnh đuôi bơi nhào về phía trước, vẽ như hoảng hốt lùi trốn.

Cò Vá cười khắc khắc vì vương phải bé Đòng Đong trong cổ họng chưa kịp nuốt trôi. Hẳn co căng rượt theo Rô Cờ như đang chơi trò ú tim, bơi lượn ngoắt ngoéo theo hình lá súng, lá sen. Cái đuôi dài óng ả màu khói hương, thêu chỉ tím màu hoa cà xò rộng, lúc ẩn lúc hiện như cố ý trêu chọc hẳn. Cò Vá càng cố rượt đuổi nhanh hơn. Rô Cờ mỗi lúc một dẫn Cò Vá đến gần chỗ Cua yếm nâu phục kích. Khi đã bơi đến sát rìa cụm bèo, Rô Cờ đưa mắt rất nhanh nhìn lên vào chạm phải ánh mắt sáng quắc, đen nhánh của Cua yếm nâu. Rô Cờ khẽ ngúc ngoác đầu ra hiệu. Cua yếm nâu giương mắt ra, thụt mắt vào rất nhanh đáp lại. Rô Cờ lập tức lặn sâu xuống, ước tính từ trên Cò Vá có thể nhìn thấy rõ mình qua làn nước, rồi ve vẩy đuôi đứng yên. Bé sẵn sàng đợi cái mỏ nhọn như lưỡi dĩa của Cò Vá mổ xuống. Cua yếm nâu dương mắt đến hết cỡ, nhìn cái lưng thon mềm có hàng vây lưng và bộ vẩy màu rong liễu với những đường vân màu tím hoa bèo lơ lờ qua làn nước xanh đục. Cô run lên vì lo sợ thay cho bé. Cô gọi khẽ:

- Lặn sâu xuống chút nữa! Hẳn mổ trúng lưng em mất!

Rô Cờ ngược mặt nhìn lên, thờ lên mặt nước một hàng tăm nhỏ li ti, bé nói:

- Nước ao trở trời đục lắm, em sợ hẳn không nhìn thấy em...

Và đúng ngay lúc đó, póc! Cái mỏ dài và nhọn như lưỡi dĩa của Cò Vá bổ xuống lưng Rô Cờ nhanh và chính xác như một đường dao của tên cướp đường lão luyện. Và cũng nhanh, chính xác không kém, Cua yếm nâu vung cặp càng há rộng hết cỡ kẹp trúng ngay cổ Cò Vá. Chính cú kẹp cổ đã làm cho hẳn không cặp được Rô Cờ mà chỉ xiên thủng nát lưng của bé. Cò Vá kêu: hắc! Hẳn dựng thẳng đứng cái cổ dài ngoẵng, mỏ há hoác chống ngược lên trời như bị hóc xương. Sau giây phút kinh hoàng, hẳn mới biết cổ mình bị một con cua ranh cắp. Đau đớn và tức giận, hẳn rung rung cái cổ rất

mạnh, hồng rũ Cua yếm nâu văng ra. Nhưng cô đã kịp thời kẹp cổ hấn bằng cả hai càng, và ôm chặt với tám cái chôn có móng nhọn. Cô dương mắt quát:

- Muốn sống thì đứng im! Mà mà vùng vẫy tao sẽ xiết càng kẹp nát cổ mày ra!

Để ra oai, cô kẹp mạnh càng. Hấn kêu oái! Đau đến tưởng sắp lòi con ngươi ra ngoài. Bé Đòng Đong chưa kịp nuốt còn mắc trong cổ, văng ra khỏi họng hấn. Hấn vội vàng đứng im, một chân co lên, giọng van xin:

- Em lạy chị! Em lạy chị! Chị làm ơn làm phúc nói bớt càng cho em nhờ không thì em chết mất!

- Cò Vá!

- Dạ...

- Mày có biết mày có tội rất lớn với bà con dân ao chúng tao không?

- Dạ... em lạy chị...

- Một mình mày đã ăn sống nuốt tươi biết bao nhiêu bé cá nhỏ dại. Tao có kẹp nát cổ mày cũng chưa xứng với tội mày đâu...

Cua yếm nâu lại trùng mắt xiết mạnh càng.

Cò Vá đập cánh phành phạch, nước mắt nước mũi ràn rụa lấp bắp nói.

- Em biết tội rồi... Em lạy chị trăm nghìn lạy... Từ giờ trở đi em sẽ chẳng bao giờ dám bén mảng đến cái khu ao này nữa.

Cua yếm nâu nói bớt càng, nói:

- Mày đã biết tội thì tao cũng tha tội chết cho mày.

- Vâng... vâng... em xin nhớ ơn chị suốt đời.

- Tao không cần mày on với huệ. Cò Vá!
- Dạ!
- Tao hỏi việc này mày phải khai cho thật.
- Dạ em mà đôi trá chị cứ cấp gãy cổ em đi.
- Được! Mày có biết về phía mặt trời mọc kia, có một dòng sông rất đẹp tên là Dòng sông lớn không? Dòng sông này rộng lắm, lặn không tới đáy, bơi không tới bờ, có các hiệp sĩ có tài đánh thắng bọn Bói cá rần ri. Mày có biết không?
- Dạ có ạ. Sáng nào em cũng từ phía dòng sông ấy bay đến. Dọc bờ sông em thấy có nhiều người mặc quần áo xanh, đội mũ xanh như cái lá bèo, đi lại trên bờ hoặc bơi xuống qua lại trên sông. Không biết những người này có phải là các hiệp sĩ như chị nói không?
- Đúng rồi, chính là họ đấy! Bây giờ tao ra lệnh cho mày bay, đưa tao đến đó. Tao muốn được nhìn tận mắt Dòng sông lớn và các hiệp sĩ áo xanh. Sau đó mày lại mang tao trở về ao. Nếu mày làm được, tao sẽ tha tội chết. Bằng không, hoặc có ý phản phúc, thì hãy liệu lấy cái cổ của mày.

Cò Vá giọng nịnh nọt xun xoe:

- Tưởng gì khó khăn chứ việc ấy thì em xin đưa đến nơi đến chốn. Nếu em có bụng dạ nào, bà chị cứ kẹp nát cổ em...
- Không lòi thoi dài dòng! Tao ra lệnh cho mày bay đi.

Cò Vá dạ dạ rồi rít, rướn mình vỗ cánh bốc lên khỏi mặt ao. Hấn bay mỗi lúc một cao dần. Khi nhìn thấy ruộng đồng, kênh mương đã thu gọn trong tầm mắt, Cua yếm nay ra lệnh cho hấn cứ giữ đúng độ cao ấy mà bay đến dòng sông lớn.

- Không cần phải bay nhanh, để tao còn ngắm cảnh. Cua yếm nâu ra lệnh.

Cò Vá ngoan ngoãn bay chậm lại, khoan thai vỗ cánh, hai chân duỗi thẳng về phía sau.

Từ dưới đất nhìn lên, lúc này trông hấn thật hiền lành, ung dung như dáng cò trong ca dao, chỉ riêng cái cổ dài ngoẵng của hấn là hơi ngoẹo về một bên không được tự nhiên vì phải chịu đựng cái còng kẹp chặt của Cua yếm nâu. Cô đeo vào cổ hấn chỉ với một còng và bốn chân ôm riết.

Mặt trời đã chênh chếch ngả về Tây, vẫn chưa thấy bóng Cò Vá bay trở lại. Bà con dân ao vô cùng nóng ruột, quên cả nguy hiểm, họ nổi hết lên mặt ao dõi mắt nhìn về phía Cò Vá sáng nay bay đi.

Chờ đợi, mong ngóng Cua yếm nâu cho đến lúc này, bà con dân ao hầu như tuyệt vọng. Họ lần lượt lặn xuống đáy ao, kẻ sục mũi, kẻ tìm chỗ dựa lưng, những ý nghĩ u ám cứ nặng trĩu trong lòng.

Bỗng ở một góc ao, tiếng Rô nhỏ reo to lạnh lạnh:

- Về rồi! Về kia rồi!

Tất cả vội nhào hết lên mặt ao, chộn rộn, tíu tíu hỏi:

- Đâu? Đâu?

Tăm lớn, tăm nhỏ nổi từng đám lớn nhỏ, dày như bong bóng sân mưa.

Từ phía khoảng trời đằng đông, nắng sắp lụi. Cò Vá hiện ra mỗi lúc một rõ dần. Bóng của hấn đã in xuống đáy ao. Hai cánh dang rộng, chân duỗi thẳng, hấn lượn vòng quanh ao, mỗi lúc một hạ thấp dần. Bà con ngược nhìn lên thấy cái cổ dài ngoẵng của hấn vươn ra và ngoẹo về một phía. Cua yếm nâu đeo lưng lẳng giữa cổ hấn.

- Xuống thấp nữa! – Tiếng Cua yếm nâu quát lạnh lạnh trên cao.

Nghe tiếng cô quát giữa tầng không, nhiều bà con tự nhiên mắt cay lệ. Ôi, chuyện đang xảy ra trước mắt mà sao thấy khó tin như trong chuyện hoang đường, cổ tích.

Cò Vá chúc đầu, hạ thấp xuống hơn, bay là là mặt ao. Bất thần Cua yếm nâu thả càng, buông chân rời khỏi cổ hấn, và lao thẳng xuống nước. Cò Vá kêu lên một tiếng oác mừng rỡ và bốc ngược lên trời, bay như bị tên đuổi. Chỉ trong nháy mắt, bóng hấn đã mất hút giữa những lớp mây chiều nhạt nắng.

Nước ao quê mở rộng những vòng tay to nhỏ, âu yếm đón Cua yếm nâu vào lòng. Cô cứ nằm im, buông thõng cả tám chân, hai càng, mặc cho làn nước bồng bề, rung rinh đùa giỡn quanh mình. Nước nâng cô, từ từ đặt nhẹ xuống đáy ao tối mờ và mát lạnh. Hai mắt cô cay xè và môi cô run lên khi ngực yếm chạm mặt bùn đen sẫm mềm như lông tơ. Mùi bùn hăng hắc, quen thuộc, như thấm vào tận gạch trong lồng ngực cô. Ôi! Cái mùi bùn thân thương, đã ấp ủ cô từ khi còn nằm trong yếm mẹ, như có phép lạ phút chốc xua tan bao nhiêu nhọc nhằn, căng thẳng mà cô vừa trải qua trong chuyến bay vô cùng mạo hiểm.

Bà con dân ao từ bốn phía đổ xô lại, vây quanh cô. Vừa thoáng nhìn, họ đã đoán cô đã họa thành công tám bản đồ đến dòng sông lớn. Trên cái yếm nâu sáng nay còn nhẵn bóng, lúc này đã chi chít những vạch ngang, vạch dọc, những chấm tròn, những vạch chéo... chẳng khác nào tám mạng lưới nhện chăng trên các lá cỏ nước ven bờ.

Nhìn cái mạng nhện đó nhiều bà con bỗng dưng thút thít khóc. Họ khóc vì quá mừng vui. Dòng sông lớn, dòng sông ước mơ, dòng sông cứu mạng, vừa mới sáng nay còn là chuyện xa vời, viễn vông, thì lúc này “cái mạng nhện” trên yếm cô như có phép thần thông, đã kéo nó lại gần ngay trước mắt họ.

Cụ Nheo mù dò dẫm bơi đến sát bên cô, đưa hai sợi râu sờ lên càng, lên chân cô, vui vẻ nói:

- Nào nào, để ông xem có dính một vẩy mây trời nào vào càng, vào chân cháu không nào!

Cụ cũng như hầu hết bà con dân ao, xưa nay vẫn hình dung mây trời là những đám rong, những cụm bèo tấm, bèo cám trôi nổi bồng bềnh giữa tầng không xanh vời vợi. Nếu được bay qua đây, mây sẽ dính vào càng, vào vây như ở dưới ao họ bơi qua những khóm rong, những đám bèo...

Tuy còn run vì mệt, nhưng Cua yếm nâu thấy bà con nhìn mình hong hóng chờ đợi, cô liền chống càng gượng đứng dậy, kể cho bà con nghe về chuyến bay họa bản đồ...

Họ nghe như nuốt từng lời của Cua yếm nâu. Câu chuyện cuốn hút đến nỗi, phút chốc họ quên cả mình là cá, cua, ốc... mà bám chặt vào cổ thằng Cò Vá hung ác đang bay cùng với cô...

Ruột gan họ quặn thắt, nôn nao, bong bóng chỉ chực trào ra khỏi miệng, về cái cảm giác choáng ngợp ban đầu khi rời khỏi mặt ao và bốc lên cao, cao mãi... Mắt họ hoa lên, chao ôi là chóng mặt, suýt nữa thì họ buông càng thả vây rơi khỏi cổ thằng Cò Vá ngã lộn nhào không biết bao nhiêu vòng trong khoảng không...

Gió thổi ù ù rú rít bên mang họ. Toàn thân họ run lên vì hoảng sợ trước cái chết khó lòng tránh khỏi, chết dập mặt, tan xương, vỡ bong bóng...

Nhưng rồi họ quen dần với đà bay vun vút, và chiều cao rợn vẩy. Họ nhìn xuống bên dưới: ruộng đồng, làng mạc, kênh lạch... trải dài vô tận. Chưa bao giờ họ được nhìn thấy một cái gì rộng lớn đến thế!

Dọc các bờ kênh, bờ lạch, nhiều thân cây trụi lá, gãy gục như bị tỳ vào gối mà bẻ, nhiều vùng đất bị đào xới, lở loét, trống trơn, màu đất bị đốt cháy đen. Nhìn đâu cũng thấy hang tổ của bầy Bói cá rần rì, hình dáng giống hệt những cái nôm, cái lờ, cái hom giỏ... không lồ.

Họ bay mãi, bay mãi, để lại đằng sau tất cả thứ xấu xa, ghê sợ. Cặp mắt nhúc nhúi của họ bất thần dịu lại. Một dòng sông xanh vời vợi, sóng vỗ lờ

xô đột nhiên hiện ra, trải dài đến tít tắp chân trời.

- Bác Cua yếm đen chết rồi!

Tiếng kêu thét xé ruột của Chày đỏ mắt vang vọng qua những ngấn nước, đã dứt bà con rời khỏi chuyến bay mộng tưởng.

Tất cả nhón nhác quay lại bơi về hang bà Cua yếm đen.

Thì ra khi nghe tin Cua yếm nâu hoàn thành tốt đẹp nhiệm vụ vẽ bản đồ trở về, bà Cua yếm đen đã tự xé yếm mình mà chết để con yên tâm ra đi không vướng víu.

Thấy mọi người xúm đến, bà cố gượng phều phào nói:

- Gửi lời vĩnh biệt bà con, vĩnh biệt con gái mẹ... Bà rùng mình rồi duỗi thẳng cẳng nằm bất động...

Bà con dân ao gạt nước mắt khép vây, cúi đầu, vĩnh biệt bà. Cụ Nheo mù ửng khẩu đọc một bài thơ thay lời tưởng niệm.

Tự xé phanh ngực chết.

Cho con gái yên lòng

Dốc mình theo nghĩa lớn.

Cứu quê hương bà con.

Tự đáy bùn ẩn náu.

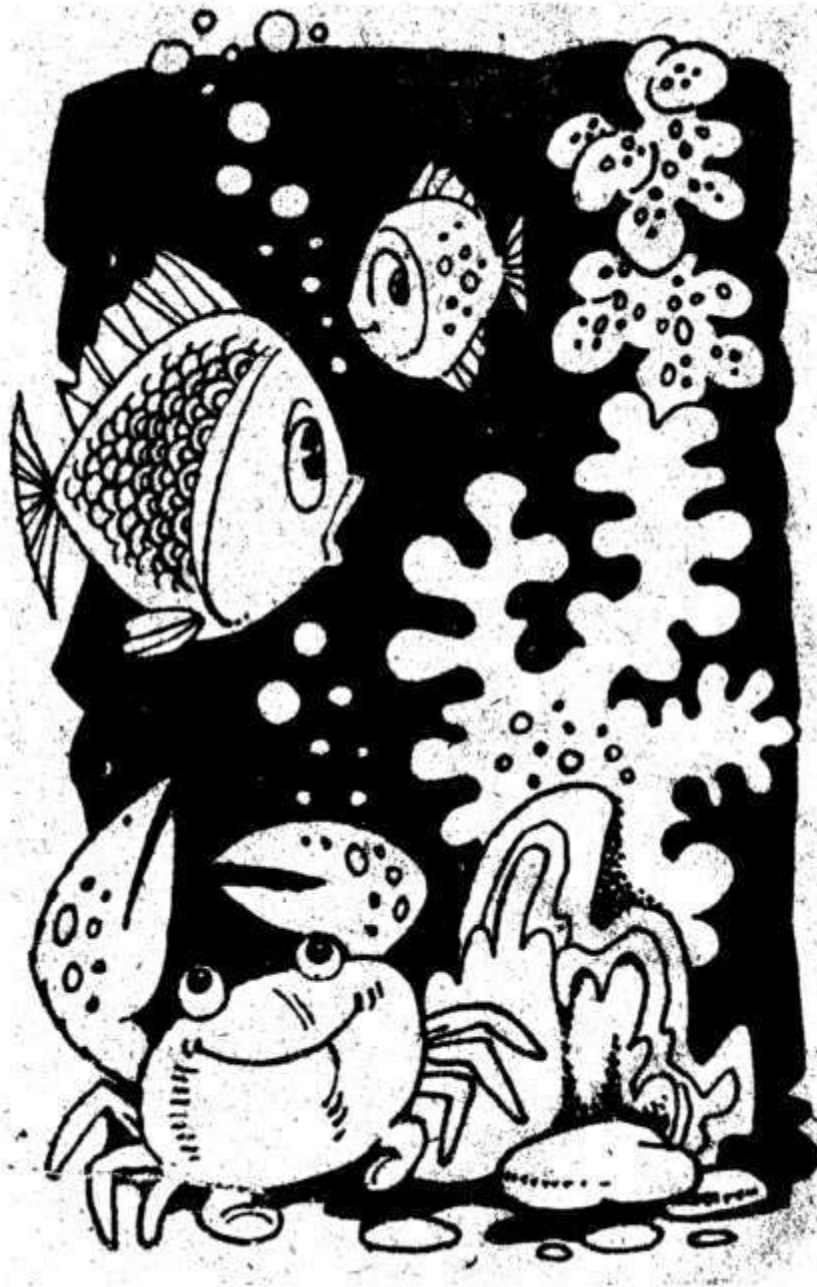
Ôi bà mẹ Cua còng!

Treo tâm gương hiền mẫu.

Vàng vạc giữa thế gian!

Trong lúc bà con tụ tập trước hang bà Cua yếm đen thì Rô nhỏ vẫn bơi lội quanh ao, canh phòng, quan sát bốn phía. Chú tự nhủ: Lúc này chính là lúc việc canh phòng, trinh sát cần hơn lúc nào hết. Bà con đang tụ tập cả dưới kia, lỡ tụi Bói cá ra ao thấy tằm nổi nhiều, ngứa tay tương xuống một quả mìn thì cứ gọi là chết chìm chết nổi đầy ao.

Khi đã bơi mỏi vậy, chú càn lên một đám bèo xâm xấp nước gần sát bờ, nằm im nghỉ vậy. Chú bỗng giật mình vì từ hang ổ của tụi Bói cá rần rì vọng lại tiếng ầm ầm như tiếng sấm đất, xen lẫn tiếng rít xé chói tai.



Một cặp vợ chồng chim sâu từ phía đó bay vụt đến trông rất hốt hoảng. Vợ chồng chim sâu sà cánh đậu xuống một cành rong chà ngay trên đầu chú, cánh và đuôi còn rung lên vì chưa hết hoảng sợ. Rô nhỏ cố nằm thật im để hai vợ chồng khỏi giật mình bay đi. Chú cố căng tai nghe hai vợ chồng lách chách bàn tán. Qua câu chuyện của họ, thì tiếng động lạ tai vừa rồi là tiếng kêu của một con chim gì lớn lắm, hình dạng rất kỳ quái. Nó giống

chuồn chuồn hơn chim, bụng to như một gian nhà. Con chuồn chuồn khổng lồ này trên lưng và cuối đuôi mọc những cái chong chóng quay tít mù. Không biết nó từ đâu bay lại, đậu xuống cái tổ lớn nhất của tụi Bói cá rần ri. Từ trong cái bụng lớn như gian nhà cuồn ó bước ra một thằng người to, da trắng bệch, tóc vàng, mũi khoằm, mắt màu rêu nước ao tù. Hắn mặc áo quần rần rện điểm những khoanh trắng, khoanh đen giống hệt bộ da rần cạp nong. Tụi Bói cá rần ri cung kính gọi Con cạp nong khổng lồ này là “Ngài cố vấn” – Tên địa úy rước con cạp nong khổng lồ vào trong hang. Lát sau hắn bước ra, gọi một Bói cá rần ri tay chân đến, ra lệnh: “Sắp sẵn hai trái mìn điện cỡ bự nhất, và các dụng cụ bắt vớt cá. Sáng sớm mai, sẽ nổ mìn diệt toàn bộ cá trong ao để làm tiệc khoản đãi “Ngài cố vấn” đến kiểm tra đôn...”

Anh chim sâu lách chách dặn vợ:

- Sáng mai mình có bay đi kiếm mồi cho con nhớ không được bèn mắng đến gần cái ao này. Mìn nổ, lỗ xuống phải thì cứ gọi là nát như bùn.

Câu chuyện của hai vợ chồng chim sâu làm Rô nhọ sợ dựng hết cả vây vẩy. Sáng mai là ngày mười bốn. Theo kế hoạch đã định thì đêm mai bà con mới theo đường ngầm thoát ra khỏi ao...

Không kịp nghĩ ngợi gì thêm, Rô nhọ rạch khỏi đám bùn lặn xuống đáy ao.

Nghe tin khẩn báo bất ngờ của Rô nhọ, bà con sợ hãi đến gần như chết lạng. Mang họ trắng nhợt hết cả ra. Chép còm trăn tĩnh lại trước tiên. Chú bơi ra, cao giọng nói:

- Thưa bà con dân ao, bây giờ chúng ta không thể chần chừ được nữa rồi! Cái chết đã đuổi đến sát đuôi sát vẩy chúng ta. Bằng mọi giá, chúng ta phải thoát khỏi ao đêm nay. Chậm trễ có nghĩa là bị giết sạch không sót một ai...

Chú quay mặt về phía cụ Nheo mù, cung kính hỏi:

- Thưa cụ, con đường ngầm đã hoàn tất chưa ạ?

- Hoàn tất thì chưa. Ông đang định đêm nay cho khoét rộng thêm chút nữa để những bà con trường thân lưng rộng cũng dễ dàng chui lọt. Nhưng nếu cần thiết thì ngay bây giờ cũng đã sử dụng được rồi.

Chú hỏi Cua yếm nâu:

- Bạn cho bà con biết tấm bản đồ bạn họa trên yếm có hoàn toàn chính xác không? Nhìn vào tấm bản đồ bà con có thể yên tâm mà bơi đến đích không?

Cua yếm nâu nói:

- Sau khi họa xong bản đồ tôi đã bắt thẳng Cò Vá bay xung quanh hai lần để soát lại từng con mương, con kênh một. Những con mương kênh cụt, hoặc chệch hướng, tôi đều đánh dấu ở chỗ rẽ, hình hom giỏ. Hang tổ của tụi Bói cá rần rì tôi đánh dấu hình răng chĩa ba. Nhưng bên nước chúng thường ra tắm giặt, chững kè công nghi chúng có đặt cạm bẫy, tôi đều đánh dấu hình lưỡi câu. Riêng con nước dẫn đến dòng sông lớn tôi vạch sâu gần tới thịt, để dù trong đêm tối, dưới đáy sâu, cũng có thể nhận ra.

- Hai bạn Bò và Trê. – Chép còm hướng mặt về phía hai dững sĩ đang bơi sánh vây sánh ngạnh cạnh chân một đám cỏ nước hời, - ngạnh của hai bạn đã được mài dũa lại cho thật sắc chưa? Đã tẩm thêm chất độc vào mũi ngạnh chưa?

Bò bơi lên vài sải vây, cụp ngạnh mấy lần liền rồi nói:

- Ngạnh của tôi lúc này chỉ cần chích nhẹ cũng sờ thấu gan mật kẻ thù... Ồ... ồ... ồ...

Trê cũng bơi lên ngang hàng với Bò, múa ngạnh đi một đường võ hiểm, giương to cặp mắt ti hí, đồng dặc nói:

- Tôi đã tẩm thêm vào mũi ngạnh chất độc của cụ tổ Trê cọc đuôi tôi truyền lại. Đứa nào dám cản vây cản đuôi bà con, tôi chỉ cần gãi nhẹ vào da là cũng đủ về châu Hà Bá! Ặc... Ặc...

- Bạn Lóc hoa, bạn học cách nhìn sao, nhìn trăng, ngửi gió để tìm phương hướng đến đâu rồi?

Lóc hoa trườn ra khỏi bụi rong, nhiều vết thương trên mình chú vẫn còn mưng mủ. Chú cố bơi thật ung dung để bà con khỏi nhận ra chú vẫn còn đau đớn chưa lại sức. Chú nói với vẻ thật khiêm nhường:

- Tôi chưa học được tất cả những điều cần thiết mà bà con mong đợi. Nhưng tôi đã có thể nhận ra đông, tây, nam, bắc qua sao Bắc đẩu, sao hôm, sao mai, qua các chòm sao Thần Nông, Bò Cạp, Náng Cày... Đêm không sao, tôi có thể ngửi gió, sờ rong... để nhận ra phía nào có ngòi cạn, có nương đầy... Bởi vì tất cả những cái đó đều có mùi vị riêng của nó...

- Bạn Chày đỏ mắt, công việc của bạn là truyền tin, liên lạc. Võ khí của bạn là vây, là đuôi. Bạn cho biết, vây đuôi bạn đã tập luyện khỏe hơn trước đến đâu rồi?

Chày đỏ mắt lúng lẳng cái thân hình tròn lẳn vẩy ánh vàng, nói:

- Bây giờ tôi có thể đuôi kịp bóng chim lướt qua ao!

Chép còm nói với Rô nhỏ đang móng tong tóc dưới một đám rế bèo:

- Còn bạn, tất cả bà con dân ao đều cảm kích tinh thần lo lắng việc chung cũng như tài trình sát của bạn. Không có bạn hôm nay thì tất cả bà con dân ao sáng ngày mai đã chui hết vvaof bụng bọn Cạp nông, Bói cá rần rì, không sót một ai... Mong bạn hãy vì cuộc sống của bà con dân ao mà gắng mình hơn nữa!

Chép còm nhìn tất cả bà con khắp lượt, rồi cao giọng nói:

- Thừa bà con, mọi công việc sửa soạn cho cuộc vượt ao và bơi đến dòng sông mơ ước mà anh chị em chúng tôi gánh lãnh trước bà con coi như

đến lúc này đã hoàn tất. Và bây giờ, tôi xin có một lời thưa kể với bà con suy sết, cây phải có ngọn, cá phải có đầu, bởi vậy mà bà con cần phải đồng tâm nhất trí cử một ai đó làm đầu đàn, để điều khiển cuộc vượt ao và chuyển bơi chắc chắn là vô cùng gian khổ sắp đến...

Cụ Nheo mù bơi đến sát bên Chép còm, đặt một sợi râu lên lưng chú, rồi nói giọng đĩnh đạc, nghiêm trang:

- Nếu bà con cho phép thì lão già tàn tật này xin có ý kiến trước. Công việc chỉ huy điều khiển đàn sắp đến đòi hỏi một kẻ tài trí vẹn toàn. Vậy theo lão thì không ai xứng đáng hơn là cháu Chép còm của chúng ta.

- Đúng đây! Đúng đây! Chúng tôi cũng muốn như ý cụ. Cử Chép còm! Cử Chép còm!

Bà con dân ao đồng thanh reo lớn.

Chép còm bối rối:

- Xin bà con chọn một người khác... Tôi sinh sau đẻ muộn, tài trí chẳng được bao lắm, sợ không thể đảm đương được trọng trách...

Cụ Ngõo Móm thường nói năng bỗ bã, ngắt lời chú:

- Chú mày là kẻ đầu tiên ra công chuyện này, và chúng tôi đã không ngại tuổi tác nghe theo chú. Thế thì bây giờ chú mày cũng phải gánh vác nốt cho tới cùng. Có thể thôi!...

Bà cụ Dung nóng nảy tiếp luôn:

- Ngay từ buổi đầu chúng tôi đã đồng lòng trăm sự mất còn đều ủy thác cho chú. Bây giờ chú không phải lôi thôi rắc rối!

Cụ Nheo mù nói giọng khuyên nhủ:

- Bà con đã tin cậy giao phó tính mạng cho cháu thì cháu cứ can đảm mà nhận lấy rồi gắng sức mà lo cho tròn. Ông nhớ có lần cháu kể là cháu mơ ước học được cách tu luyện để hóa rồng, cứu khốn phò nguy cho

bà con đồng loại. Theo ông đây cũng là một cách tu luyện để hóa rồng đó cháu ạ.

Rồi các cụ Ốc, bà Cua, anh Tôm, chị Tép cũng nói thêm vào mỗi bà con một tiếng:

- Chép còm ơi, anh cứ nhận lấy. Có khó khăn, tất cả dân ao sẽ phụ lực với anh. Không việc gì anh phải lo lắng nhiều.

Biết là không thể từ chối được, Chép còm cúi đầu, khép vây, khiêm nhường nói:

- Bà con đã có lòng tin yêu một mực giao cho tôi gánh vác trách nhiệm lớn lao này, thì tôi xin cảm tạ mà nhận lấy. Hôm nay, trước đông đủ bà con, và trước vong linh các anh hùng dũng sĩ của ao quê, tôi xin nguyện sẽ gánh vác cho tới hơi thở cuối cùng.

Vùng trăng mười ba như cái tấm chép không lồ vừa sủi lên nền trời, chưa kịp chiếu sáng thì mây đen bốn phía đã ùn ùn che lấp. Chớp lóe sáng từ tây sang đông rồi từ đông sang tây. Tiếng sấm rền vang giữa thình không. Gió nổi lên làm mặt ao chồm sóng. Bờ tre vẫy mình quăn quại, tán lá sung già xòe rộng, chồm lên cúi xuống.

Phút chốc bầu trời sà thấp như sắp đổ ụp xuống ao.

Khi gió lặng dần và cơn mưa đã hơi dịu xuống, bà con dân ao tề tựu thành một đám đông đặc trước cửa ngạch đường hầm. Họ nóng ruột chờ lệnh Chép còm để chui qua đường ngầm. Mấy bác Trăm cỏ, Trăm đen, mấy bà Dung, bà Vền... to mình, rộng vây nhón nhác ngó cửa đường ngầm, lo lắng không chui qua lọt. Cụ Nheo mù như đoán biết nỗi lo lắng của bà con, cụ bơi đi bơi lại nói to:

- Bà con cứ bình tâm. Lão đã chui qua thử rồi. Lão mà chui lọt thì bà con chui lọt tất!

Mặc dầu bà con thôi thúc, nôn nóng, Chép còm vẫn kiên quyết chưa ra lệnh. Chú cử Rô nhọ chui ra trước dò xem có cạm bẫy gì không, còn Chép còm bơi chần ngang trước cửa ao, kiến nhẫn đợi Rô nhọ trở về.

Tiếng mưa dội đều đều trên mặt nước vang vọng xuống đáy ao thành tiếng âm âm ù ù không ngớt.

Từ trong cửa ngách tối đen Rô nhọ móng tong tóc chui ra. Vừa ló ra khỏi cửa hang, chú đã nhào lộn mấy vòng liền, quẫy mạnh đuôi reo to:

- Thông đồng bén giọt lấm rồi! Chẳng có cạm bẫy gì sất!

Con mương cạn bên ngoài đường ngầm, trưa nay nước còn xâm xấp bùn, bơi không khéo có thể phơi vây lung. Bây giờ nước đã dâng cao đến lưng bờ, bà con mặc sức mà bơi lặn, vẫy vùng.

Chép còm bơi cao lên một chút để nhìn được bao quát tất cả bà con. Chú nói to giọng rung lên vì xúc động:

- Đã đến giờ khởi hành! Xin bà con hãy bình tĩnh và trật tự ngậm đuôi nhau thành hàng một bơi qua đường ngầm!

Dân ao cử Chép còm làm đầu đàn quả không lầm. Chú đã điều khiển cuộc đào thoát lớn nhất trong lịch sử của loài cá một cách hết sức thông minh. Dân ao từ trẻ đến già đều răm rắp tuân theo sự sắp xếp của chú, bơi qua đường ngầm trong trật tự và im lặng.

Bơi ra trước tiên là Rô nhọ, tiếp đến là Lóc hoa, rồi đến Bò. Nối đuôi Bò là các bé cá, các chị cá đang có bụng trứng, các cụ cá, cua, ốc kém mắt, yếu vây, chậm càng... Tiếp đến là lớp cua cá trai trắng. Trê, cụ Nheo mù, Chép còm, Chày đỏ mắt, Cua yếm nâu hợp thành một toán bơi ra sau cùng.

CHƯƠNG III

Dân ao nối đuôi nhau thành một hàng dài, dầm mình trong con mương cạn dầm thẳng ra cánh đồng rộng. Trời vẫn mưa không ngớt. Nước từ hai bên bờ chảy xuống mương ồ ồ như thác, mang theo mùi nồng thơm của cỏ béo. Nước thấm vào mang, vào vẩy, vào yếm, vào vây, làm cho tất cả dân ao thấy choáng váng ngất ngây một hồi lâu, họ đứng lặng như bị đóng đinh vào nước, chìm ngập vào cái cảm giác choáng ngợp, bàng hoàng của tự do. Rồi tất cả mọi người cùng một lúc nhao lên khỏi mặt nước, tung cao mình, reo tưởng chừng muốn vỡ bong bóng:

- Thoát rồi! Sống rồi! Sống rồi! Thoát rồi!

Không hiểu sao nghe tiếng reo mừng của bà con, Chép còm, Bò, Cua yếm nâu, Chày đỏ mắt, Rô nhỏ, Lóc hoa đều rơm rớm nước mắt. Cụ Nheo mù mếu máo nói:

- Già ngần này tuổi đầu tôi mới biết hạnh phúc là điều có thật.



Sau khi xem xét kỹ tấm bản đồ của Cua yếm nâu, Chép còm mới hay con mương cạn này là con mương xương cá nằm trong hệ thống kênh mương chằng chịt của cánh đồng.

Chép còm nói với Cua yếm nâu:

- Từ đây tất cả mạng sống của bà con dân ao là nằm trong cái yếm nhỏ của bạn, mong bạn hãy hết sức giữ mình.

Cua yếm nâu mở rộng đôi càng ôm choàng lấy đầu Chép còm xiết chặt vào lòng thay cho câu trả lời.

Chép còm giao Chày đỏ mắt bơi dọc theo con mương truyền lệnh:

- Bà con xếp thành hàng trật tự bơi theo hướng mưa chéo. Phải gắng bơi thật nhanh để rạng sáng mai đến được con kênh mở về hướng gió nồm, trên mặt con kênh này phủ kín bèo lục bình. Hai bạn Lóc hoa và Rô nhỏ bơi trước làm nhiệm vụ dẫn đường.

Răm rắp theo lệnh truyền, bà con dân ao hồi hộp, náo nức quạt vây, vẩy đuôi, rào rào bơi theo Lóc hoa, Rô nhỏ. Con mương đủ rộng để bơi hàng năm hàng bảy, nhưng Chép còm kiên quyết chỉ cho bơi hàng đôi. Trong những đêm có cơn giông lớn như đêm nay, phải cẩn thận đề phòng cạm bẫy và các loài thú dữ ăn đêm.

Nước mưa mát lạnh, dễ thở và đầy màu từ trên bờ trôi xuống. Bà con vừa bơi vừa tranh thủ hớp màu. Tất cả đều phẫn bụng no nê.

Chép còm cũng đói lắm nhưng hầu như chú không có lấy một chút rảnh rỗi để hớp màu. Trách nhiệm đầu đàn này quả nặng nề so với sức vóc còm nhom của chú.

Trời mỗi lúc một tối đen. Bóng đêm đan mưa phủ lên mặt con mương tưởng có thể hớp được. Tiếng truyền lệnh của chú bị chìm lấp trong tiếng mưa sầm sập, tiếng gió rít, tiếng sấm rền...

Bầu trời sau cơn mưa, sạch lầu trong vắt. Mặt trời chói lọi rọi xuống con kênh. Ánh nắng lọt qua tấm thảm bèo thành những cái cọc lớn nhỏ màu vẩy cá chày, trảm chên chéo xuống đáy kênh. Những chú cá nhỏ thấy lạ, bơi tùm tùm đùa nghịch với những chiếc cọc ánh sáng đó.

Bò và Trê phải nạt nộ, lẩy đuôi bợp đầu chúng mới giải tán được chúng quay về chỗ nghỉ ngơi. Bò nhìn theo chúng, chép miệng nói:

- Cái sấp nhỏ này chưa biết chết là cái gì hết! Bao giờ đến dòng sông lớn các bé tha hồ mà chơi, mà đùa nghịch.

Vừa đúng lúc đó, phía ao Cây Sung bỗng bùng lên một tiếng nổ vang rền hơn cả tiếng sét. Cả bầu trời như bị tiếng nổ làm chao đảo ngả nghiêng. Bèo trên mặt kênh xô ép và nhau. Cánh hoa bèo rụng rơi tả tả như một đàn bướm tím bay tán loạn.

Bà con dân ao đang dựa lưng, tựa vây, dờ thức, dờ ngủ, choàng hết cả dậy. Họ cuống cuồng chúi bùn để ẩn trốn. Chỉ Chép còn là giữ được bình tĩnh. Chú bơi dọc theo con kênh nói to:

- Bà con hãy bình tĩnh! Tôi chắc đó là tiếng mìn của tụi Bói cá rần ri cho nổ xuống ao để ăn thịt chúng ta. Nhưng chúng nó có mà ăn bùn.

Rồi chú cùng Chày đỏ mắt bơi lên mặt kênh, đón xem có anh chim nào từ phía đó bay qua, để hỏi xem sự thể ra sao.

Quả nhiên, một lát sau, có một đàn sẻ từ phía ao Cây Sung rải cánh rào rào bay đến. Tất cả đều có vẻ rất hoảng sợ.

Đàn chim gọi nhau rích rích rồi đổ xuống những khóm cúc tần rậm rạp lòa xòa bên bờ nước. Chép còn nhận ra trong đám có một chị chim sẻ quen. Chị này rất dễ nhận vì cộc đuôi. Chị ta thường bay đến đây trên cành sung ngã ra ao, đầu nghiêng ngó soi xuống nước rửa lông rửa cánh làm duyên. Chép còn bơi lại gần hỏi chuyện. Chị nhìn chú chăm chăm, nhưng có vẻ không nhận ra chỗ quen biết cũ. Chắc chắn là chị không thể ngờ được có một anh cá ở ao Cây Sung lại có thể xuất hiện ở đây. Nhưng vốn mau miệng và hay chuyện như phần đông các chị Sẻ, chị Sẻ cộc đuôi líu ríu kể cho Chép còn và Chày đỏ mắt nghe cái chuyện “Eo ôi, khiếp quá!” vừa xảy ra ở đằng kia.

Chị kể là chưa bao giờ chị thấy tụi Bói cá rần ri kéo ra tụ tập quanh bờ ao đông như sáng hôm nay. Nổi bật lên trong đám là con cạp nong khổng lồ đứng cao vượt lên tất cả như một anh cò đứng giữa đàn chim bói cá.

Hắn đứng dạng chân, hai tay chấp đít, miệng ngâm điệu thuốc to bằng cái đầu chị, khói bốc xanh lơ. Tên Bói cá đầu đàn khúm núm đứng cạnh hắn. Nhiều tên Bói cá cời trần, tay cầm các dụng cụ bắt cá như vợt, những sợi dây thép dài để xâu mang cá, những cái vỏ thùng đạn thay giỏ nhốt cá... Một thằng cao lớn, xăm trổ đầy mình, khệ nệ bung một trái mìn to như cái rá vo gạo, bơi ra giữa ao đặt chìm xuống nước. Có sợi dây xanh đỏ nối từ quả mìn lên đến bờ. Thằng đầu đàn khoác tay hô lên một tiếng ra lệnh. Một tiếng nổ gấp bao nhiêu tiếng sét, bùng lên từ giữa lòng ao. Một cột nước bùn dựng lên cao đến quá ngọn cây sung. Ao giống hệt như một thau nước ai bung lắc thật mạnh. Bùn, chà gai, cành cây mục, rong, cỏ nước... chôn vùi dưới đáy ao bị bốc lên cao, đảo lộn quay cuồng trên mặt ao. Nước bùn đen kịt dôi dào, trào qua bờ.

Chính lúc đó chị đang đậu trên chót vót ngọn tre. Chị sợ hãi bay tót lên cao. Chị nhìn xuống ao và chắc mẫm tất cả đàn ao sẽ nổi phoi bụng trắng, chết không sót một mống. Nhưng chị đã kinh ngạc xiết bao, khi nước lặng trở lại, mặt ao không một xác cá nào nổi bập bênh. Chị ngờ rằng cá bị sức mìn nổ quá mạnh đã tan ra thành nước. Tụi Bói cá rần ri xem chừng cũng ngạc nhiên không kém chị. Chúng xì xào bàn tán có lẽ cá bị chết chìm. Chúng hò nhau nhảy xuống ao, hụp lặn như một đàn rái cá. Nhưng chúng lặn chán lặn chê, mắt đưa nào cũng đỏ kè, mà không đưa nào bắt lấy được một con tép. Chúng ngo ngác nhìn nhau tâng hắng. Cá trong ao như có phép thần thông đã biến đi đâu hết.

Con Cạp nong khổng lồ nhún vai, nét mặt hầm hầm giận dữ cạp đít bỏ đi. Chắc hẳn cho là tụi Bói cá rần ri đã đánh lừa hắn. Tưởng được mời nhậu một tiệc cá ra trò, không ngờ chỉ có nước bùn tanh tươi với cành rong, lá mục!

Câu chuyện của chị Sẻ cộc đuôi làm bà con dân ao vô cùng hả hê. Họ đã chơi cho bọn Bói cá rần ri một vỏ điệp người, đau hơn cả hóc xương cá.

Ba ngày đêm ròng rã, đàn cá ao Cây Sung mãi miết bơi về hướng dòng sông lớn. Họ chỉ dừng lại nghỉ ngơi lấy sức khi nào quá mệt...

Bơi liên miên suốt ngày đêm như vậy nên cả đàn đều đói thất ruột, còn gan. Hễ trông thấy mồi là họ xô ngay lại, tranh nhau đớp. Nhiều bà con bắt ngờ bị giật tung lên khỏi mặt nước không kịp chớp mắt... Những ai miệng rộng, xác to, háu ăn lại càng dễ bị mắc lưới câu.

Trước nguy cơ đó, Chép còm không còn cách nào khác là phải ra lệnh cấm không ai được ăn một thứ mồi ngon nào bắt gặp dọc lối bơi. Tất nhiên trong mồi cái mồi, chỉ có một hai cái là đó dẫu lưới câu. Nhưng làm sao phân biệt được? Đành phải tránh xa tất cả là hơn. Từ đó cả đàn chỉ còn được ăn các thứ cỏ, rong, lá mục, bùn non... Những thứ này ăn chỉ cốt đánh lừa dạ dày.

Mặc dầu có lệnh nghiêm cấm, nhưng lác đác vẫn có những bà con không nhịn nổi cơn thèm, vẫn mắc phải lưới câu. Chép còm vô cùng đau khổ, phiền muộn nói với cả đàn:

- Thưa bà con, từ giờ trở đi, nếu ai còn phạm lệnh nghiêm cấm thì tôi buộc lòng phải mời ra khỏi đàn. Bởi vì không có kỷ luật nghiêm thì đàn chúng ta sẽ có nguy cơ tan rã.

Chú hạp các bạn Rô nhọ, Lóc hoa, Bò, Trê, Chày đỏ mắt, Cua yếm nâu, nói với họ:

- Sự sống còn của cả đàn trong hết cả vào chúng ta. Bởi vậy chúng ta cần phải nghiêm khắc tuân theo điều cấm kị này hơn lúc nào hết. Chúng ta giữ mình để khỏi mắc vào cạm bẫy không phải vì chúng ta mà vì sự sống còn của cả đàn.

Chép còm yêu cầu cụ Nheo mù đặt ngay một bài vè hoặc bài thơ thật dễ nhớ, dễ thuộc nhắc nhở bà con đừng tham mỗi mắc phải lưới câu.

Cụ Nheo mù vừa bơi vừa rung rung hai sợi râu, đuôi khê ngúc ngoắc tìm nhịp điệu cho bài thơ Chép còm yêu cầu. Và chỉ sau một chặng bơi ngứn, cụ đã đặt xong một bài thơ theo điệu lý Thờn bơn – một điệu dân ca quen thuộc của loài cá:

Miếng mỗi thơm i i a...

Là miếng mỗi ngon i i a...

Nhưng hãy coi chừng.

Hớp vào là mất mạng oan.

Bài thơ vừa tuôn ra khỏi miệng cụ chỉ chốc lát đã được cả đàn truyền khẩu, thuộc lòng. Họ vừa hát vang theo nhịp vây. Cả những bà con có tiếng là tối dạ cũng thuộc một cách dễ dàng. Từ ngữ và âm điệu của bài thơ còn vượt quá cả mong đợi của Chép còm. Được bài thơ nhắc nhở, số bà con bị mất lưới câu giảm rõ rệt.

Vì đói, sức bơi của đàn yếu dần. Nhất là các bé như Hạt, Bông, Đòng đong, Rô don, Rô cờ... đói quá, mang nhọt nhọt, đuôi và vây không nhấc nổi. Các anh chị cá lớn phải thay nhau dìu các bé. Và cứ bơi một chặng, Chép còm phải cho đàn dừng lại đợi các bé. Dọc lối bơi, gặp ba thứ rong cỏ gì các bé cũng xông lại tranh nhau rĩa, đớp. Có hôm chúng ăn phải rễ củ ráy dại mọc xanh um dọc một con kênh hẹp. Vừa nuốt vào miệng chúng đã phát điên phát cuồng vì ngứa. Chúng quay lộn trong nước, đớp cả vào đuôi nhau. Chép còm thương quá, nhưng đành bó vây nhìn các bé. Nạn đói ngày càng trầm trọng. Lẻ tẻ có một số bà con bỏ trốn khỏi đàn. Đay đó bắt đầu nổi lên tiếng xì xầm oán trách:

- Cứ cái điệu nuốt toàn rong rêu, lá mục, bùn hôi này, thì chưa kịp thấy dòng sông lớn đã thành cá ươn, cá thối!

- Tôi đã nói ngay từ đầu, dòng sông lớn chỉ là chuyện bịa đặt mà thôi.

Những tiếng xì xầm ấy lọt tai Chép còm, làm cho lòng tin của chú không khỏi có lúc lung lay. Chú đau khổ thoáng nghĩ: Hay chính lời các cụ cá già có lý: việc bơi đến dòng sông lớn là điều vượt quá sức của loài cá.

Nhưng đúng vào lúc đó cái đầu to sụ, gồ ghề, hốc hác của cụ Nheo mù lại lướt đến chạm vào vây chú. Cụ làm như vô tình ngâm khe khẽ những câu ngôn ngữ cụ đặt ra dưới hình thức những bài thơ rất ngắn. Những câu thơ của cụ như làn gió ban mai xua tan những ý nghĩ u ám trĩu nặng trong lòng Chép còm, làm cho chú vững tâm trở lại.

Một đêm, bầu trời mây đen kịt như một vũng bùn lưu niên. Đàn cá bơi theo một con rạch khá rộng, đáy rạch san sát một rừng rong liễu, rong bơi chèo, rong đuôi chó. Chép còm sợ bà con sẽ bị lạc lối trong rừng rong nên giao cho Chày đỏ mắt bơi đi truyền lệnh. Tất cả dồn sát lại vây chạm vây, đuôi chạm đuôi, và bơi lướt trên ngọn rong.

Đã quá nửa đêm. Một đàn chim bay ngang qua bầu trời, không nhìn thấy chúng nhưng nghe tiếng kêu quang quác điếc cả tai và tiếng cánh vỗ nặng nề.

Bỗng phía trước lóe sáng nhiều ánh chớp, tiếp theo là tiếng nổ rền ùng ục. Tiếng nổ kéo dài không ngớt, lọt qua nước nghe như tiếng sấm rền trước cơn giông. Chép còm liền cho đàn dừng lại, phái rô nhỏ, Lóc hoa bơi lên trước dò xem có chuyện gì.

Khoảng trời phía đông bỗng hừng sáng một màu đỏ khé. Ánh sáng dữ dội chiếu xuống mặt nước soi rõ cả những nhánh rong lá lướt dưới đáy rạch. Cả đàn sợ hãi, lặn hết xuống đáy rạch, bụng ép sát bùn.

Lát sau rô nhỏ trở về báo cho Chép còm biết đó là tiếng súng, tiếng mìn của các Hiệp sĩ áo xanh từ phía dòng sông lớn kéo đến đánh tại Bói cá rần rì, và ánh lửa đỏ là do họ đốt hang tổ của chúng. rô nhỏ và Lóc hoa đã được nhìn thấy các Hiệp sĩ áo xanh, tay cầm súng cúi lom khom, chạy dọc

theo bờ kênh lao về hướng có tiếng súng nổ. Nghe bạn kể, Chép cảm mừng lắm. Các Hiệp sĩ áo xanh từ phía dòng sông lớn kéo đến đây... Vậy có nghĩa là dòng sông lớn không còn xa nữa.

Tiếng Chày đập mắt bơi lướt trên ngọn rong, reo to lạnh lạnh:

- Bà con không sợ! Đó là tiếng súng của các Hiệp sĩ áo xanh bắn tui Bói cá rần ri. Bà con nổi lên mà xem, ánh lửa đốt hang ổ của chúng cháy to lắm.

Đàn cá từ dưới đáy bơi phóng lên mặt nước, xôn xao hỏi nhau:

- Họ đâu? Các Hiệp sĩ áo xanh đâu?
- Họ kia kìa! Kia kìa!

Từ phía ánh lửa sáng hừng, một đoàn người rất đông lúp xúp chạy lại, kéo thành một hàng dài. Họ mặc quần áo và đội mũ vải như cái lá bèo. Trên vai người nào cũng mang vác những bó súng, những cái thùng lớn nhỏ (loại xà lim thép đã nhốt Lóc hoa) và nhiều đồ đạc lạ lẫm khác. Chạy nối theo sau họ là một bọn Bói cá rần ri đông đến hàng trăm đứa, đứa nào hai tay cũng bị trói giật ra đằng sau, bàn tay chúng xò ra trông như vây cá.

Hai Hiệp sĩ áo xanh cầm súng áp giải bọn chúng. Họ thúc mũi súng vào lưng chúng và hô:

- Muốn sống thì chạy nhanh lên!

Đàn cá trở mắt nhìn cảnh tượng lạ lùng diễn ra trên bờ kênh, và cùng một lúc bật reo to:

- Tui Bói cá rần ri bị trói! Tui Bói cá rần ri bị trói!

Rồi cả đàn thi nhau tung cao mình lên khỏi mặt nước, hoan hô vui sướng. Nhưng có lẽ vì quá vội nên những người trên bờ rạch không nghe tiếng.

Các bé cá vừa hò reo vừa bơi theo đoàn người để xem cho rõ. Chép cảm phải cho Chày đập mắt, Bò và Lóc hoa bơi đuổi theo gọi lại:

- Bơi xa quá sẽ lạc đàn đẩy các bé ơi!

So với hôm vượt khỏi ao Cây Sung, Bò gầy đi có đến một nửa. Cái mình thuôn dài tròn lẳn mập mạp của chú bây giờ hóa thành ba cạnh và nhọn như một mũi chùy. Cái đầu bẹt vốn to sù của chú bây giờ trông to gấp đôi, gồ ghề toàn những cạnh với hóc như đầu cụ Nheo mù.

Bò gầy sút vì công việc canh gác bảo vệ đàn hết sức nặng nhọc căng thẳng, không đêm nào chợp mắt lấy được một hai canh gà, lại phải đói ăn liên miên. Tính chú vốn phàm ăn và ăn rất khỏe nên việc phải nhịn đói liên miên đối với chú là cả một cực hình không thua gì bị đánh vầy, chặt vây.



Cả đàn không ai không mến yêu thương xót chú. Hễ nhìn thấy chú là họ ái ngại nói:

- Dững sĩ đạo này gày quá đấy!

Chú bắt chước Ngạnh làm lì xua, mỉm cười trả lời:

- Càng gầy ngạnh càng sắc.

Thương và lo lắng cho chú nhiều hơn cả là Chép còm. Mỗi lần chia thức ăn, Chép còm đều bắt chú và Trê phải nhận phần nhiều hơn.

- Các cậu phải ăn thêm một chút để còn có sức mà canh gác bảo vệ đàn.

Trê thì hí hửng nuốt chửng ngay miệng còn tóp tép thềm thường. Nhưng Bò nhất định từ chối không nhận phần hơn. Chú bắt chước Chép còm, nói với bà con :

- Tôi không phải ông già bà lão, cũng không phải trẻ con. Tôi có quyền gì được nhận phần nhiều hơn bà con khác!

Nếu Chép còm buộc quá, chú nhận vậy, nhưng liền chia cho các bé cá.

Được giao nhiệm vụ chia thức ăn cho cả đàn, mãi lần chia xong, Bò đều há miệng thật to kêu ọ ọ. Chú muốn bà con nhìn thấy trong các kẽ răng của mình không dính sót một chút thức ăn nào mà chú phải cắn ra để chia.

Bơi đi bơi lại mấy chục lần liền, Bò thấy mệt. Tại đói đây mà - Chú nghĩ vậy - chú trước đây mình bơi suốt ngày cũng chẳng mùi mẽ gì.

Đêm yên tĩnh lạ thường. Gió lặng. Sương tí tách rơi. Bóng sao thoi nháy nhót như cũng thắm mệt đứng im trong nước, tựa vào các nhánh rong nghỉ ngơi. Chú xoay vây bơi chèo, lặn từ từ xuống đáy kênh, định bụng nghỉ vây chốc lát rồi sẽ bơi tiếp tuần tiễu cho đến hết phiên. Nhưng chú không sao nằm yên được. Chú thấy đói hoa cả mắt. Cái đói như từ lâu ngủ thiếp trong dạ dày, lúc này bỗng đột ngột thức dậy, điên cuồng hành hạ chú. Ruột gan chú cứ cồn cào sôi ùng ục, vây nganh như muốn rời khỏi thân. Chú có cảm giác nếu tình trạng này kéo dài, chắc chú sẽ lả đi và chết. Không thể chịu đựng thêm, chú gượng quạt vây, bơi men theo rìa cỏ dọc bờ kênh. Chú muốn tìm kiếm chút rễ cỏ hoặc rong rêu gì đó có thể ăn được, để dịu bớt cơn đói. Bơi thêm chút nữa... May ra - Chú nghĩ vậy và bơi mỗi lúc một xa hơn. Chú bỗng ngửi thấy một mùi tanh lừng ở phía trước. Miệng chú không khiến mà tứa đầy nước bọt. Chú bơi như dao đến chỗ nước đang vả ra mùi tanh ngon lành, mỗi lúc một đậm đặc. Chú chững vây lại, trời đất! Tưởng

như đang nằm mê. Một con giun đất béo nần nần, treo ngay trước mắt chú, cựa quậy, ngo ngoe. Chú bơi lượn quanh con giun. Con giun càng ngo ngoe nhanh hơn như mời mọc khiêu khích chú. Nhưng chú chưa dám đớp, bụng dạ cứ bồn chồn ngần ngại. " Biết đâu trong lưỡi câu lại chẳng phục một cái lưỡi câu hoặc một cái lưỡi hóc thép hai ngành ".

Chú nghĩ vậy chỉ có Trời mới xét đoán được việc này mà thôi!

Nhưng cái mùi tanh béo ngậy quái ác cứ vĩa ra từng đợt, xộc thẳng vào mũi chú làm đầu óc chú trở nên mù mẫm như mất hết hồn vía. Chú bỗng giật dữ quát to như mắng ai :

- Không được ăn! Mất mạng như chơi!

Nhưng cũng lúc đó, một giọng khác quuyền rũ thì thầm bên tai chú :

- Đêm hôm khuya khoắt thế này, tụi bói cá rần ri đời nào dám mò ra khỏi đôn mà câu kẹo... Bỏ đi thật phí uổng.

Thế là Bò kêu ọ ọ chép miệng một cái... Chú hơi chạm râu vào con giun lúc nào không hay. Miệng chú cứ tự nhiên há to. Và cả con giun béo ngậy cứ như tự ý nó lọt vào miệng và chui thẳng thật vào bụng chú; Cái mùi thịt tanh béo ran ran khắp miệng và thấm vào các chân răng, làm chú thấy đau nhức một cách khoái trá.

Thôi bây giờ ta phải quay về thật nhanh mới được, Chép còm nó thức dậy, thấy mình bỏ gác nó nói cho thì ê cả mặt. Chú nghĩ vậy. Chú quạt vẫy, lượn đuôi, quay đầu lại. Nhưng thấy miệng có cái gì vương vướng. Chú muốn bơi vượt lên nhưng cái vương vướng này kéo đầu chú trở lại. Chú nổi xung, quạt mạnh đầu định giật đứt cái vật vướng víu khó chịu ấy ra khỏi miệng. Chú bỗng kêu ọ một tiếng đau đớn. Một vật gì rất nhọn đâm mạnh vào bụng chú và như muốn móc lòi ruột chú ra.

- Trời ơi lưỡi câu! - Chú kinh hoàng vì nhận ra con giun vừa nuốt chính là một thứ cạm bẫy hiểm độc của tụi Bói cá rần ri.

Trong cơn tuyệt vọng, chú vùng vẫy như như hóa điên. Mắt chú đỏ hào quang. Càng vùng vẫy, ruột gan chú càng bị lưỡi câu đâm xé. Cuối cùng kiệt sức, chú đành xuôi vây, ngay đuôi, nằm thẳng đơ như bị treo giữa nước.

Tỉnh trí lại, chú liền hiểu rằng, vùng vẫy vô ích, càng vùng vẫy lắm càng mau chết. Chú giận dữ, đau đớn tự nhủ : Trên đời chẳng còn có ai đủ sức cứu nổi mình, vì lưỡi câu mình đã nuốt xuống thấu bụng! Tốt hơn cả là nằm yên mà chờ chết. Tự nhiên chú bỗng nghĩ đến Rô Cờ, đứa em kết nghĩa xinh đẹp như bài thơ hay nhất của cụ Nheo mù. Chú cay đắng nghĩ : Nếu nó mà biết mình chết khôn khổ, nhục nhã như thế này, chắc nó phải vô cùng hổ thẹn, khóc hết nước mắt...". Tự nhiên Bò ứa nước mắt, những giọt nước mắt uất ức tủi nhục ...

Hình như bên trên kia có gió thổi, làm lay động ngọn cần câu, sợi dây khẽ đu đưa chú trong nước, làm như chú là một thứ đồ chơi của tụi con nít, và nỗi uất ức tủi nhục làm cho chú chùng như muốn tắt thở.

Đêm đã khuya Chép còm dựa vây vào một thân cỏ nước nghỉ ở phía cuối đàn, đang mơ mơ màng màng chú vội choàng tỉnh dậy. Chú thường rất ít khi ngủ. Mỗi lo lắng những tai họa bất tường có thể xảy ra cho đàn trong đêm tối, không một phút nào thôi canh cánh bên lòng chú. Chỉ khi nào không gượng được, chú mới chợp mắt nhắm nhóa một chút rồi lại choàng ngay dậy.

Chú rời khỏi chỗ dựa vây, bơi đi tìm Bò để đổi gác cho bạn. Chú bơi đi bơi lại mấy vòng liền vẫn không thấy Bò đâu cả. Chú bắt đầu thấy lo lắng : Hay có chuyện gì không may xảy ra cho bạn rồi chẳng! Chú nghĩ vây và ruột gan tự nhiên quặn đau như nuốt phải hột thóc mác. Chú lại bơi dọc theo đàn lần nữa, lặn vào cả những chỗ khuất tối nhất vẫn không thấy tăm dạng bạn đâu. Chú liền bơi tìm gọi các bạn Rô nhỏ, Lóc hoa, Chày đỏ mắt, Trê để báo tin Bò mất tích. Chú nói:

- Chúng ta phải chia nhau, bơi đi các ngả để tìm. Tôi rất lo Bò gặp phải chuyện không may,

Chỉ một lát không, Rô nhỏ đã hót hải quay lại, báo với Chép còm:

- Tìm thấy cậu ta rồi. Cậu ta mắc phải một cạm bẫy gì dễ sợ lắm đang nằm chờ chết ở đằng kia.

Chép còm và các bạn bơi nhào theo Rô nhỏ đến chỗ Bò bị mắc nạn. Vừa trông thấy các bạn. Bò khẽ quấy đuôi, ngượng ngùng xấu hổ kêu :

Ơ... Ơ....

Chép còm chạm vây vào từng bạn, đau đớn hỏi: .

- Làm sao bạn phải đến nông nỗi này?

Bò kể lại đầu đuôi, ứa nước mắt nói:

- Các cậu tha lỗi tho tở... Chỉ vì không tuân theo kỷ luật của đàn, tham chút mồi ngon mà mắc phải cạm bẫy khôn kiếp của chúng. Mình chết là đáng đời lắm. Mình chỉ ân hận một điều là không còn được sống và chết có ích cho bà con và không bao giờ cùng với các cậu nhìn thấy dòng sông lớn

Chép Còm ứa nước mắt nhìn bạn, lòng đau rất vừa thương vừa giận. Chú bơi quanh bạn chăm chú xem xét thứ cạm bẫy hiểm ác mà bạn đang mắc phải: Một sợi dây câu rất mảnh từ trên mặt kênh buông xuống và chui sau vào họng Bò, mắc cứng trong đó. Chép còm nhìn sát tận mắt và không sao hiểu nổi sợi dây mảnh như tơ thể mà Bò không sao giựt đứt nổi, mặc dầu bạn là tay vũ dũng có sức khỏe nhất đàn. Chú dựa theo sợi dây câu, nổi lên mặt kênh, xem thật kỹ lại. Một đầu sợi dây buộc vào một ngọn cần rất mềm. Đầu cần câu không có người cầm mà cắm chênh chéch vào bờ kênh, sát mặt nước. Ngọn cần vươn ra đến giữa lòng kênh, cách mặt nước chỉ một tầm nhảy đóp mồi của Lóc hoa. Mỗi lần bên dưới nước Bò vùng vẫy, cái ngọn cần dẻo quẹo lại nhún nhảy theo như bóng với hình. Lúc sà xuống mặt nước, lúc bật lên cao, lúc rẽ sang trái, lúc rẽ sang phải... Bò vùng vẫy mạnh, nó vùng vẫy mạnh. Bò nằm yên, nó nằm yên. Chép còm đã đã hiểu với cái ngọn cần mềm dẻo đến khó chịu này thì dù một anh cá nào sức vóc gấp mười Bò cũng không thể nào giựt đứt nổi sợi dây câu.

Chú nghĩ ngợi một thoáng rồi lặn xuống nước, bơi sát bùn dọc theo bờ kênh, vừa bơi vừa gọi:

- Có bà con nào đó còn thức, ra cho tôi hỏi thăm nhờ một chút!

Gọi chừng năm sáu lần, thì chú thấy một bà Lươn già mốc thếch đại vương, từ từ thò cái đầu nhọn tròn nhầy ra khỏi miệng hang nằm khuất

sau một đám cỏ nước. Bà hấp háy cặp mắt ti hí nhìn quanh, vừa ho khục khục vừa hỏi:

- Đêm hôm khuya khoắt thế này mà còn có ai gọi kêu gì đấy?

Chép còm bơi lại, chấp vẫy cung kính chào :

- Thưa bác, cháu là Chép còm cùng với các bạn từ một miền rong nước rất xa bơi đến đây. Vì có chuyện quá khẩn cấp nên đành phải liều lĩnh động rong động nước đánh thức bác và bà con vào giữa khuya khoắt đêm hôm... Mong bác và bà con tha lỗi.

- Có chuyện gì vậy cháu? - Bà Lươn dụi giọng hỏi và bụng lầy làm ung ý cung cách và giọng nói cung kính lễ độ của Chép còm. Bà nghĩ ngay đến thằng cháu nội, cũng trạc tuổi với Chép còm mà nói năng lỗ bỗ, hỗn hào lại lấp ba lấp báp.

- Thưa bác, có một bạn của chúng cháu hiện đang mắc phải một thứ cạm bẫy gì lạ lùng lắm , một cái cần câu không có lưỡi câu!..

- Có phải ở gần cái đám cỏ dứa phía đằng kia không? Bà quay cái mỏ nhọn như cái mỏ chim chỉ về phía Bò mắc nạn.

- Dạ đúng đấy ạ...

- Ra thế đấy... cái thứ cạm bẫy hiểm độc ấy gọi là cần câu cạm của cái tụi lính trong đồn gần đây nó cắm đấy cháu ạ. Chúng cắm vào lúc chạng vạng, đến mờ sáng thì nhổ về, hàng trăm chiếc suốt dọc cả khoảng kênh này.

- Thưa bác từ trước đến nay đã có bà con nào mắc phải thứ cần câu cắm này chưa?

Bà Lươn chép miệng:

- Ta sống ở vùng này đã ngót nghét chục năm. Hầu như không đêm nào không có bà con ta mắc phải...Thôi thứ đủ : trê, nheo, bò, ba ba, lươn... Cái thứ cần câu cắm này nó hiểm ác vô cùng... Cước mảnh, ngọn cần dẻo, môi béo, cắm lửng lơ trong nước tối, giữa đêm khuya thanh vắng... Những bà con nào quen nghề ăn đêm, dù tinh khôn đến mấy cũng khó lòng thoát khỏi.

- Thưa bác có bà con nào mắc phải mà lại thoát ra được không ạ?

- Chưa, bác chưa thấy lần nào. Đã mắc phải thì nó dù có tài thánh cũng không gỡ nổi. Ác là ở cái ngọn cần câu. Nó bằng cật tre đực tươi mà già, nhìn thì mảnh như lá lúa nhưng dẻo vô cùng, sức thần cũng không bẻ gãy nổi.

- Liệu còn có cách gì cứu được bạn cháu không bác?

- Không có cách gì... Đã mắc phải là ché.ế..t!

Tờ mờ sáng là chúng ra dỡ cần đẩy cháu ạ.

Chép còm có nuốt tiếng khóc đang muốn bật ra khỏi cổ, chào bà cụ Lươn rồi bơi lên mặt kênh. Chú ngược nhìn trời và thấy bóng đêm đang nhạt dần. Sao đã vơi dần chỉ còn lác đác vài ba ngôi đây đó, phía chân trời, long lanh như những giọt nước mắt. Vây và đuôi chú bỗng rung lên như bất thần bị đánh một sóng đao vào đỉnh đầu. Chưa bao giờ chú thấy xót xa thương bạn như lúc này. Chú bật òa khóc tức tưởi...

Đưa vây lên gạt nước mắt, Chép còm buồn rầu ngoặt đuôi xoáy nhẹ vây bơi chèo định lần xuống nói với bạn những lời vĩnh biệt cuối cùng. Lúc đó chú bỗng nhìn thấy phía xa xa nước ngời lên thành vệt dài. Chú biết có một

anh cá khá to đang bơi lại phía mình. Nghĩ ngợi một chút chú chưa lặn vội mà nép vào một khóm cỏ có ý đón đợi.

Một bác cá Măng thân hình đường bệ to lớn gấp năm, bảy Chép còm đang bơi đến mỗi lúc một gần. Măng bơi là là trên mặt nước, vây lưng nhô cao, rẽ nước ngời lên thành vệt. Mình Măng tròn lẳn, thuôn dài như cá Chày, nhưng gần guốc như thân hình một đô vật nhà nghề. Vây Măng nhỏ hơn vây Chày, lưng và đuôi màu nước trước cơn giông. Bụng và ngực lại màu nước lúc rạng đông. Đầu nhọn như mũi lao... miệng rộng ngoác, hàm răng bạnh dày xin xít, ngắn dài nhọn hoắt, lởm chồm xếp thành hàng như chuông dựng. Măng chuyên bơi lội trên mặt nước để bắt mồi sống như ếch nhái, châu chấu... Trong các loài thủy tộc Măng nổi tiếng là kẻ ngang tàng, hung dữ và liêu lĩnh, Măng thích cuộc sống giang hồ nay đây mai đó, coi các miền rong nước đều là xứ sở quê hương.

Chép còm đã nhiều lần nghe bà con đồn đại tính nóng như lửa và hay gây sự của Măng, và khi đã nổi nóng thì Măng không ngại bất cứ ai. Đầu Măng đã từng đâm thủng bụng nhiều đối thủ to xác gấp đôi, và chỉ một cú đớp là tiện đứt đôi mình đối thủ, Chép còm không hề chùn vây. Chú bơi thẳng ra giữa lòng kênh đón Măng.

- Kính chào hảo hán! - Chú lễ độ mà không chút khúm núm, cất tiếng chào Măng.

Măng hăm đả vây tròng mắt nhìn Chép còm, xẵng giọng hỏi:

- Mà y là thằng nào mà dám ngăn lối bơi của ta?

- Thưa hảo hán, Chép còm tôi ở một miền rong nước xa xôi mới đến vùng này. Vì đang mắc phải chuyện khó khăn hiểm nghèo nên phải đường đột vô lễ với hảo hán...

Nghe Chép còm gọi mình là hảo hán, Măng thấy khoái lỗ tai và cung cách đàng hoàng, giọng nói lễ độ của Chép còm tự nhiên làm Măng khép hai hàm răng lại. Măng nói với giọng đàn anh kẻ cả:

- Vậy liệu ta có thể giúp chú được gì?

- Xin hảo hán cảm phiền lặn quá xuống gần đáy kênh, cho Chép còm tôi được thừa chuyện.

- Được.

Chép còm dẫn Mãng bơi đến chỗ Bò bị mắc nạn. Các bạn lúc này đang bơi lượn quanh Bò, nóng ruột đợi Chép còm trở về. Chép còm chỉ vào Bò, nói với Mãng với giọng cung kính bội phần:

- Thừa hảo hán, đây là Bò, bạn kết nghĩa cùng sống chết với mấy anh chị em chúng tôi đây. Vào lúc nửa đêm chúng tôi bơi đến đây thì vô tình Bò mắc phải cạm bẫy hung hiểm này. Chúng tôi ở mãi tận một vùng rong nước hẻo lánh, từ lâu đã từng được nghe danh hảo hán là bậc vũ dũng hiếm có trên đời, hay cứu khốn phò nguy, thấy việc bất bằng là vung đầu nhe răng can thiệp, sống cuộc đời giang hồ của các bậc nghĩa hiệp, giao du với hầu khắp các hảo hán lừng danh của các loài thủy tộc... Vậy xin hảo hán hãy chỉ giáo cho anh chị em chúng tôi liệu còn có cách gì cứu được Bò hay không?

Mãng nhìn chăm chăm sợi dây câu mảnh nhỏ trong miệng Bò. Nói giọng ồm ồm:

- Chà chà, khó đây, khó đây! Trừ phi cắn đứt sợi dây cước kia mới cứu nổi chú ta.

- Hàm răng của hảo hán lừng danh lợi hại, vậy có thể cắn giúp cho được không? Ổn cứu mạng suốt đời anh em chúng tôi xin ghi lòng tạc dạ...

- Không ăn thua, không ăn thua... - Mãng ngúc ngắc cái đầu nhọn như mũi lao nói - Răng ta tuy có nhọn sắc thật đấy, chỉ đớp một phát cũng đủ làm gãy bét ngang mình một thằng chuột lớn, nhưng với thứ dây cước mảnh nhỏ mà dai nhách kia thì không ăn thua. Cắn nó chỉ tổ dính chặt vào kẽ răng chứ không đứt được.

Chép còm nghe nói vậy, vẻ mặt rầu rầu thất vọng.

Cái chết coi như đã ngậm chặt, Bô lúc này trở lại bình tĩnh khác thường. Chú nói :

- Đàng nào mình cũng một lần chết, các cậu đừng có bịn rịn vì mình mà có hại cho cả đàn. Trời sắp sáng rồi các cậu nên quay lại với đàn, kéo bà con thấy vắng mặt lâu lại thêm hoang mang lo sợ. Cho mình gửi lời thăm hỏi tất cả và xin bà con rộng lượng tha lỗi cho mình... Mong các bạn gắng hết sức đưa cho được bà cạn đến cuộc đời mong ước... Biết được vậy thì dù có chết trong chảo mỡ rán sôi hay trên giàn lửa thiêu, mình cũng ngậm cười.

Chép còm gạt nước mắt nói với Măng:

- Mặc dầu việc không thành, nhưng anh em chúng tôi cũng hết lòng cảm tạ lòng tốt của hảo hán đã không tiếc chút thì giờ lặn xuống đây chỉ giáo điều hơn lẽ thiệt cho chúng tôi. Chúc hảo hán lên đường bình yên, gặp nhiều may mắn...

Nghe Chép còm nói tự nhiên hảo hán Măng cũng thấy lòng rung rung... Như bất chợt nhớ ra điều gì, Măng bỗng quạt mạnh đuôi há miệng kêu to:

- Suýt nữa thì ta quên khuấy! Ta có một anh bạn kết nghĩa, có thể giúp được các chú. Đó là anh cá Cóc, một bậc võ dũng lừng danh trong làng khách giang hồ. Anh ta có hàm răng vô cùng lợi hại, sắc như gươm báu. Loại dây câu to bằng cọng rong đuôi chó, anh ta chỉ cần nghiêng mạnh một cái là đứt. Tụi Bói cá rần ri xưa nay đều kiêng mặt anh. Vô phúc chúng gặp phải anh là mất cả chì lẫn chài.

Chép còm nghe nói mừng đến nghẹn thở, chú hồi hộp hỏi :

- Thưa hảo hán, anh cá Cóc hiện đang ở đâu. Liệu có thể tìm gặp được trước khi trời sáng không?

- Gần đây thôi. Các chú cứ bơi xuôi theo dòng nước ước chừng vài trăm sải vậy. Các chú sẽ gặp một kè đá rất nhiều hang hốc. Hang anh bạn cá Cóc

ta ở gần cuối kè đá, gần sát đáy kênh. Trước cửa hang có một gốc cây mục rất lớn rễ chôn xuống bùn. Giờ này chắc là anh ta có ở

hang, các chú đến tìm thế nào cũng thấy.

Chép còm lại một lần nữa cảm tạ cá Mãng, chào từ biệt và cùng với các bạn hồi hải bơi về phía hang cá Cóc.

Cá Mãng dặn với theo :

- Các chú nhớ là đừng bảo ta mách nhé. Vồn tính thích ần dật, không muốn dấy vào việc đời, nếu biết ta mách bảo, anh ta sẽ giận...

Cũng gọi là cá, nhưng cá Cóc thuộc loại kỳ hình dị tướng. Thoạt trông, cá Cóc hao hao giống 1 một con nòng nọc lớn. Mặt to bè bè giống hệt mặt cóc, miệng rộng hoác đến mang tai, mắt lồi, hai hàm răng mọc thành hình vòng cung, dày xin xít và rất sắc. Minh cá Cóc ngắn một khúc, bụng phình tròn như bụng ễnh ương, đuôi thót nhỏ như đuôi chuột. Nhìn cá Cóc chỉ thấy toàn bụng với răng, vây cá Cóc nhỏ, cứng, nháp, màu bùn non , điểm những chấm tròn màu vàng nghệ.



Đúng như Cá Măng nói, từ trước đến nay tui Bói cá rần ri đã phải mất không biết bao nhiêu dây câu, lưỡi câu vì hàm răng sắc, đến rợn vảy của cá Cóc. Ví bằng chúng có câu được thì cũng vô ích thôi, vì lẽ thịt cá Cóc rất độc, ăn vào có thể bị ngộ độc chết. Do đó mỗi lần câu được cá cóc, bọn

chúng vô cùng tức tối, nguyên rửa tục tằn và tìm những cực hình ghê gớm nhất để hành hạ cho bõ tức.

Chép còm, Rô nhỏ, Lóc hoa bơi đến kè đá, tìm kiếm một lúc thì thấy hang cá Cóc. Tất cả đều mừng rỡ khi nhìn thấy cá Cóc đang nằm lù lù trên khúc rễ cây trước cửa hang. Các chú bơi lại, thấy cá Cóc nằm im không động cựa như đang ngủ rất say. Cái bụng to phềnh, trắng trắng, phập phồng lên xuống theo nhịp thở.

Chép còm khẽ động vây và gọi :

- Thưa nghĩa sĩ... nghĩa sĩ làm ơn...

- Nhưng cá Cóc không ngủ. Vừa nghe Chép Còm gọi, Cóc hỏi ngay:

- Ai gọi gì ta đó?

- Thưa nghĩa sĩ, anh em chúng tôi từ một miền rong nước xa xôi đến đây, mắc phải chuyện nguy nan nên đành phải mạo muội tìm đến quấy rầy nghĩa sĩ...

- Liệu ta có thể giúp gì được các bạn.

- Thưa nghĩa sĩ, bạn chúng tôi là Bò, không may mắc phải lưới câu cắm của tụi Bói cá rần rì, cái chết coi như ngậm chặt... May mắn có một bà con bơi ngang qua mách cho biết nghĩa sĩ cá Cóc là bậc hiệp khách, danh khắp các miền sông nước. Hàm răng của nghĩa sĩ sắc hơn mọi thứ dao kiếm trên đời, có thể cắn đứt trong nháy mắt mọi loại dây câu, dây cước. Vậy xin nghĩa sĩ lấy lượng nghĩa hiệp, cứu khốn phò nguy, đến cắn đứt dây cước, cứu sống bạn chúng tôi... '

Cá Cóc trương cặp mắt lồi nhìn mấy anh bạn trẻ rồi cất giọng nói, ào ào nghe rất khác lạ :

- Thật đáng tiếc là các bạn đến gặp ta hơi muộn. Vừa mới lúc chiều ta sơ ý mắc phải lưới câu của thằng lính đồn. Thằng này cũng là tay cao thủ, giật cá nhanh như lia chớp, làm ta trở răng không kịp mà cắn đứt dây câu... Hấn

không giết ta mà dùng lưỡi dao díp xé toạc cả hai mép ta ra và ném trả xuống nước. Hắn muốn ta phải chết từ từ, chết đau đớn, chết miệng ngậm chặt không ăn uống gì được. Hiện ta đang nằm đây là để chờ chết đấy các bạn ạ.

Chép còm và các bạn sừng sốt, bơi nhích lại gần, nhìn kỹ cá Cóc. Quả đúng là hai mép Cóc bị xé toạc đến mang tai, do vậy mà giọng nói nghe ào ào khác lạ, mỗi lần nói, máu nhiều ra đầy hai bên mép.

Chưa kịp mừng đã phải thất vọng, Chép còm thấy cổ mình nghẹn tắc không sao nói được thành tiếng. Cái mình gầy còm của chú cứ rung lên từng đợt như bị đặt nằm trên thớt.

Một nỗi giận dữ chưa từng thấy đột ngột bùng lên trong lòng chú làm cho trái tim trai trẻ của chú cơ hồ muốn nổ tung. Chú bật kêu lên, giọng căm thù :

- Ôi chao, tui Bói cá rần ri gian ác đã gieo rắc tai họa không còn thiếu một vùng sông nước nào của quê hương!

Trong khoảnh khắc ấy chú , thèm khát đến run vẩy, rún vẩy, toàn thân mình được biến thành một trái mìn lớn cả cái ao Cây Sung. Chú sẽ tự làm nổ tung tất cả hang ổ của chúng, không sót một cái nào.

Cả Cóc giương cặp mắt nhìn Chép còm không chớp, từ đáy mắt lòi cháy lên một ánh lửa buồn rười rượi. Cá Cóc chọt hỏi:

- Chỗ Bò mắc nạn có xa đây lắm không?

- Chỉ chừng ba bốn trăm sải vẩy.

- Nếu vậy ta thử cố giúp các bạn, miễn là ta đừng chết trước khi đến nơi. Ta không muốn chỉ là trong một đêm để chúng giết mất hai dũng sĩ của sông nước! Mà dũng sĩ của loài ta đâu có nhiều như vỏ ốc vỏ hến ... Các bạn hãy xúm lại dìu ta đến đó. Ta đã sắp kiệt hết máu, không thể nhúc vẩy cựa đuôi được nữa.

Chép còm và Chày đỏ mắt liền bơi sát lại hai bên mang cá Cóc, dương rộng vây nâng cái mình tròn ngấn của cá Cóc lên. Rô nhọ và Lóc hoa lặn xuống dưới, một đỡ bụng, một đỡ đuôi. Chép còm đếm khe khẽ để giữ đều nhịp vây của các bạn. Cả bốn cố hết sức thật nhẹ nhàng, dìu cá Cóc đến chỗ Bò mắc nạn.

Dìu đến nơi, Cóc ra hiệu dìu mình sát vào sợi dây câu lào thảo nói với Bò:

- Ngậm miệng lại, răng cắn thật chặt sợi dây câu, để lưỡi câu trong bụng bớt ngo nguậy khi ta cắn.

Cá Cóc gắng hết sức há miệng cắn vào sợi dây câu, Chép còm và các bạn vẫn đỡ vây, đỡ bụng, đỡ đuôi cho Cóc. Bình thường loại dây câu mảnh nhỏ này cá Cóc chỉ cần nghiền nhẹ là đứt. Nhưng lúc này hai mép bị xé đến mang tai, lại thêm kiệt sức vì mất quá nhiều máu nên cá Cóc cắn nhai mãi dây vẫn không chịu đứt. Mỗi lần cắn nhai, máu hai bên mép ứa ra ròn ròn... Cặp mắt cá Cóc vốn lồi, lúc này như lồi hẳn ra ngoài vì đau đớn và gắng sức. Trong lúc đó Bò cũng đau đớn không kém. Dù đã cắn thật chặt sợi dây câu, nhưng theo đà nhai cắn của cá Cóc cái lưỡi câu vẫn cứ xóc lia lia vào ruột gan. Mặt Bò mỗi lúc một trắng bệch như rế cỏ nước.

Trước cảnh tượng khủng khiếp mà cả hai phải chịu đựng, Chép còm và các bạn đều phải nhắm tịt mắt, không dám nhìn. Nỗi đau đớn như vĩa ra trong nước và thấm vào mang, vào miệng họ, làm cho họ quằn quại run rẩy suốt từ đầu đến đuôi.

Cá Cóc ngừng cắn, khẽ hỏi Bò qua kẽ răng :

- Đau lắm phải không! Chú đáng mặt là một trang dũng sĩ! Ta sẽ chết rất mãn nguyện nếu cứu được chú...

Dùng phép vận khí gia truyền, Cóc vận toàn bộ sức lực còn sót lại lên hai hàm răng, rồi nghiền thật mạnh. Phụt! Sợi dây câu đứt lia, cách miệng Bò bằng chiều dài sợi râu cụ Nheo mù. Không kịp kêu một tiếng cá Cóc mình

lộn tròn nhiều vòng trong nước và nổi lên mặt kênh. Chép còm bơi nhào lên theo, gọi to :

- Bác Cóc ơi! Bác Cóc ơi!

Nhưng cá Cóc đã chết, nằm ngửa, phơi cái bụng tròn trắng điểm những chấm vàng lên trời. Hai tròng mắt lồi đứng im, vây và đuôi xuôi thẳng.

Đêm trắng loãng dần. Gió lạnh ban mai thổi lao xao trên các ngọn bèo, lá cỏ... Mặt kênh nhả sóng. Xác cá Cóc dập dình, đung đưa nhẹ nhàng trong những vòng sóng ửng sáng sắc bình minh.

Chép còm và các bạn bạn bơi vây tròn quanh xác cá Cóc. Bò dưng vây cố vượt mắt, nhưng mắt Cóc vẫn mở to như còn mãi bận ngắm nhìn cỏ, bèo, sóng, nước con kênh quê... Bò cúi xuống hôn hai mép bị xẻ toạc đầm đìa máu của Cóc, nói thì thầm như một lời nguyện:

- Từ nay tôi quyết sống và chết cho xứng với tấm tình rong nước bao la của bác...

Chép còm cùng các bạn xếp vây, ngay đuôi, thì thảo nói qua nước mắt :

- Chúng tôi xin tạ từ, vĩnh biệt trang nghĩa sĩ muôn đời của rong nước quê hương.

Cụ Nheo mù khi nghe kể lại cái chết của cá Cóc, đã lặng im suy gẫm rất lâu suốt dọc đường bơi. Cụ chột nói to lên những câu tục ngữ không biết tự cụ nghĩ ra hay học được của ai, bàn về cái sống, cái chết:

- Cái chết vừa nặng hơn núi vừa nhẹ hơn mảnh vây cá
- Kẻ khiếp nhược cái sợ chết, kẻ khốn khổ cầu chết, bậc anh hùng đọ vây đọ ngạnh cùng cái chết
- Khi đã dám thách thức, đọ sức cùng cái chết, dù thắng hay bại, cũng đã là một bậc phi thường.

- Những kẻ hèn nhát phải chịu chết nhiều lần trước khi chết thực sự. Những bậc anh hùng chỉ nếm cái chết có một lần,.

- Đòi ta ngăn ngui nhưng thanh danh ta bất diệt như sóng, như nước.

Cụ tỏ vẻ vô cùng phiền muộn, bút rút vì đã gắng hết sức mà chưa làm được bài thơ xứng đáng với cái chết của cá và Cóc.

Vì cả đàn khẩn thiết yêu cầu, cụ đành phải ngâm tạm bài thơ chưa ưng ý:

- Thịt độc mà hồn thơm

Răng sắc hơn gươm sắc

Việc nghĩa không tiếc thân

Vang danh nghĩa sĩ Cóc.

Cả đàn lại tiếp tục cuộc hành trình đầy gian khổ và đói khát. Nhưng ai nấy đều cắn răng chịu đựng, bóp bụng vượt qua. Riêng Trê ngày càng tỏ ý chán nản, nét bực dọc lộ hẳn ra ngoài. Cả chục hôm liền chú không được chút chất tanh nào dính mép, chú thèm đến phát cuồng. Chú thở ngắn than dài rồi cuối cùng buột ra thành lời.

- Dòng sông lớn chẳng thấy đâu, chỉ thấy độc cỏ dại với chết chóc!
Cứ lao đầu dần than thêm nữa rồi lớn bé già trẻ sẽ không còn một mống...

Điềm đạm là thế mà Chép còn nghe Trê nói, hai mang phải tái mét vì giận. Cố hết sức để khỏi quát to, Chép còn nói với bạn gần như thì thầm:

- Nếu tự thấy không còn đủ can đảm để theo an hem thì xin cậu cứ việc tách khỏi đàn, bơi đi đâu sống tùy ý. Nhưng cậu không được nói năng kiêu đó, làm rối lòng nản chí bà con.

Rõ ràng nổi cực khổ, gian nguy ngày càng chồng chất suốt dọc đường bơi đã xé rách nát bộ khoác hùng dũng của Trê. Cho đến lúc này chú đã hiện nguyên hình một kẻ uơn lười, ích kỷ, thèm khát cuộc sống an nhàn với trùn

tanh, thính béo. Thật ra, nếu thuận buồm xuôi gió, Trê cũng muốn được làm trang dũng sĩ có tiếng tăm với quê hương rong nước. Khi bốc lên chú cũng đã làm được một số công trạng, được bà con ngợi khen. Nhưng những công trạng đó chú làm với mục đích mua tiếng khen chứ không phải để dâng hiến cho một mục đích cao cả như Rô Cờ, nghĩa sĩ Cóc. .Những người như Trê nếu gặp quá nhiều trở lực, gian nan thì lòng nhiệt thành rất chóng nguooj lạnh, dũng khí rất dễ bị tiêu tan. Chỉ nhìn cách Trê ăn hàng ngày, Chép còm cũng đã thấy sự việc ngày hôm nay tất không tránh khỏi xảy ra.

Trê cũng như Bò, tính vốn tham ăn, ăn khỏe.Trê phải nhịn đói liên miên và công việc canh gác bảo vệ đàn hết sức căng thẳng, nên chú đã gây sọp hủn đi. Nhưng Trê đã xử sự khác xa so với Bò bao nhiêu. Mỗi lần được chia thức ăn, Trê chúm đầu vào một xó khuất vắng, nhai nuốt ngấu nghiến , ăn hết trước tiên. Chú sợ ăn chậm lại phải noi theo cách xử sự của Bò: chia bớt phần mình cho các cá bé.

Đêm đến, lợi dụng lúc làm nhiệm vụ canh gác tuần tiễu, Trê thường bơi lội, đi ăn mảnh một mình. Cũng may chú chưa vấp phải lưỡi câu cắm như Bò. Chép còm biết vậy nên thường xuyên gần gũi trò chuyện, khuyên nhủ. Thường là Trê ừ, à cho qua chuyện nhưng bụng lại nghĩ: Ui dào, khôn sống mỏng chết. Từ giờ mình phải khôn ngoan hơn mới được. Mình phải lo sao cho cái thân mình phải an toàn no đủ trước.

Sau tai nạn Bò mắc phải, Trê càng chán nản thất vọng hơn, ..chú thường tìm cách lẩn tránh những công việc có thể nguy hại đến thân.

Lúc này cặp mắt ti hí của Trê lẩn tránh cái nhìn nghiêm khắc của Chép Còm. Trê nói với giọng bướng bỉnh cố ý:

- Chẳng phải tớ sợ cho cái thân tớ, Với cặp ngạnh tấm chất độc gia truyền này tớ sống ở đâu mà chả được. Nhưng tớ biết chắc cái dòng sông lớn của cậu chỉ là chuyện hão huyền.Và cậu đang dắt cả đàn tới chỗ đi đứt.

Bò từ phía sau đuôi Chép Còm, lao vọt lên trước mặt Trê quát to:

- Cậu tách ngay ra khỏi đàn cho khỏi bản mắt bà con: Cự Nheo mù đã nói thật có lý: Từ xưa đến nay có biết bao nhiêu việc lớn không thành chỉ vì trong hàng ngũ những người mưu đồ đã để lẫn vào những quân hèn nhát.

Vì nói to, cái lưỡi câu trong bụng chú cựa cựa làm máu ứa ra đầy hai bên mép.

Cua yếm nâu cũng có mặt ở đó. Cô ngọ nguậy đôi càng nói với giọng buồn buồn:

- Mà từ hèn nhát đi đến phản bội chỉ cách có một quãng từ cái càng bên trái sang cái bên phải thôi.

Lóc hoa, Chày đỏ mắt, Rô nhỏ cũng bơi đến vây quanh Trê, nhao nhao phản đối:

- Cậu muốn bơi đi đâu thì bơi ngay đi. Nhưng cấm cậu không được xúc phạm tới mục đích mà cả đàn đang theo đuổi.

- Cậu không được vấy nhớt tanh ở mình cậu lên vong linh những bà con đã vì đàn mà vùi thân trong rong nước.

Trê ngọ nguậy đôi râu ngắn ngủn, làm điệu bộ trâng tráo cóc cần:

- Các cậu không phải đuổi. Chỉ vì thương các cậu nên tớ mới nói cho các cậu tỉnh ra. Tớ vừa tìm thấy một cái đồng toàn trùng đất béo ngậy. Cậu nào không muốn theo đuổi chuyện mơ ước hảo huyền để rồi chết phơi cái bụng đói lép xẹp trên mặt kênh rạch cho điều tha quạ rĩa thì theo tớ.

Bò quên phứt cái lưỡi câu đang ngọ nguậy trong bụng trương ngạnh găm lên:

- Cút ngay, cút. Tao sẽ cho một ngạnh vào giữa bụng bây giờ.

Vẻ giận dữ ghê ghớm của Bò đã làm Trê phải hốt hoảng bơi lùi lại. Chép Còm liên bơi ra ngăn Bò và nói:

- Các bạn, chúng ta không nên đối xử với Trê như vậy. Dù sao Trê cũng đã chia với chúng ta một chặng đường dài dằng dặc, cũng chịu nhiều gian nguy, cũng ăn bòn ăn rêu với chúng ta từ ngày thoát khỏi ao Cây Sung đến nay. Chú quay sang nói với Trê, nổi giận dữ trong chú lúc này đã tiêu tan hết và nhường cho nổi xót xa:

- Cậu nên nghĩ lại đi. Cậu đã dũng cảm theo đàn, làm được nhiều việc có ích cho bà con, cùng với bạn bè vượt qua biết bao nhiêu gian khổ hiểm nghèo... Nay dòng sông lớn đã đến gần, cậu lại nản lòng thối chí, Mình rất tiếc. Nếu cậu nghĩ lại thì bạn bè bà con sẽ quên đi những lỗi lầm vừa rồi...

Trê lúc lắc cái đầu bệt:

- Tớ chán rồi. Không có cái dòng sông lớn của các cậu tớ vẫn sống được, mà sông phong lưu no đủ là đằng khác.

Trê lách đuôi bơi tách ra khỏi đàn. Các bạn lùi xa tránh đường cho Trê bơi, vẻ mặt ghê tởm và giận dữ.

Trê bơi chéo sang bên kia bờ kênh không một lần ngoái đầu lại. Hấn lặn xuống sát bùn, bơi men theo chân bờ, mũi mấp máy đánh hơi tìm đến cái đầm trùn béo vừa tìm ra.

Đầm trùn béo tanh thối đã lù lù ngay sát mũi hấn, nhưng hấn không sao vươn tới được. Nó bị ngăn bởi một cái chần song nhỏ ken rất khít. Hấn lượn quanh đánh hơi, cặp mắt ti hí hấp háy cố tìm chỗ để chui vào bên trong. Mùi tanh hôi của trùn đất, của là diếp cá và cả ngụy trộn lẫn, xộc ủa vào mũi làm nhót dải chảy đầy miệng hấn. Hấn mừng rơn vì đã tìm thấy cửa vào ngách của đầm trùn. Cửa ngách ngoài to trong cứ nhỏ dần, thoát nhìn hấn tưởng khó lòng chui qua được. Nhưng úc chui cửa ngách cứ tự nói rộng ra, đi tuồn tuột rất thích.

Bơi lượn bên ngoài đánh hơi, hấn chắc hẳn bên trong có cả một đồng trùn to tướng. Nhưng lúc này đã chui vào trong hấn mới ngó ra. Trùn không phải chất đông mà bằm nát như bùn và phết một lượt rất mỏng quanh các kẽ

chấn song. Hấn phải dọ dẫm dạo mồm nhặt nhanh từng tí một. Nhặt nhanh khá lâu mà chỉ mới thấy lửng dạ.

Đang mãi nhặt nhanh, hấn bỗng giật mình. Cả cái đằm bỗng nhiên động đậy và từ từ nâng hấn lên cao. Hấn hốt hoảng đăm đầu chui ra cửa ngách. Nhưng hại thay, cái cửa ngách lúc chui vào cứ trơn tuột nhưng chui ra lại không được. Quanh lỗ ngách có những cái gai nhọn cứ nhè đăm thẳng vào giữa mặt hấn. Hấn sợ hãi cuống cuống, đăm đầu tứ tung hòng tìm một chỗ chui khác. Nhưng vô ích. Cái đằm tròn thối lạ lùng này được làm bằng những giống tre nhỏ, bện ken dày, các khe hở chỉ vừa đút lọt một sợi râu.

Hấn đã nhận ra cái đằm tròn béo bở này là một cái lò Trê. Hấn vùng vẫy tuyệt vọng. Vừa lúc ấy qua các khe nan hở, hấn nhìn thấy gần sát dưới đáy kênh, Chép Còm đang dẫn đàn bơi qua. Bà con bạn bè cứ xếp thành hàng, lặng lẽ, trật tự diễu qua dưới mặt hấn, trong làn nước đục mờ.

Hấn bắt thần la lên:

- Chép Còm ơi, các bạn ơi, cứu tôi với...tôi xin thề,...chưa kêu dứt câu thì hấn đã bị nhấc hấn lên khỏi mặt nước. Thế là tàn đời một kẻ háu ăn.

Đàn cá vẫn lẳng lẳng bơi qua, bỗng có tiếng xôn xao chộn rộn. Tin từ phía cuối đàn truyền lên, chị Diếc sắp phải vật đẽ, không thể bơi tiếp được nữa. Chép còm cho đàn tạm dừng lại, hỏi hỏi bơi đến chỗ chị.

Đến nơi chú thấy chị đang dựa lưng vào một đám dong đuôi chó lướt giữa lưng chừng dòng kênh, thở dốc từng hồi. Bụng chị căng tròn cơ hồ muốn rạn nứt. Vẻ mặt chị căng thẳng vì lo lắng. Nhưng đôi mắt chị sáng rực, long lanh như có nắng rọi bên trong. Đây là lân sinh con so của chị. Cái giờ hạnh phúc mà chị vẫn hằng mơ tưởng từ bao lâu nay, sắp đến với chị nhưng lại đến trong một hoàn cảnh thật ác nghiệt biết chừng nào. Máy chị Vên, chị Ngão bơi lượn đảo quanh đám rong chị Diếc dựa lưng, các chị có vẻ cuống quýt, đã qua năm bảy lần sinh nở nhưng chưa bao giờ các chị thấy bồi rối như lúc này.

Chép còm hỏi chị Diếc:

- Chị thấy trong mình như thế nào?
- Chị chuyển bụng từ đêm qua, chỉ một chốc nữa là phải vật đẻ thôi em ạ.
- Chị có thể gắng đẻ muộn lại ít ngày không? Dòng sông lớn không còn xa nữa...

Một chị Ngã kêu lên:

- Cái chú này thật ngớ ngẩn. Đến lúc thì phải đẻ chứ nhin làm sao được?

Chị Diếc nhìn Chép còm hời lâu, cặp mắt chị bỗng nhòa lệ.

Chị thôn thức nói:

- Chú cứ dẫn đàn bơi tiếp cho đến đích, chị đành phải ở lại đây thôi...

- Không! Chép còm kiên quyết nói, - không đời nào chúng tôi bỏ chị lại một mình giữa cái vùng rong nước xa lạ này. Đàn sẽ đợi chị...Chị Diếc rầu rĩ nói:

- Không được đâu em ạ....đẻ xong chị không thể bỏ trứng lại mà bơi đi, thế thì thà chị chết đi còn hơn. Nhưng mà nếu đợi đến khi trứng nở, các cháu cứng cáp có thể theo đàn được thì phải mất cả tháng trời. Chị không muốn vì một mình chị mà làm khổ cả đàn. Dừng lại ở đây lâu, ai lường được hết những rủi ro bất trắc có thể xảy ra cho bà con...



Nghe chị nói, chép còm cũng thấy đúng là nan giải. Biết làm thế nào bây giờ đây...

Như đoán biết những ý nghĩ của chếp còm, chị Diếc cố giọng nói giọng bình tĩnh:

- Em không việc gì phải lo nghĩ quá nhiều cho chị. Để sức mà lo lắng cho cả đàn. Từ hôm biết mình có trứng chị mừng đến trào nước mắt, khi tuwognr tượng đến đàn con của chị sẽ được sinh ra trên dòng sông lớn. Chúng mở mắt đã thấy được cuộc sống khác với cuộc sống khổ cực của chị trước đây, thế mà không ngờ....Chị rúc vùi đầu về khóc rống, giấu những giọt nước mắt mà chị không sao tìm được. Chếp còm bảo Chày đỏ mắt bơi mời cụ Nheo mù và mấy cụ cá già nhất đàn tới đây.

Chú nói với các cụ:

- Thưa các cụ, các cụ giúp cho ý kiến xem có cách gì có thể mang tất cả trứng của chị Diếc bơi đến dòng sông lớn không?

Một cụ Trắm đen nói:

- Khó đấy. Mang hàng nghìn nụ trứng, bơi qua hàng bao nhiêu dặm sông nước,,,,,việc này từ cổ chí kim, loài ta chưa ai làm bao giờ. Cụ Nheo mù ngẫm nghĩ rồi nói:

- Thì chính bà con ta đang làm những việc mà tự cổ chí kim ai đã dám làm? Tôi nghĩ cách này các cụ liệu xem có được không. Chúng ta ngắt rong làm thành cái ổ cho chị ta đẻ vào đó, rồi chọn những ai khỏe mạnh hơn cả, thay phiên nhau tha cái ổ mà bơi đi.

- Hay! Ý kiến của cụ thật là hay! Bác Trắm cỏ đập đuôi, quạt vẫy tỏ ý tán đồng hoan hỉ -Mà việc ấy thì chú Chếp còm phải giao cho tôi. Không ai rút rong cỏ thào hơn cái thằng Trắm cỏ này đâu nhé! Và sức vóc tôi thì tôi thách cánh trai trẻ ăn đứt được thằng này.

Một khó khăn tưởng chừng không thể nào qua nổi ai ngờ được giải quyết một cách chóng vánh. Bác Trắm cỏ rút luôn cả đám rong đuôi chó mà chị Diếc vừa dựa lưng. Với cái miệng rộng ngoác và gân guốc, bác ngậm chặt các cọng rong thành bó, quạt vẫy đứng yên trong nước làm thành một cái ổ.

Chị Diếc vật đẽ ngay trên đầu bác, chị phun trứng vào các nhánh rong, chỉ chốc lát cả bụi rong, trứng bám trắng xóa như hàng nghìn nụ hoa rong.

Vật đẽ xong chị Diếc mệt lả, các chị Vền, chị Ngõo xúm lại đỡ vây đỡ đuôi chị. Nhưng chưa bao giờ gương mặt chị rạng rỡ và đẹp như lúc ấy. cặp mắt chị long lanh trông như vừa cười vừa khóc. Sức lực chị hồi dần đã có thể tự ngoi lên mặt nước. Dáng dấp chị lúc này trở lại nhẹ nhàng thanh mảnh gần như thừa con gái.

Chép còm cho đàn tiếp tục bơi lên, Bác Trắm cỏ ngậm cái vòng đầy trứng, bơi ở quãng giữa, sát bên chị Diếc. Các nhánh dong lấm tấm nụ hoa xỏa ngược về phía sau trùm phủ lên mình bác. Cái lưng to bè màu rỗ bèo của bác lúc ẩn lúc hiện giữa đám rong trông rất ngoạn mục. về mặt bác căng thẳng, trang trọng rất khác thường, với cái miệng ngậm chặt, cặp mắt mở to chăm chú nhìn về phía trước. Cách quạt vây từ tốn khoan thai, đuôi xòe rộng lái đường bơi thật nhẹ nhàng, trông bác giống một vị chủ tế trong một cuộc tế nước thần thánh. Hễ nhìn thấy từ xa một chướng ngại, một đám chuôm chà hoặc một mảng bèo lục bình, là bác bơi chậm lại, ước lượng, lựa chiều tính toán nên rẽ trái hay phải, nổi lên cao hoặc lặn xuống thấp...sao cho những nhánh rong khỏi quạt vào rụng mất trứng.

Bà con nhìn bác tấm tắc:

- Đúng là nâng như nâng trứng, hứng như hứng hoa. Ngắm những cọng rong nở hoa trứng đung đưa uyển chuyển trên cái đầu đồ sộ mặt hiền hậu của bác, nhiều bà con cười nói:

- Nhìn kìa! Thật y như bác Trắm cỏ đang đội một vành nguyệt quế! Ngó mà sướng cả mắt.

- Bậy! bác Trắm cỏ lú mắt về, nạt yêu, nói mà không mở miệng. Có vành nguyệt quế nào trên thế gian này có thể sánh được với những cọng rong ấp ủ hàng ngàn chú bé sắp ra đời trong sông nước tự do, đang vượt ve cái đầu của thằng cha Trắm cỏ này?

Nhiều ngày đêm nữa trôi qua, đàn cá mãi miết bơi không nghỉ. Một buổi sáng, bà con bỗng nhận ra con kênh đang bơi hai bên bờ cứ nói rộng dần. Gió thổi trên mặt kênh nghe khang khác. Sóng vỗ mạnh hơn. Nước có vẻ thơm rất lạ, từ màu trắng đục chuyển dần sang màu sáng xanh. Bùn dưới đáy kênh rất to, phơn phớt màu nâu hồng, Đêm thanh vắng, những bà con thính tai nhận ra có tiếng gì trầm trầm âm vang, văng vẳng trong các ngán nước. Sau hai đêm liền nghe như vậy, cụ Nheo mù tự nhiên ứa nước mắt nói:

- Chao ôi, có lẽ nào... cuộc đời già nua tàn phế của lão lại còn được hưởng một diễm phúc lớn lao đến như vậy?

Vẻ mặt và giọng nói khác thường của cụ tự nhiên làm cho bà con hồi hộp. Họ xúm quanh cụ tranh nhau hỏi:

- Cụ nói sao? Diễm phúc gì mà lớn lao?

Giọng cụ bồi hồi rung rung:

- Ngày còn trẻ, lão thường nghe các cụ cá già truyền tụng: khi cách dòng sông lớn không còn xa nữa, sẽ nghe vang vọng trong nước tiếng trầm đồng đều du dương của muôn ngàn đợt sóng nô đùa nhảy nhót trên mặt sông...Lão rất ngờ cái tiếng vang trầm lạ tai mà bà con nghe thấy một hai hôm nay, chính là tiếng hát của dòng sông lớn...

Lời phỏng đoán của cụ Nheo mù làm cho bà con đang bơi bỗng đứng chững hết cả lại. Họ đến lặng cả vẫy đuôi. Lúc này những bà con nặng tai nhất cũng bắt đầu nghe thấy tiếng hát của dòng sông lớn. Riêng Chép còm, từ mấy hôm trước chú đã biết chuyện này. Xem bản đồ của Cua yếm nâu, chú ước tính với đà bơi này chỉ trong vài hôm nữa là đến dòng sông lớn. Nhưng chú dấu kín bà con. Chú lo lắng; biết đâu cái chặng bơi cuối cùng lại là chặng gặp nhiều gian nguy khó khăn hơn cả. Nếu để bà con biết vội tin này bà con sẽ tiêu phí hết khả năng sức lực vào hy vọng và chờ đợi. Rồi đến lúc gặp khó khăn họ sẽ chẳng còn gì mà chống đỡ.

Chiều hôm đó, bà con bơi dọc một con kênh lớn chảy ngang qua một vùng dày đặc hang tổ của bọn Bói cá rắn ri. Cua yếm nâu cho biết vùng hang tổ này cô bơi qua vẫn còn nguyên vẹn thể mà hôm nay đã bị đập tan tành.

- Đúng là chiến công của các hiệp sĩ áo xanh đây.

Không còn lo sợ nữa, đàn cá nổi lên cao, bơi lướt trên bóng những cái tổ, lặn ngược xuống dưới đáy kênh. Họ bỗng có cảm giác mình đã hóa thành chim và đang bay bình thản ngang qua đầu kẻ thù. Bao nhiêu mệt nhọc như tiêu tan theo các tấm nước họ nhả ra. Đàn cá bơi suốt cả đêm hôm đó. Mỗi lần Chép còm định cho bà con dừng vây nghỉ, bà con đều khẳng khái: - Mệt nhọc gì đâu mà phải nghỉ! Chú cứ để cho bà con bơi, vầy đang có đà. Cái nước vùng này lạ thật, càng bơi càng thấy khỏe ra.

Tiếng trò chuyện, cười nói run ránh mặt kênh.

Tờ mờ sáng, bơi đến một ngã ba, Trong bản đồ chỉ rõ, bơi theo con kênh rộng nhất, hơi chệch về hướng mặt trời sẽ gặp sông lớn.

Lóc hoa và Rô nhọ bơi trước dẫn đường. Đang bơi như xé nước, Lóc hoa bỗng tung mình vọt lên khỏi mặt nước khá cao. Chú reo to:

- Dòng sông lớn xa xa kia rồi! Đẹp quá bà con ơi!

Thế là đàn cá bơi ùa lên như xé nước. Mặt kênh phủ sương sớm phẳng lì như gương, rợn lên từng đợt sóng, nhiều bà con bắt chước Lóc Hoa tung mình lên cao, để nhìn sông lớn xa xa. Các bé cá không quen nhảy thì ném lia thia trên mặt nước. Cây cỏ lau sậy hai bên bờ kênh lùi vun vút lại phía sau, hai bờ kênh càng lúc càng nói rộng ra. Nước chảy dạt dào, xô cản vây bơi. Gió thổi mạnh, vén cao màn sương mù giăng phủ mặt kênh. Sóng mỗi lúc một lớn, lượn khúc xua đuổi nhau. Bầu trời xanh vời vọi rung rinh nghiêng ngả trong làn nước ửng sắc hoa đào.

Dòng sông lớn, dòng sông ước mơ, bỗng đột ngột hiện ra trước mắt đàn cá. Tất cả chững vây lại, tim như muốn ngừng đập. Mặt trời chói lọi vừa vặn chọc thủng màn sương, tưới "vàng nấu chảy" lên muôn ngàn đợt sóng trùng điệp của dòng sông. Cả dòng sông như được làm bằng sóng vàng và trời xanh, không thấy bến bờ đâu cả. Tưởng chừng như sóng nước nối liền với chân trời và dòng sông từ trời cao đổ xuống. Bất thành linh, cả đàn tung mình lên khỏi mặt nước, trong tiếng reo hò muôn vỡ cả bong bóng. Những cái mình cá ánh vẩy bạc loáng nước vàng nấu chảy, nhào lộn nhiều vòng trong khoảng không rơi xuống nước, rồi lại tung lên cao. Như một kẻ nghịch ngợm nào đó ném ngược từ mặt sóng lên cao hàng nghìn thoi vàng, thoi bạc.

Cứ thế, cả đàn không bơi nữa mà ném thia lia trên mặt sóng cho ra đến cửa kênh. Cả đàn hồi hộp nhún vây chào dòng sông.

Khi đã đắm mình vào dòng sông tự do, đàn cá lại tiếp tục tung cao mình khỏi mặt nước. Bây giờ không phải để biểu lộ vui mừng mà để được nhìn bao quát dòng sông.

Dòng sông ước mơ, dòng sông chảy trong cổ tích của các loài thủy tộc, hay xa hơn nữa, chảy mãi tận vùng trăng lung linh dưới đáy ao Cây Sung. Dòng sông làm bằng sóng, bằng nước, bằng bầu trời lãng đãng những áng mây ngũ sắc lơ lửng dưới đáy sông... Dòng sông đang phô ra trước mặt họ tất cả những gì rực rỡ kỳ diệu nhất mà một dòng sông phải có. Và họ cảm nhận được tất cả những điều kỳ diệu đó. Tất cả chúc đầu nhìn xuống đáy sông, và đều tin chắc rằng nếu họ cứ lặn mãi, lặn mãi thì vây đuôi họ sẽ vướng quệt vào những áng mây ngũ sắc đang trôi kia. Nếu gặp nguy khốn, họ sẽ chúi núp vào cái lớp bùn sáng xanh như ngọc của bầu trời dưới đáy sông.

Nhiều bà con, nhất là các cụ già vẫn còn nghi nghi hoặc hoặc: Hay đây chỉ là một giấc mơ? Chuyện sao mà khó tin! Vừa vặn lúc đó, như muốn để các cụ tin đây là dòng sông có thực, một đoàn thuyền lớn nhỏ nối đuôi nhau cười sóng tiến đến và lướt qua trước mặt họ. Thuyền nào cũng trắng sáng với một cánh buồm no gió. Những người đi trên thuyền mặc áo màu rong liểu non, đội mũ vải hình lá bèo, vai mang súng. Một thuyền đi khoảng

giữa, lá buồm màu cánh sen chở toàn các cô gái thật trẻ và thật đẹp. Các cô gái ngồi dọc hai bên mạn thuyền, tóc để xõa bay trong gió. Các cô cũng mặc áo rong liễu non, vai đeo súng. Các cô gái bỗng cất tiếng hát. Sóng như ngừng vỗ. Gió như ngừng thổi. Mây như ngừng bay!

Đàn cá nổi hết lên mặt nước nghe các cô hát. Họ thì thảo bàn tán:

- Các nàng tiên của dòng sông lớn.

Khi tiếng hát bay xa, cụ Nheo Mù lặng lẽ bơi ra trước đám đông, cất giọng khàn khàn:

- Thưa bà con, chúng ta đã thực hiện ước mơ lớn nhất từ bao đời nay, đó là tìm đến với dòng sông lớn. Nếu bà con không phản đối thì tôi xin tặng cho Chép Còm danh hiệu Dững Sĩ của loài ta!

Cả đàn lập tức múa đuôi, xòe vây cất tiếng reo hò vang dội:

- Hoan hô Chép Còm! Dững Sĩ Chép Còm!

Chép Còm bẽn lẽn, nép sau lưng các bạn. Nhưng trên môi chú không giấu được nụ cười rạng rỡ.

Hết

[1] Anh vũ là một loại cá chép sống ở một số thượng nguồn sông lớn, có nhiều bờ đá. Cá anh vũ có môi dài hơn chép thường vì phải dùng môi bám vào vách đá ngầm dưới nước, cá anh Vũ nổi tiếng ngon (T.G)

[2] Một cách lẩn trốn đặc biệt của giống cá chép. Gặp nguy hiểm các chép đâm lún cả mình xuống bùn như đóng cọc

[3] Tục ngữ của cá, có nghĩa tương đương với câu nước sôi, lửa bỏng.